

Biểu mẫu 17.

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Quy Nhơn,
năm học 2020-2021**

Stt	Tên ngành đào tạo	Mã số		
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
I	<u>KHOA SƯ PHẠM</u>			
1	Sư phạm Toán học	7140209		
2	Sư phạm Tin học	7140210		
3	Sư phạm Vật lý	7140211		
4	Sư phạm Hoá học	7140212		
5	Sư phạm Sinh học	7140213		
6	Sư phạm Ngữ văn	7140217		
7	Sư phạm Lịch sử	7140218		
8	Sư phạm Địa lý	7140219		
9	Sư phạm Tiếng Anh	7140231	8140111	
10	Giáo dục Chính trị	7140205		
II	<u>KHOA GIÁO DỤC TIỂU HỌC VÀ MẦM NON</u>			

Stt	Tên ngành đào tạo	Mã số		
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
1	Giáo dục Mầm non	7140201		
2	Giáo dục Tiểu học	7140202		
III	<u>KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT – QUỐC PHÒNG</u>			
1	Giáo dục Thể chất	7140206		
IV	<u>KHOA KINH TẾ VÀ KẾ TOÁN</u>			
1	Kinh tế (Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển)	7310101		
2	Kế toán	7340301	8340301	
3	Kiểm toán	7340302		
V	<u>TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG VÀ QTKD</u>			
1	Quản trị kinh doanh	7340101	8340101	
2	Tài chính – Ngân hàng	7340201		
3	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103		
4	Quản trị khách sạn	7810201		
VI	<u>LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - LUẬT VÀ QLNN</u>			
1	Quản lý nhà nước	7310205		
2	Luật	7380101		

Stt	Tên ngành đào tạo	Mã số		
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
3	Chính trị học		8310201	
4	Quản lý kinh tế		8310110	
VII	<u>KHOA KHOA HỌC TỰ NHIÊN</u>			
1	Công nghệ Kỹ thuật Hóa học	7510401		
2	Nông học	7620109		
3	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101		
4	Quản lý đất đai	7850103		
5	Hóa học	7440112		
6	Công nghệ thực phẩm	7540101		
7	Địa lý tự nhiên		8440217	
8	Sinh học thực nghiệm		8420114	
9	Vật lý chất rắn		8440104	
10	Hóa vô cơ		8440113	
11	Hóa Lý thuyết và Hóa lý		8440119	9440119
VIII	<u>KHOA TOÁN - THỐNG KÊ</u>			
1	Toán ứng dụng	7460112		
2	Toán giải tích		8460102	9460102

Stt	Tên ngành đào tạo	Mã số		
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
3	Đại số và Lí thuyết số		8460104	9460104
4	Phương pháp Toán sơ cấp		8460113	
5	Khoa học dữ liệu ứng dụng		8904648	
IX	<u>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN</u>			
1	Công nghệ thông tin	7480201		
2	Kỹ thuật phần mềm	7480103		
3	Khoa học máy tính		8480101	
X	<u>KHOA KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ</u>			
1	Kỹ thuật điện tử, truyền thông, Kỹ thuật điện tử - viễn thông	7520207		
2	Kỹ thuật viễn thông		8520208	
3	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	7510103		
4	Kỹ thuật xây dựng	7580201		
5	Kỹ thuật điện, điện tử Kỹ thuật điện	7520201		
6	Kỹ thuật điện		8520201	
7	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	7520216		
XI	<u>KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN</u>			

Stt	Tên ngành đào tạo	Mã số		
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
1	Tâm lý học giáo dục	7310403		
2	Đông phương học (Nhật bản học, Trung quốc học)	7310608		
3	Việt Nam học	7310630		
4	Văn học (chuyên ngành Báo chí)	7229030		
5	Công tác xã hội	7760101		
6	Quản lý giáo dục	7140114	8140114	
7	Văn học Việt Nam		8220121	
8	Lịch sử Việt Nam		8229013	
9	Ngôn ngữ học		8229020	
XII	<u>KHOA NGOẠI NGỮ</u>			
1	Ngôn ngữ Anh	7220201	8220201	

Năm học 2020-2021	Trình độ đào tạo		
	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
Tổng số chuyên ngành đào tạo: 68	43	22	03

I. KHOA SƯ PHẠM

1. Chuyên ngành đào tạo: Sư phạm Toán học (MS: 7140209)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo cử nhân sư phạm Toán học có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững các tri thức về toán cơ bản và phương pháp giảng dạy toán ở trường trung học phổ thông. Chương trình hướng tới trang bị những kiến thức đại cương về khoa học xã hội và nhân văn, về khoa học tự nhiên cũng như những kiến thức cơ bản về Toán cơ bản, Toán sơ cấp và Toán ứng dụng cũng như các tư duy thuật toán. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên có kỹ năng sử dụng phương pháp giảng dạy môn học Toán để dạy Toán cho học sinh trung học phổ thông, rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy toán học, kỹ năng giáo dục để giảng dạy các kiến thức toán học cho học sinh trung học phổ thông. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1). 	<p>- <i>Kiến thức:</i> Đào tạo cử nhân sư phạm Toán học có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững các tri thức về toán cơ bản và phương pháp giảng dạy toán ở trường trung học phổ thông. Chương trình hướng tới trang bị những kiến thức đại cương về khoa học xã hội và nhân văn, về khoa học tự nhiên cũng như những kiến thức cơ bản về Toán cơ bản, Toán sơ cấp và Toán ứng dụng cũng như các tư duy thuật toán.</p> <p>- <i>Kỹ năng:</i> Trang bị cho sinh viên có kỹ năng sử dụng phương pháp giảng dạy môn học Toán để dạy Toán cho học sinh trung học phổ thông, rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy toán học, kỹ năng giáo dục để giảng dạy các kiến thức toán học cho học sinh trung học phổ thông.</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên 	

				trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020.	môn.	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Toán học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Toán học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tiếp chương trình đào tạo thạc sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước. - Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến trình độ thạc sĩ một số môn học để sau khi tốt nghiệp có thể được tuyển chọn học tiếp chương trình Thạc sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp).	- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tiếp chương trình đào tạo thạc sĩ tại các cơ sở đào tạo trong nước.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề, các trường đại học, cao đẳng hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh có sử dụng kiến thức của toán học, hoặc nếu có đủ điều kiện có thể đào tạo tiếp ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ. Sinh viên cũng có thể học thêm các khóa đào tạo ngắn hạn về Công nghệ thông tin để có thể làm việc tại các công ty phần mềm và các doanh nghiệp. -	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy và quản lý tại các trường trung học cơ sở, các phòng ban giáo dục, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh có sử dụng kiến thức của toán học.	

2. Chuyên ngành đào tạo Sư phạm Vật lý (MS:7140211)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).		

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo giáo viên trình độ cử nhân khoa học có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, có năng lực tự học, tự nghiên cứu. <p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về Toán học, Ngoại ngữ, Tin học. - Có kiến thức đầy đủ và sâu sắc về lịch sử Vật lý, Vật lý đại cương, thí nghiệm Vật lý, Thiên văn học, Vật lý hiện đại. - Có kiến thức về khoa học giáo dục, lý luận dạy học Vật lý, chương trình Vật lý và thực tiễn dạy học Vật lý. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng vận dụng các kiến thức Vật lý để giải các bài toán về Vật lý đại cương, các bài toán Vật lý ở trung học phổ thông, giải thích các hiện tượng Vật lý trong tự nhiên, trong đời sống và trong kỹ thuật. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật. - Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên. - Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo trong nghề nghiệp. - Yêu nghề, gắn bó với nghề dạy học; chấp hành Luật Giáo dục, điều lệ, quy chế, quy định của ngành; có ý thức tổ chức kỉ luật và tinh thần trách nhiệm; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; sống trung thực, lành mạnh, là tấm gương tốt cho học sinh. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học. - Sinh viên đạt các điều kiện học tập đều được khuyến khích tham gia nghiên cứu khoa học. - Được tạo điều kiện tham gia các hoạt động nghiệp vụ để tăng cường kiến thức, kỹ năng. - Tham gia các kỳ tham quan thực tế. 		

				- Thông qua các tổ chức của thanh niên trong nhà trường như Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên Việt Nam, các hình thức hỗ trợ và phát triển giáo dục trong thanh niên được đầu tư đúng mức, đa dạng và phong phú.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Vật lý hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có đủ khả năng theo học các hệ đào tạo ở cấp độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên được cấp bằng Cử nhân Khoa học, hệ chính quy, ngành Sư phạm Vật lý; có thể xin tuyển dụng làm công chức giảng dạy bậc phổ thông (trung học phổ thông hoặc trung học cơ sở) tại các Sở Giáo dục - Đào tạo trong cả nước. - Nếu có nguyện vọng và hội đủ điều kiện, sinh viên có thể xin làm giảng viên của các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trong cả nước. - Làm việc ở các cơ sở quản lý giáo dục. - Làm việc ở các trung tâm, viện nghiên cứu về giáo dục và khoa học kỹ thuật.		

3. Chuyên ngành đào tạo Sư phạm Hóa học (MS: 7140212)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Vấn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh năm 2018 của Trường; - Trên điểm sàn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức chuyên sâu về hoá học bậc đại học; - Có kỹ năng làm việc nhóm, tiến hành thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, cập nhật các thông tin, kiến thức về khoa học Hóa học; - Có chí hướng, đủ trình độ để học ở bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ; - Hiểu, nắm vững và vận dụng được các kiến thức về nghiệp vụ sư phạm, tâm lý, giáo dục, phương pháp giảng dạy, mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá ở trường phổ thông, đại học; <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ thiết kế bài giảng môn 				

				<p>học. Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông);</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>- Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường;</p> <p>- Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,...;</p> <p>- Được tham gia NCKH, hội thảo khoa học;</p> <p>- Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường;</p> <p>- Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường;</p> <p>- Được tham gia các câu lạc bộ về hóa học, câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện;</p> <p>- Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường.</p>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Hóa học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sỹ, Tiến sỹ ở trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p>- Có đủ kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm để giảng dạy ở các trường phổ thông, cao đẳng, đại học;</p> <p>- Có khả năng làm nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ, các viện nghiên cứu, các phòng thí nghiệm liên quan đến hóa học.</p>		

4. Chương trình đào tạo Sư phạm Tin học (MS:7140210)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những kiến thức cơ bản nhất về CNTT và những ứng dụng của CNTT. - Có kiến thức về tư duy thuật toán và lập trình cho máy tính. - Có kiến thức về tổ chức và quản lý dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý. - Có kiến thức cơ bản về mạng máy tính, tổ chức và quản lý mạng máy tính. - Có kiến thức về tâm lý học và nghiệp vụ sư phạm. - Kiến thức về nghiệp vụ giảng dạy môn Tin học ở trường THPT. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng sử dụng máy tính. - Kỹ năng về lập trình ứng dụng. - Kỹ năng về tổ chức và quản lý dữ liệu trên máy tính. - Kỹ năng về tổ chức và quản lý mạng máy tính. - Kỹ năng về làm việc nhóm. - Kỹ năng về thuyết trình. - Kỹ năng về giảng dạy môn Tin học. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên. <p>Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật. Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo trong nghề nghiệp.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh. Thư viện có đầy đủ sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT. Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành. Số lượng giảng viên: 31 (Trong đó: TS: 08, NCS: 05, ThS: 18). Khoa định kỳ tổ chức các xêmina về chuyên môn để các cán bộ và học viên cao học trao đổi chuyên môn.</p>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Tin học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.</p>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Có khả năng tiếp tục học các bậc cao hơn ngành CNTT.</p>		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy môn Tin học ở các trường THPT. - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng hay trung cấp chuyên nghiệp. 		

				<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên quản lý CNTT tại các cơ quan, tổ chức hay doanh nghiệp. Với các vị trí như quản trị mạng, tổ chức và quản trị hệ thống thông tin, lập trình ứng dụng. - Các công ty chuyên về phần mềm, các giải pháp về CNTT. 		
--	--	--	--	---	--	--

5. Chuyên ngành đào tạo Sư phạm Sinh học (MS:7140213)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người đã tốt nghiệp THPT hệ chính quy và không chính quy		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có đủ năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo dạy tốt môn Sinh học và Công nghệ ở Trường phổ thông. Biết phương pháp giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn dạy học. Biết xây dựng giả thiết khoa học, soạn đề cương nghiên cứu, triển khai nghiên cứu, viết báo cáo khoa học và ứng dụng triển khai kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; Sinh viên có khả năng đáp ứng yêu cầu về đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục ở phổ thông, có đủ năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị tiên tiến, hiện đại trong dạy học để nâng cao chất lượng trong giờ dạy; Sinh viên có kỹ năng thực hành, thí nghiệm, ứng dụng các thành tựu khoa học trong thực tiễn sản xuất và dạy cho học sinh những kỹ năng thực hành, nghiên cứu. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo sinh viên có phẩm chất, tư cách, đạo đức tốt có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao và có tác phong mẫu mực của nhà giáo. <p>* Trình độ Ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Người học được hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho việc học tập, nghiên cứu và hoạt động phong trào. - Được tạo điều kiện để thực tập sư phạm tại các trường phổ thông. 		

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Sinh học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể theo học các chương trình thạc sĩ, tiến sĩ liên quan đến sinh học.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - SV sau khi tốt nghiệp tham gia giảng dạy môn Sinh học tại các trường THPT, THCS, THCN. Dạy môn Công nghệ ở THPT. - Có khả năng tham gia nghiên cứu tại các Trung tâm nghiên cứu khoa học, Viện nghiên cứu thuộc ngành Sinh học, nông nghiệp, môi trường, cơ sở sản xuất kinh doanh có liên quan đến lĩnh vực sinh học. 		

6. Chương trình đào tạo Sư phạm Ngữ văn (MS:7140217)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Mục tiêu kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học được trang bị có hệ thống và sâu rộng những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam và thế giới, Ngôn ngữ học, Việt ngữ học, Lý luận và phê bình văn học. - Có đủ khả năng để học tiếp các chương trình đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ các chuyên ngành Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ, Văn học nước ngoài, Lý luận văn học, Khoa học giáo dục... <p>- Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng mềm: Khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Ngữ văn có kỹ năng tốt trong giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng tổ chức các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, soạn thảo công văn, giấy tờ, văn bản hành chính... - Kỹ năng chuyên môn: Sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn sau khi tốt nghiệp có kỹ năng và phẩm chất cần thiết để trở thành những giáo viên tương lai, có khả năng giảng dạy tốt ở bậc THPT, nghiên cứu khoa học Ngữ văn và quản lý giáo dục một cách hiệu quả. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1). 		

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Thực tế chuyên môn, thực tập sư phạm I và thực tập sư phạm 2. - Các hoạt động ngoại khóa như sáng tác thơ văn, Hội thi nghiệp vụ sư phạm, thao giảng, Hội thi văn học dân gian. - Tăng cường hoạt động Đoàn – Hội theo hướng phát huy tính sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho sinh viên. - Tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hoạt động tình nguyện hè, hoạt động thiện nguyện... - Có đầy đủ hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng phục vụ cho việc dạy học chuyên ngành. - Hệ thống máy chiếu, âm thanh phục vụ đào tạo - Thư viện nhà trường và thư viện của khoa có đủ sách tham khảo, báo, tạp chí, giáo trình, luận án, luận văn, khóa luận và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			- Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Ngữ văn theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp có giảng dạy tiếng Việt và văn học, soạn thảo văn bản... - Tham gia giảng dạy tại các trường Trung học phổ thông, trung học cơ sở, trung tâm giáo dục thường xuyên, - Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên sâu ở trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ Văn học và Ngôn ngữ học. 		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên Ngữ văn bậc THCS và THPT đáp ứng yêu cầu về đổi mới nội dung và phương pháp dạy học ở trường phổ thông; - Chuyên viên trong các lĩnh vực liên quan đến Báo chí, phát thanh truyền hình, tuyên giáo, nghiệp vụ văn phòng tại các sở ban ngành, các Ban của Đảng, công tác hành chính của các doanh nghiệp tư nhân, đơn vị ngoài quốc doanh... 		

7. Chuyên ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử (MS: 7140218)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.		

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức + Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; về kiến thức quốc phòng-an ninh; + Thông hiểu những kiến thức cơ bản, có hệ thống về tiến trình lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới và những kiến thức cơ sở, chuyên sâu của chuyên ngành.</p> <p>* Kỹ năng Rèn luyện năng lực vận dụng những kiến thức đã học phục vụ cho công tác nghiên cứu lịch sử và hoạt động xã hội. Đặc biệt là năng lực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ, tin học - Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1). + Có trình độ tin học cơ bản, sử dụng tốt các phần mềm soạn bài giảng lịch sử.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Tuần sinh hoạt đầu khóa cho sinh viên năm thứ 1 nhằm cung cấp các văn bản hướng dẫn về mục tiêu đào tạo, điều kiện dự thi kết thúc từng học phần và điều kiện dự thi tốt nghiệp cũng như các văn bản liên quan khác. - Đôn đốc các cố vấn học tập theo sát và hỗ trợ đắc lực cho sinh viên trong học tập. Tổ chức các đợt thực tế chuyên môn (tham quan di tích, bảo tàng, nghiên cứu lịch sử địa phương,...) và các đợt thực tập sư phạm 1 (dự giờ, tìm hiểu nhà trường phổ thông); thực tập sư phạm 2 (công tác chủ nhiệm và giảng dạy ở trường phổ thông). - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với chuyên môn như Câu lạc bộ Sử học, Cuộc thi Nhà Sử học Trẻ, Hội thi nghiệp vụ sư phạm. Tổ chức các nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và hướng dẫn các sinh viên đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp. - Tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao,... trong sinh viên để rèn luyện thể lực, tạo không khí vui tươi và lựa chọn nhân tài tham gia cấp Trường. - Đảm bảo trật tự, an toàn cho sinh viên và khen thưởng kịp thời các sinh viên có thành tích trong học tập, rèn luyện... 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Lịch sử hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sỹ, Tiến sỹ ở trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm công tác dạy học tại các trường trung học phổ thông, cao đẳng và đại học. - Có thể tham gia nghiên cứu tại các viện, trung tâm, các cơ quan đoàn thể xã 		

hội liên quan đến kiến thức lịch sử.

8. Chuyên ngành đào tạo Sư phạm Địa lý (MS: 7140219)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV hiểu rõ bản chất, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu của Khoa học Địa lý và Khoa học Giáo dục. - Nắm vững những tri thức địa lý cơ bản và mối quan hệ với các hiện tượng, các quá trình tự nhiên, kinh tế - xã hội cũng như tổ chức lãnh thổ ngành vùng các quốc gia trên thế giới và ở Việt Nam. - Hiểu đúng đắn về mối quan hệ giữa tự nhiên và kinh tế - xã hội, giữa con người với môi trường và sự phát triển bền vững. - Nắm được lí luận dạy học cơ bản, tiếp cận và thực hiện được các phương pháp dạy học hiện đại; - Hiểu rõ chủ trương đổi mới phương pháp dạy học ở các cấp học, bậc học của Đảng và Nhà nước. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng làm việc nhóm, báo cáo thuyết trình các vấn đề của địa lý tự nhiên, địa lý kinh tế - xã hội, tài nguyên - môi trường và thiên tai được đề cập đến trong chương trình đào tạo. - Có kỹ năng áp dụng các phương pháp tiên tiến và phương tiện dạy học hiện đại vào các quá trình dạy học địa lý ở các trường trung học phổ thông; - Có khả năng nghiên cứu tìm hiểu tự nhiên, kinh tế - xã hội khu vực, địa phương phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập địa lý và thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội. - Có kỹ năng sư phạm, vận dụng những hiểu biết và kỹ năng nghề nghiệp vào việc dạy học địa lý ở các trường trung học phổ thông. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt			- Bên cạnh các trung tâm văn hóa, TDTT của Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động thu hút SV, Khoa có Câu lạc bộ Địa lý - Địa chính, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Đội Thanh niên xung kích... góp phần đáp ứng nhu cầu học		

	cho người học			tập, hoạt động phong trào của sinh viên. - Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn sinh viên đi thực tập chuyên đề, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp,.... - Ngoài ra, Khoa còn phối kết hợp với đơn vị khác trong và ngoài trường (Sở KH-CN, Sở TN-MT, Trung tâm CNTT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bình Định, Liên đoàn Địa chất V, Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Hải đội II - Bộ đội biên phòng, các trung tâm, công ty đo đạc trên địa bàn tỉnh Bình Định) tổ chức các hoạt động hỗ trợ bổ ích cho học tập, sinh hoạt và rèn luyện kỹ năng mềm cho SV.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Địa lý hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			SV tốt nghiệp ra trường có đủ sức khỏe, năng lực chuyên môn và kỹ năng dạy học môn Địa lí ở các trường THPT, THCS hoặc tham gia nghiên cứu khoa học tại các viện, trung tâm, cơ quan ban ngành có liên quan đến chuyên môn Địa lí đã được đào tạo.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			SV có thể được nhận nhiệm sở tại các trường đại học, cao đẳng sư phạm hoặc các trường THPT.		

9. Chương trình đào tạo Giáo dục chính trị (MS: 7140205)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kiến thức cơ bản, chuyên sâu, có hệ thống và có khả năng vận dụng lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính trị, pháp luật, đạo đức... trong tu dưỡng, hoàn thiện bản thân và trong quá trình nghiên cứu, học tập, dạy học, làm việc; - Có kiến thức cơ bản và khả năng vận dụng kiến thức các môn khoa học xã hội – nhân văn, lịch sử, địa lý, tâm lý, giáo dục...trong hoạt động nghề nghiệp; - Hiểu và biết vận dụng kiến thức về phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu tự học, tự nghiên cứu; 		

				<ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết chung về kiến thức quốc phòng, an ninh, giáo dục thể chất để đáp ứng yêu cầu làm việc và hoạt động nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp. * Kỹ năng: - Có khả năng lập luận khoa học, xác định đối tượng, giải quyết vấn đề trong nghiên cứu, giảng dạy giáo dục chính trị, giáo dục công dân và lý luận chính trị; - Có năng lực thực hành, kỹ năng xử lý tình huống trong dạy học giáo dục chính trị, giáo dục công dân ở trường trung học, trung cấp chuyên nghiệp, ĐH, CĐ; - Có kỹ năng tiếp cận, cập nhật thông tin phục vụ cho hoạt động dạy học, nghiên cứu. Có khả năng tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và hoạt động nghề nghiệp; - Có khả năng phối hợp với đồng nghiệp, làm việc nhóm, linh hoạt giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp; - Có khả năng giao tiếp, hội nhập, thích nghi với các điều kiện, môi trường làm việc, các mối quan hệ xã hội khác nhau. * Trình độ ngoại ngữ: - Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ sinh viên đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện. - Có đội ngũ cố vấn học tập. - Có các hoạt động kiến tập, thực tập, thực tế chuyên môn. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục chính trị hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Học cao học, tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục chính trị, các chuyên ngành như cao học Chính trị học, cao học chuyên ngành triết học, Kinh tế học hay Kinh tế chính trị		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy môn Giáo dục công dân, Đạo đức ở các trường THPT, THCS; Giáo viên giảng dạy môn Chính trị ở các trường trung cấp, chuyên nghiệp, hướng nghiệp, dạy nghề; - Giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị ở các trường ĐH, CĐ (khi được đào tạo ở các bậc học cao hơn); - Viên chức làm việc tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị. 		

10. Chương trình đào tạo Sư phạm Tiếng Anh (MS:7140231)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ)	Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành	Theo Quy chế tuyển hệ liên thông hiện hành	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho học viên những kiến thức cơ sở và chuyên sâu thuộc chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh như các lĩnh vực: Lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, Thiết kế chương trình giảng dạy (Curriculum design), Kiểm tra và đánh giá năng lực sử dụng tiếng (Language testing and assessment), Lý thuyết thụ đắc ngôn ngữ (Second language acquisition), Ngôn ngữ xã hội học (Sociolinguistics), Ngôn ngữ học tri nhận (Cognitive Linguistics) và các lĩnh vực liên quan khác. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học viên biết cách phân tích và tổng hợp các vấn đề trong lĩnh vực Phương pháp giảng dạy tiếng Anh; xây dựng và 	<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học nắm vững những kiến thức chung về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức đại cương làm nền cho việc rèn luyện phẩm chất chính trị cho cử nhân ngành sư phạm tiếng Anh. - Cung cấp cho sinh viên kiến thức tương đối rộng về ngôn ngữ Anh, văn hoá, xã hội và văn học Anh - Mỹ. Có kiến thức tốt về tiếng Anh và sử dụng thành thạo tiếng Anh ít nhất tương đương bậc 5/6 theo khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt nam. Sử dụng tốt tiếng Anh trong quá trình dạy học, nghiên cứu và hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học. - Trang bị cho người học trình độ ngoại ngữ 2 (tiếng Pháp/ tiếng 	<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho sinh viên kiến thức về ngôn ngữ Anh, văn hoá và xã hội Anh. Có kiến thức tốt về tiếng Anh và sử dụng thành thạo tiếng Anh tương đương bậc 5/6 theo khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt nam. Sử dụng tốt tiếng Anh trong quá trình dạy học, nghiên cứu và hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học. - Trang bị cho người học kiến thức về khoa học sư phạm, cơ sở lý luận và phương pháp dạy (ở người dạy) và học (ở người học) tiếng Anh; hiểu biết về chương trình, biết thiết kế đề cương môn học, làm cơ sở cho công việc giảng dạy, có kiến thức về môi trường sống và làm việc trong thời kì hội nhập, toàn 	

		<p>thực hiện các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ của khoa học nói chung và nghiên cứu ngôn ngữ nói riêng vào thực tế giảng dạy; có khả năng độc lập nghiên cứu và truyền đạt kiến thức.</p> <p>* Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham dự các giờ lý thuyết trên lớp; tự giác nghiên cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo. - Cần cù, năng động tiếp thu kiến thức - Có ý thức xây dựng cộng đồng. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Thạc sỹ Lý luận và Phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh phải có trình độ tiếng Anh đảm bảo đạt bậc 5 theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt nam, và trình độ ngoại ngữ 2 đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt nam.</p>	<p>Trung) tối thiểu đạt chuẩn bậc 3/6 theo khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt nam. Hiểu được các ý chính của một diễn ngôn tiêu chuẩn về các vấn đề quen thuộc trong các chủ đề về công việc, trường học, giải trí... Xử lí hầu hết các tình huống có thể xảy ra khi đi đến nơi sử dụng ngôn ngữ. Viết được các văn bản đơn giản về các chủ đề quen thuộc hoặc các chủ đề mà cá nhân quan tâm. Mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, mơ ước, hy vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích cho ý kiến và kế hoạch của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho người học kiến thức về khoa học sư phạm, cơ sở lý luận và phương pháp dạy (ở người dạy) và học (ở người học) tiếng Anh; hiểu biết về chương trình, biết thiết kế đề cương môn học, làm cơ sở cho công việc giảng dạy, có kiến thức về môi trường sống và làm việc trong thời kì hội nhập, toàn cầu hóa; sinh viên sẽ có kiến thức về sử dụng hiệu quả công nghệ trong giảng dạy ngoại ngữ, có phẩm chất đạo đức, tính chuyên nghiệp, khả năng giao tiếp, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, tư duy phê phán. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ở mức độ thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và trong công tác chuyên môn. 	<p>cầu hóa; sinh viên sẽ có kiến thức về sử dụng hiệu quả công nghệ trong giảng dạy ngoại ngữ, có phẩm chất đạo đức, tính chuyên nghiệp, khả năng giao tiếp, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, tư duy phê phán.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ở mức độ thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và trong công tác chuyên môn. - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong giảng dạy tiếng Anh ở các cấp học thuộc hệ thống giáo dục Việt Nam. Đảm bảo cho sinh viên nắm vững kiến thức và kỹ năng thực hành các bộ môn cơ bản của khoa học sư phạm, có cơ sở lý luận và biết sử dụng phương pháp giảng dạy tiếng Anh ở các cấp học trong hệ thống giáo dục Việt Nam. - Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng (các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết), bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá, văn minh của các nước thuộc cộng đồng Anh ngữ. <p>* Thái độ</p> <p>Tích cực tham dự các giờ lý thuyết trên lớp; tự giác nghiên</p>	
--	--	--	---	--	--

				<p>- Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong giảng dạy tiếng Anh ở các cấp học thuộc hệ thống giáo dục Việt Nam. Đảm bảo cho sinh viên nắm vững kiến thức và kỹ năng thực hành các bộ môn cơ bản của khoa học sư phạm, có cơ sở lý luận và biết sử dụng phương pháp giảng dạy tiếng Anh ở các cấp học trong hệ thống giáo dục Việt Nam.</p> <p>- Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng (các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết), bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá, văn minh của các nước thuộc cộng đồng Anh ngữ.</p> <p>* Thái độ</p> <p>Tích cực tham dự các giờ lý thuyết trên lớp; tự giác nghiên cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo.</p> <p>+ Cần cù, năng động tiếp thu kiến thức</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 40 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1).</p>	<p>cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo.</p> <p>+ Cần cù, năng động tiếp thu kiến thức</p> <p>Về trình độ ngoại ngữ đạt được: Sinh viên tốt nghiệp ngành sư phạm tiếng Anh phải có trình độ tiếng Anh đảm bảo đạt bậc 5 theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt nam.</p>	
III	Các chính sách,		- Hệ thống tài liệu tham khảo phong	- Chương trình kiến tập và thực	Câu lạc bộ tiếng Anh	

	hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		phù với hơn 200 đầu sách; - Thời gian học tập trên lớp linh động, phù hợp với học viên.	tập sự phạm. - Câu lạc bộ tiếng Anh. - Diễn đàn tiếng Anh cộng đồng. - Các chương trình hoạt động ngoại khóa do hội sinh viên và đoàn thanh niên tổ chức.	Diễn đàn tiếng Anh cộng đồng Các chương trình hoạt động ngoại khóa do hội sinh viên và đoàn thanh niên tổ chức	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo sau đại học ngành Thạc sỹ Lý luận và Phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh	Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm tiếng Anh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học hệ liên thông CĐ lên ĐH ngành Sư phạm Tiếng Anh theo hệ thống tín chỉ.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		- Học viên được trang bị đủ kiến thức về lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh để có thể tự bồi dưỡng, tự nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học giáo dục; - Sau khi hoàn thành chương trình thạc sỹ, học viên có thể tích lũy và vận dụng được kiến thức đã học để tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bậc tiến sĩ trong và ngoài nước.	Sinh viên được trang bị các kiến thức về nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nghề nghiệp. Vì vậy có thể tham gia các khóa học nâng cao trình độ Thạc sỹ, hoặc tiến sĩ sau khi ra trường.	Sinh viên được trang bị các kiến thức về nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nghề nghiệp. Vì vậy có thể tham gia các khóa học nâng cao trình độ Thạc sỹ, hoặc tiến sĩ sau khi ra trường.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		- Giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông, trung học cơ sở, tiểu học, các trung tâm tiếng Anh; - Tham gia hỗ trợ các dự án nghiên cứu phát triển năng lực sử dụng tiếng cho học viên ở các viện nghiên cứu, các trung tâm phát triển nguồn nhân lực; - Đảm nhiệm công tác quản lý trong các cơ sở đào tạo các cấp, các lĩnh vực chuyên ngành; - Làm việc trong các cơ quan nghiên cứu ngôn ngữ-văn hóa trong và ngoài nước, các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế về văn hóa và giáo dục, các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan công việc phiên dịch hay biên dịch, lĩnh vực du lịch và một số lĩnh	- Giáo viên của các trường phổ thông trung học, trung học cơ sở và tiểu học trong tỉnh và khu vực. - Tham gia các công việc văn phòng tại các sở, ban, ngành có yêu cầu trình độ và năng lực tiếng Anh.	- Giáo viên của các trường phổ thông trung học, trung học cơ sở và tiểu học trong tỉnh và khu vực - Tham gia các công việc văn phòng tại các sở, ban, ngành có yêu cầu trình độ và năng lực tiếng Anh	

		vực khác.		
--	--	-----------	--	--

II. KHOA GIÁO DỤC TIỂU HỌC VÀ MẦM NON

1. Chuyên ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non (MS: 7140201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương. - Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển, học bạ, tuyển thẳng. - Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng CSVN và Tư tưởng Hồ Chí Minh. + Hiểu biết sâu kiến thức về tâm lý học, giáo dục học mầm non. + Hiểu biết có hệ thống, nắm được kiến thức cơ bản chuyên sâu trong chuyên ngành giáo dục mầm non (<i>Ngữ Âm – Từ vựng, Ngữ pháp, PP phát triển ngôn ngữ cho trẻ, Làm quen văn học, Làm quen biểu tượng toán, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tạo hình, Dinh dưỡng...</i>). <p>- Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Biết xây dựng kế hoạch dạy học. + Năng động, sáng tạo trong việc thiết kế bài dạy; sử dụng tốt các phần mềm để soạn giảng Microsoft Powerpoint, Violet... + Thuần thục các thao tác lên lớp. + Có kỹ năng tốt về việc đánh giá mức độ phát triển của trẻ mầm non. <p>- Trình độ ngoại ngữ:</p>			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
				Kể từ năm học 2019 – 2020, khi tốt nghiệp sinh viên phải đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sinh hoạt chính trị, các phong trào văn nghệ, thể thao và hội thi nghiệp vụ sư phạm... - Tư vấn về kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng làm việc nhóm; chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai... - Tham gia tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ dành cho sinh viên. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục Mầm non hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên sau khi ra trường có thể học nâng cao trình độ Thạc sĩ về chuyên ngành GDMN hoặc chuyên ngành Quản lý Nhà nước, Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy tại các trường Mầm non công lập và tư thục. - Chuyên viên Phòng/Sở Giáo dục – Đào tạo. 		

2. Chuyên ngành đào tạo: Giáo dục Tiểu học (MS: 7140202)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương. - Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển, học bạ và tuyển thẳng. 		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
				- Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng CSVN và Tư tưởng Hồ Chí Minh. + Hiểu biết sâu kiến thức về tâm lý học, giáo dục học tiểu học. + Hiểu biết có hệ thống và nắm được kiến thức cơ bản chuyên sâu trong chuyên ngành giáo dục tiểu học (<i>Cơ sở ngôn ngữ học, Ngữ Âm – Từ vựng tiếng Việt, Phương pháp dạy học tiếng Việt, Toán cơ sở, Phương pháp dạy học Toán, Văn học thiếu nhi, Mỹ học, Lý thuyết văn học, ...</i>). <p>- Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Biết xây dựng kế hoạch dạy học. + Năng động, sáng tạo trong việc thiết kế bài dạy; sử dụng tốt các phần mềm để soạn giảng Microsoft Powerpoint, Violet... + Thuần thục các thao tác lên lớp. + Có kỹ năng tốt về việc đánh giá mức độ phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh tiểu học. <p>- Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Kể từ năm học 2019 – 2020, khi tốt nghiệp sinh viên phải đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sinh hoạt chính trị, các phong trào văn nghệ, thể thao và hội thi nghiệp vụ sư phạm... - Tư vấn về kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng làm việc nhóm; chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai... - Tham gia tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ dành cho sinh viên. 		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục tiểu học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên sau khi ra trường có thể học nâng cao trình độ Thạc sĩ về chuyên ngành GDTH hoặc chuyên ngành Quản lý Nhà nước, Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Giáo viên giảng dạy tại các trường Tiểu học công lập và tư thục. - Chuyên viên Phòng/Sở Giáo dục – Đào tạo.		

III. KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT-QUỐC PHÒNG

1. Chuyên ngành đào tạo: Giáo dục thể chất (MS: 7140206)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành (tại thời điểm tuyển sinh).		Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ không chính quy hiện hành (tại thời điểm tuyển sinh).
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			- Về kiến thức + PO1: Cung cấp cho sinh viên (SV) các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, an ninh - quốc phòng, pháp luật, công nghệ thông tin và ngoại ngữ để SV		* Kiến thức: Chương trình được thiết kế nhằm trang bị những kiến thức cơ bản và nền tảng của lĩnh vực hoạt động Giáo dục thể chất, có

			<p>có thể vận dụng được trong cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>+ PO2: Nắm vững kiến thức cơ sở ngành và khối ngành, kiến thức về lý luận và các phương pháp giảng dạy thể dục thể thao, nghiệp vụ sư phạm, phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục thể chất để thực hiện tốt công tác TDDT trường học.</p> <p>+ PO3: Có hệ thống các kiến thức về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, cách đánh giá kết quả giảng dạy các môn thể thao, nguyên tắc, phương pháp giảng dạy Giáo dục thể chất, nguyên lý kỹ thuật các môn thể thao. Có kiến thức về huấn luyện, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn thể thao.</p> <p>- Về kỹ năng</p> <p>+ PO4: Có kỹ năng thực hiện chương trình đào tạo, xây dựng kế hoạch, hoạt động dạy học và tổ chức kiểm tra đánh giá nội dung môn học giáo dục thể chất trong các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>+ PO5: Có kỹ năng thực hành tốt các môn thể thao để hướng dẫn các môn thể thao trong chương trình đào tạo, tổ chức và quản lý các hoạt động thể dục thể thao trường học. Có kỹ năng triển khai và thực hiện công tác nghiên</p>	<p>năng lực sư phạm đáp ứng được yêu cầu giảng dạy môn học Thể dục và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao trong nhà trường.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>Có kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm, vận dụng được những kiến thức về tâm lý, giáo dục học, phương pháp dạy học, các yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, thực hiện chương trình và kiểm tra đánh giá môn học giáo dục thể chất cho học viên trong các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Có kỹ năng thực hành các môn thể thao trong chương trình đào tạo.</p> <p>Có kỹ năng trong tổ chức và quản lý các hoạt động thể dục thể thao của nhà trường. Có kỹ năng triển khai và thực hiện công tác nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục thể chất.</p> <p>* Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>Có năng lực hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có khả năng tự đổi mới, tự bổ túc, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ hoặc học tiếp ở các bậc học</p>	
--	--	--	---	---	--

			<p>cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục thể chất.</p> <p>+ PO6: Có kỹ năng tổ chức, điều hành các hoạt động tập thể, tổ chức các hoạt động ngoại khóa. Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo.</p> <p>- Về mức tự chủ và trách nhiệm</p> <p>+ PO7: Có phẩm chất đạo đức cá nhân tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập quốc tế.</p> <p>+ PO8: Có ý thức tổ chức, kỷ luật; chấp hành tốt các quy định của Nhà nước và của Nhà trường. Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc, có trách nhiệm với xã hội và môi trường.</p> <p>- Chuẩn ngoại ngữ: Đạt và có Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 3 (tương đương với trình độ B1 theo khung tham chiếu Châu Âu).</p>	<p>cao học, nghiên cứu sinh đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.</p> <p>Có năng lực lập kế hoạch dạy học Giáo dục thể chất và tổ chức phong trào thể dục thể thao trong trường học, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có năng lực tự chủ và biết tự chịu trách nhiệm về công việc chuyên môn và nghề nghiệp của mình.</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>- Thống kê kết quả học tập của sinh viên theo từng học kì, theo năm học để thông tin tới sinh viên theo dõi tiến độ học tập của mình. Thông báo kết quả học tập của những</p>	<p>Thống kê kết quả học tập của học viên theo từng học kì, theo năm học để thông tin tới học viên theo dõi tiến độ học tập của mình.</p>	

			<p>sinh viên có kết quả học tập yếu về cho gia đình để có cơ sở nắm bắt, động viên con em mình học tập theo đúng tiến độ đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học. - Các vấn đề như học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài trợ, các khoản trợ cấp đều được thông báo rộng rãi đến từng sinh viên; Kịp thời hỗ trợ cho các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. - Theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng và kỷ luật sinh viên chính xác, kịp thời. - Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, tổ chức các giải thi đấu nhằm giúp sinh viên rèn luyện cơ thể đồng thời trau dồi các kỹ năng trong học tập. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục thể chất hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học liên thông ngành Giáo dục thể chất hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sinh viên sau khi ra trường có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành trong lĩnh vực khoa học GDTC hoặc có thể chuyển đổi một số học phần để học chuyên ngành khác. Tiếp tục học tập để trở thành huấn luyện viên các chuyên môn trong	Học viên sau khi ra trường có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành trong lĩnh vực khoa học GDTC hoặc có thể chuyển đổi một số học phần để học chuyên ngành khác. Tiếp tục học tập để trở thành huấn luyện viên các	

				lĩnh vực TDTT.	chuyên môn trong lĩnh vực TDTT.	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất có thể:</p> <p>Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng làm công tác giảng dạy môn học Giáo dục thể chất ở các bậc học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; tham gia làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước hoặc cơ quan quản lý xã hội về thể dục thể thao; hoặc tổ chức hướng dẫn hoạt động thể dục thể thao cho mọi người tại các đơn vị thể dục thể thao cơ sở, các câu lạc bộ thể dục thể thao...</p> <p>- Học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành tương ứng.</p>	<p>Sau khi tốt nghiệp có khả năng làm công tác giảng dạy môn học TDTT ở các bậc học thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân; là cán bộ chuyên môn trong các cơ quan quản lý nhà nước hoặc cơ quan quản lý xã hội về TDTT; hoặc tổ chức hướng dẫn hoạt động thể dục thể thao cho mọi người tại các đơn vị TDTT cơ sở, các câu lạc bộ TDTT.</p>	

IV. KHOA KINH TẾ VÀ KẾ TOÁN

1. Chuyên ngành đào tạo: Cử nhân Kế toán

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường; - Trên ngưỡng điểm đầu vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 				
II	Mục tiêu kiến thức,			<ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết sâu sắc về khoa học cơ bản để học tập suốt đời; Có 				

	kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được			<p>kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội và chuyên sâu về kế toán, kiểm toán để nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp thành thạo, phân tích, lập kế hoạch, tư vấn để thực hành và quản lý hiệu quả trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp kinh doanh; Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kế toán, kiểm toán; Có tư duy phản biện, sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp kế toán; Ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng được các phần mềm thông dụng trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán phục vụ cho nghề nghiệp. - Có đạo đức nghề nghiệp vững vàng, phẩm chất tốt để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế; Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc, có trách nhiệm với xã hội và môi trường. - Sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam) và tin học văn phòng tốt (Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,..; - Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành kế toán ảo, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường và của Khoa; 		

				<ul style="list-style-type: none"> - Được tham gia các câu lạc bộ Kinh tế - Kế toán, câu lạc bộ tiếng Anh,..., các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện khác; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kế toán - Hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước; cũng như tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn về kế toán – kiểm toán trong và ngoài nước, tham gia các khoá đào tạo chứng chỉ nghề nghiệp kế toán như: chứng chỉ hành nghề kế toán, chứng chỉ kế toán trưởng,...		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Ứng tuyển vào các doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị hành chính sự nghiệp với các vị trí: Kế toán viên; Kế toán tổng hợp; Kiểm soát viên nội bộ; Trợ lý kiểm toán; Nhân viên tư vấn kế toán; Nhân viên tư vấn thuế; Nhân viên tư vấn tài chính; Giao dịch viên; Nhân viên tín dụng; Người cung cấp dịch vụ kế toán; Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kế toán, kiểm toán tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán.		

2. Chuyên ngành đào tạo: Cử nhân Kiểm toán

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký			- Học sinh đã tốt nghiệp THPT;		

	tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường; - Trên ngưỡng điểm đầu vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết sâu sắc về khoa học cơ bản để học tập suốt đời; Có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội và chuyên sâu về kiểm toán, kế toán để nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp thành thạo, phân tích, lập kế hoạch, tư vấn để thực hành và quản lý hiệu quả trong lĩnh vực kiểm toán, kế toán. - Có kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp kinh doanh; Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kiểm toán, kế toán; Có tư duy phản biện, sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp kế toán; Ứng dụng công nghệ thông tin hoặc sử dụng các phần mềm thông dụng trong lĩnh vực kiểm toán, kế toán phục vụ cho nghề nghiệp. - Có đạo đức nghề nghiệp vững vàng, phẩm chất tốt để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế; Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc, có trách nhiệm với xã hội và môi trường. - Sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam) và tin học văn phòng tốt (Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,..; - Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học; 		

				<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành kế toán ảo, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường và của Khoa; - Được tham gia các câu lạc bộ Kinh tế - Kế toán, câu lạc bộ tiếng Anh,..., các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện khác; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kiểm toán - Hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước; cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp kế toán, kiểm toán như: Chứng chỉ CPA Việt Nam, CPA Úc, ACCA,...		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Ứng tuyển vào các doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị hành chính sự nghiệp với các vị trí: kiểm toán viên độc lập tại các công ty kiểm toán độc lập; kiểm toán viên Nhà nước tại cơ quan kiểm toán nhà nước; kiểm toán viên nội bộ: làm việc trong bộ phận kiểm toán trực thuộc một công ty, tổ chức, cơ quan...; thành viên Ban kiểm soát, bộ phận kiểm soát nội bộ của công ty, tổ chức,...; kế toán viên, chuyên viên tài chính tại các doanh nghiệp; viên chức các đơn vị đặc thù như: thuế, thanh tra, bảo hiểm xã hội...; Tư vấn các dịch vụ về kế toán - kiểm toán – tài chính – thuế cho các công ty, doanh nghiệp cần đến hoạt động kiểm toán. Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kiểm toán tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ		

				sở đào tạo nguồn nhân lực kiểm toán, kế toán.		
--	--	--	--	---	--	--

3. Chuyên ngành đào tạo: Cử nhân Kinh tế (Chuyên ngành: Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường; - Trên ngưỡng điểm đầu vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững thành thạo công tác lập dự án đầu tư, có khả năng tổ chức và quản lý tốt hoạt động đầu tư và quản lý các dự án đầu tư; Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược phát triển và quy hoạch phát triển; Tham gia xây dựng chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội; Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh ở các doanh nghiệp; Vận dụng các kiến thức kinh tế để nghiên cứu và giải quyết các nghiệp vụ, tình huống chuyên sâu trong lĩnh vực Kinh tế; Hiểu và vận dụng được những kiến thức về đầu tư, dự án đầu tư, quản lý đầu tư ở góc độ vĩ mô và vi mô. - Có kỹ năng lập luận, tư duy hệ thống và giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạch định chính sách và quản lý hoạt động đầu tư, tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội; Có kỹ năng soạn thảo và trình bày các văn bản kinh tế, hành chính; Có kỹ năng khai thác các nguồn thông tin phục vụ cho chuyên môn, nghiệp vụ và thích ứng linh hoạt trong các hoàn cảnh công việc, làm việc có kế hoạch, suy nghĩ và độc lập, sáng tạo; Có kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả; Sử dụng được các phần mềm liên quan đến dự án, phân tích kinh tế, và các phần 		

				<p>mềm quản lý khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đạo đức nghề nghiệp vững vàng, phẩm chất tốt để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế. - Sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam) và tin học văn phòng tốt (Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,...; - Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành kế toán ảo, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường và của Khoa; - Được tham gia các câu lạc bộ Kinh tế - Kế toán, câu lạc bộ tiếng Anh,..., các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện khác; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kinh tế - Hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập,			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao		

	nâng cao trình độ sau khi ra trường			hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước; cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp: Chứng chỉ đầu thầu và chấm thầu, chứng chỉ thẩm định giá,...		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Đảm nhiệm các công việc tại các doanh nghiệp, ngân hàng, các bộ, ban ngành, cơ quan quản lý nhà nước với các vị trí: Chuyên viên phân tích đầu tư; Nhân viên tín dụng, quản trị rủi ro tại ngân hàng; Chuyên viên hoạch định quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế từ trung ương đến địa phương; Chuyên viên thẩm định, xét duyệt dự án đầu tư; Chuyên viên lập và quản lý dự án đầu tư; Chuyên viên quản lý vốn, nguồn vốn; Chuyên viên quản lý đấu thầu, quản trị rủi ro; Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kinh tế tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kinh tế.		

4. Chuyên ngành đào tạo: Thạc sĩ Kế toán

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh trên toàn quốc; - Người dự thi tuyển sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành Kế toán. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành Kế toán phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. - Đáp ứng đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 			

			- Theo Quy định đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ của Trường.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kiến thức về kinh tế, chính trị, xã hội trong và ngoài nước; nắm vững kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về lĩnh vực kế toán – kiểm toán và tài chính; thiết kế và điều hành hệ thống kế toán, tài chính, kiểm toán trong các đơn vị kế toán (các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, tổ chức tài chính,...); có năng lực tự nghiên cứu ứng dụng trong công việc và hướng dẫn công việc; - Có chí hướng, đủ trình độ để có thể học tiếp bậc học Tiến sĩ; - Có đủ khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ nghiên cứu khoa học, phục vụ công việc sau tốt nghiệp; - Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu các cấp; - Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp hằng ngày, đọc, hiểu các tài liệu chuyên ngành và đời sống có liên quan, đạt chuẩn tiếng Anh B1. 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và nhà trường; - Được tham gia sinh hoạt seminar chuyên môn, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành kế toán ảo, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Trường; - Được tham gia các hoạt động ngoại khóa về chuyên môn nghiệp vụ, về văn nghệ, thể dục thể thao do Trường, Khoa tổ chức. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Kế toán theo hệ thống tín chỉ.			

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học Tiến sĩ ở trong và ngoài nước; cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp kế toán, kiểm toán như: CPA Việt Nam, CPA Úc, ACCA, CFM,...			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Có khả năng làm việc trong các cơ quan, tổ chức kinh tế từ Trung ương đến địa phương trong lĩnh vực tài chính, kế toán và kiểm toán; Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kế toán, kiểm toán tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán			

V. KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG VÀ QTKD

1. Chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh (MS: 8340101, 7340101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo quy chế đào tạo thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, người được dự thi vào học thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại các cơ sở đào tạo nói chung và tại Trường Đại học Quy Nhơn nói riêng cần phải đảm bảo các điều kiện:	Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.	Theo Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg Ngày 31 tháng 5 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học.	

			<ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp Đại học ngành Quản trị kinh doanh; - Tốt nghiệp đại học các ngành khác đã qua chương trình chuyển đổi. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>MỤC TIÊU VỀ KIẾN THỨC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức ngành, chuyên ngành; tăng cường kiến thức liên ngành trong lĩnh vực quản trị kinh doanh; + Cập nhật, mở rộng kiến thức tổng hợp về pháp luật, đạo đức kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp và bảo vệ môi trường trong hoạt động kinh doanh; + Bổ sung kiến thức hiện đại và nâng cao qua những bài tập tình huống và các vấn đề thực tiễn của các doanh nghiệp. <p>MỤC TIÊU VỀ KỸ NĂNG</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá đối với các vấn đề về kinh doanh và quản lý, đặc biệt là những vấn đề về quản trị doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh quốc tế; + Hình thành tư duy phân biện; phát triển kỹ năng độc lập hoặc phối hợp trong nghiên cứu, ứng dụng, đề xuất, triển khai và thực hiện các vấn đề đáp ứng yêu cầu thực tiễn đồng thời giải quyết sáng tạo, nhanh chóng những tình huống trong hoạt động kinh doanh và quản lý của các doanh nghiệp; + Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập đối 	<p>❖ MỤC TIÊU VỀ KIẾN THỨC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng kiến thức về khoa học cơ bản để học tập suốt đời. Có thể chất tốt và kiến thức về an ninh, quốc phòng. + Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và khối ngành cùng kiến thức hiện đại về các nguyên lý nền tảng của quản trị kinh doanh và các chức năng quản trị cơ bản trong doanh nghiệp để phân tích, đánh giá tình hình thị trường, lập kế hoạch và tiến hành khởi nghiệp, tham gia đề xuất và thực hiện các kế hoạch,... cho cá nhân, tổ chức, chính phủ và các tổ chức quốc tế trong môi trường toàn cầu một cách khoa học và có 	<p>❖ MỤC TIÊU VỀ KIẾN THỨC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng kiến thức về khoa học cơ bản để học tập suốt đời. Có thể chất tốt và kiến thức về an ninh, quốc phòng. + Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và khối ngành cùng kiến thức hiện đại về các nguyên lý nền tảng của quản trị kinh doanh và các chức năng quản trị cơ bản trong doanh nghiệp để phân tích, đánh giá tình hình thị trường, lập kế hoạch và tiến hành khởi nghiệp, tham gia đề xuất và thực hiện các kế hoạch,... cho cá nhân, tổ chức, chính phủ và các tổ chức quốc tế trong môi 	

		<p>với các vấn đề kinh doanh và quản lý đồng thời nâng cao kỹ năng ứng dụng, để giải quyết các vấn đề thực tiễn;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm chủ các kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng ra quyết định và hoạch định chiến lược kinh doanh để đương đầu với các biến động thường nhật của môi trường kinh doanh; + Trang bị kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành Quản trị kinh doanh; và có thể viết báo cáo, trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường. <p>MỤC TIÊU VỀ THÁI ĐỘ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nâng cao khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao cả ở Việt Nam và quốc tế; + Phát triển khả năng nhận dạng cơ hội kinh doanh, huy động và tổ chức nguồn lực để thực hiện thành công các cơ hội; + Nâng cao năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh và đề xuất những sáng kiến có giá trị; + Phát triển khả năng xây dựng, đánh giá, thẩm định kế hoạch và đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ đồng thời bảo vệ 	<p>hiệu quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng kiến thức chuyên sâu để giải quyết các vấn đề một trong các lĩnh vực: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị marketing, Quản trị kinh doanh thương mại, Quản trị kinh doanh quốc tế, Logistics và quản trị chuỗi cung ứng. <p>❖ MỤC TIÊU VỀ KỸ NĂNG</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo và khởi nghiệp. + Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin căn bản tốt. + Có các kỹ năng quản lý doanh nghiệp và quản trị kinh doanh, bao gồm: Kỹ năng lãnh đạo; Kỹ năng lập kế hoạch và các kỹ năng chuyên môn: quản trị doanh 	<p>trường toàn cầu một cách khoa học và có hiệu quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng kiến thức chuyên sâu để giải quyết các vấn đề một trong các lĩnh vực: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị marketing, Quản trị kinh doanh thương mại, Quản trị kinh doanh quốc tế, Logistics và quản trị chuỗi cung ứng. <p>❖ MỤC TIÊU VỀ KỸ NĂNG</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo và khởi nghiệp. + Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin căn bản tốt. + Có các kỹ năng quản lý doanh nghiệp và quản trị kinh doanh, bao gồm: Kỹ năng lãnh 	
--	--	--	---	---	--

		<p>và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phát triển năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn; + Có thể tiếp tục nghiên cứu để giảng dạy chuyên sâu về quản trị kinh doanh các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp; + Tiếp tục tham gia đào tạo ở bậc tiến sĩ trong và ngoài nước về chuyên ngành quản trị kinh doanh. <p>TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ:</p> <p>Đạt được yêu cầu về trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>	<p>ngành, quản trị marketing, quản trị kinh doanh thương mại, Logistics và quản trị chuỗi cung ứng, quản trị kinh doanh quốc tế, quản trị thương mại quốc tế.</p> <p>❖ MỤC TIÊU VỀ THÁI ĐỘ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có phẩm chất đạo đức cá nhân tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức làm việc, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế. + Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc lĩnh vực QTKD, giám sát người khác thực hiện nghiệp vụ 	<p>đạo; Kỹ năng lập kế hoạch và các kỹ năng chuyên môn: quản trị doanh nghiệp, quản trị marketing, quản trị kinh doanh thương mại, Logistics và quản trị chuỗi cung ứng, quản trị kinh doanh quốc tế, quản trị thương mại quốc tế.</p> <p>❖ MỤC TIÊU VỀ THÁI ĐỘ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có phẩm chất đạo đức cá nhân tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức làm việc, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế. + Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến 	
--	--	---	--	--	--

				<p>QTKD; có trách nhiệm với xã hội và môi trường.</p> <p>❖ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ</p> <p>Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR) theo quy định của Trường đối với khối ngành kinh tế.</p>	<p>kiến thức thuộc lĩnh vực QTKD, giám sát người khác thực hiện nghiệp vụ QTKD; có trách nhiệm với xã hội và môi trường.</p> <p>❖ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ</p> <p>Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR) theo quy định của Trường đối với khối ngành kinh tế.</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>CƠ SỞ VẬT CHẤT</p> <p>+ Có đầy đủ hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng phục vụ cho việc dạy học chuyên ngành.</p> <p>+ Phòng học có đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học như âm thanh, máy chiếu,...</p> <p>+ Trung tâm Thông tin tư liệu của Nhà trường có nhiều sách, giáo trình, khóa luận, tạp chí khoa học, tài liệu đủ phục vụ cho việc giảng</p>	<p>❖ CƠ SỞ VẬT CHẤT</p> <p>+ Có đầy đủ hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng phục vụ cho việc dạy học chuyên ngành.</p> <p>+ Phòng học có đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học</p>	<p>❖ CƠ SỞ VẬT CHẤT</p> <p>+ Có đầy đủ hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng phục vụ cho việc dạy học chuyên ngành.</p> <p>+ Phòng học có đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học</p>	

		<p>dạy và học tập chuyên ngành; và thư viện điện tử.</p> <p>HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực tế môn học; + Tăng cường các hoạt động giao lưu với các doanh nghiệp, các ngân hàng; với những học giả, doanh nhân thành đạt; + Phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; hoạt động tình nguyện;... 	<p>như âm thanh, máy chiếu,...</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Thông tin tư liệu của Nhà trường có nhiều sách, giáo trình, khóa luận, tạp chí khoa học, tài liệu đủ phục vụ cho việc giảng dạy và học tập chuyên ngành; và thư viện điện tử. <p>❖ HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực tập thực tế; + Các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ thuyết trình, cuộc thi kỹ năng thuyết trình thuyết phục, cuộc thi thấp sáng tài năng kinh doanh, Hội chợ nghiệp vụ... + Tăng cường các hoạt động giao lưu với các doanh nghiệp, các ngân hàng; với những học giả, doanh nhân thành đạt; + Phát triển hoạt động Đoàn – Hội theo hướng 	<p>như âm thanh, máy chiếu,...</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Thông tin tư liệu của Nhà trường có nhiều sách, giáo trình, khóa luận, tạp chí khoa học, tài liệu đủ phục vụ cho việc giảng dạy và học tập chuyên ngành; và thư viện điện tử. <p>❖ HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực tập thực tế; + Các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ thuyết trình, cuộc thi kỹ năng thuyết trình thuyết phục, cuộc thi thấp sáng tài năng kinh doanh, Hội chợ nghiệp vụ... + Tăng cường các hoạt động giao lưu với các doanh nghiệp, các ngân hàng; với những học giả, doanh nhân thành đạt; + Phát triển hoạt động 	
--	--	--	---	---	--

				<p>phát huy tính sáng tạo và tăng cường kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên;</p> <p>+ Phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; hoạt động tình nguyện;...</p>	<p>Đoàn – Hội theo hướng phát huy tính sáng tạo và tăng cường kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên;</p> <p>+ Phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; hoạt động tình nguyện;...</p>	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo cao học ngành Quản trị kinh doanh theo hệ thống tín chỉ.</p>	<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Chương trình được công khai trên website của Khoa TC-NH & QTKD và website Trường).</p>	<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Chương trình được công khai trên website của Khoa TC-NH & QTKD và website Trường).</p>	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>Có khả năng tham gia học sau đại học (tiến sĩ) chuyên ngành quản trị kinh doanh hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về kinh tế, quản trị kinh doanh trong và ngoài nước. - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về kinh tế, quản trị kinh doanh trong và ngoài nước. - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) 	

				chuyên ngành quản trị kinh doanh hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước.	chuyên ngành quản trị kinh doanh hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước.	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng đảm nhận các vị trí lãnh đạo cấp cao và cấp trung trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trong và ngoài nước, cơ quan quản lý nhà nước; - Là các chuyên gia tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp trong điều hành quản lý và sản xuất kinh doanh: Xây dựng chiến lược phát triển cho doanh nghiệp, tham gia lập dự án và thẩm định các dự án kinh doanh của doanh nghiệp...; - Là các nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách và chiến lược kinh doanh ở các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý nhà nước; - Có thể tiếp tục nghiên cứu để giảng dạy chuyên sâu về quản trị kinh doanh ở các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp; tiếp tục tham gia nghiên cứu ở bậc tiến sĩ trong và ngoài nước về chuyên ngành quản trị kinh doanh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc ở các công ty, tập đoàn hay các doanh nghiệp liên doanh, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, có thể mở công ty riêng, hoặc tham gia nghiên cứu khoa học, giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, - Làm việc trong các lĩnh vực như: quản trị nguồn nhân lực, quản trị tài chính, quản lý sản xuất, quản trị Marketing, quản trị chuỗi cung ứng, quản trị chiến lược,... - Làm việc ở các vị trí như: các chuyên viên tại phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng marketing, phòng hành 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc ở các công ty, tập đoàn hay các doanh nghiệp liên doanh, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, có thể mở công ty riêng, hoặc tham gia nghiên cứu khoa học, giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, - Làm việc trong các lĩnh vực như: quản trị nguồn nhân lực, quản trị tài chính, quản lý sản xuất, quản trị Marketing, quản trị chuỗi cung ứng, quản trị chiến lược,... - Làm việc ở các vị trí như: các chuyên viên tại phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng 	

				<p>chính nhân sự, chuyên viên xây dựng chiến lược, phát triển thị trường và tìm kiếm đối tác tại các công ty dịch vụ, sản xuất các công ty xuất nhập khẩu hay công ty đa quốc gia.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cơ hội thăng tiến trở thành Giám đốc điều hành, Giám đốc tài chính tại các tập đoàn, công ty, tự thành lập và điều hành công ty riêng. - Mở cửa hàng kinh doanh riêng, mở đại lý hoặc làm đại diện phân phối sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước. - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về kinh tế, quản trị kinh doanh trong và ngoài nước. 	<p>marketing, phòng hành chính nhân sự, chuyên viên xây dựng chiến lược, phát triển thị trường và tìm kiếm đối tác tại các công ty dịch vụ, sản xuất các công ty xuất nhập khẩu hay công ty đa quốc gia.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cơ hội thăng tiến trở thành Giám đốc điều hành, Giám đốc tài chính tại các tập đoàn, công ty, tự thành lập và điều hành công ty riêng. - Mở cửa hàng kinh doanh riêng, mở đại lý hoặc làm đại diện phân phối sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước. - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về kinh tế, quản trị kinh doanh trong và ngoài nước. 	
--	--	--	--	---	---	--

2. Chuyên ngành đào tạo: Tài chính Ngân hàng (MS:7340201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.	Theo Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>❖ MỤC TIÊU VỀ KIẾN THỨC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng kiến thức về khoa học cơ bản để học tập suốt đời. Có thể chất tốt và kiến thức về an ninh, quốc phòng. + Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, khối ngành làm nền tảng để nghiên cứu các môn chuyên sâu ngành Tài chính - Ngân hàng. + Vận dụng kiến thức ngành, chuyên ngành và hỗ trợ để giải quyết các vấn đề trong hoạt động của các ngân hàng thương mại và các định chế tài chính trung gian phi ngân hàng, hoạt động của thị trường chứng khoán, hoạt động tài chính khu vực nhà nước, hoạt động tài chính quốc tế, tài chính của các doanh nghiệp và quản lý tài chính kế toán trong doanh nghiệp; nắm vững kiến thức về cấu trúc, cơ chế vận hành và quản lý của hệ thống tài chính trong nền kinh tế 	<p>❖ MỤC TIÊU VỀ KIẾN THỨC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng kiến thức về khoa học cơ bản để học tập suốt đời. Có thể chất tốt và kiến thức về an ninh, quốc phòng. + Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, khối ngành làm nền tảng để nghiên cứu các môn chuyên sâu ngành Tài chính - Ngân hàng. + Vận dụng kiến thức ngành, chuyên ngành và hỗ trợ để giải quyết các vấn đề trong hoạt động của các ngân hàng thương mại và các định chế tài chính trung gian phi ngân hàng, hoạt động của thị trường chứng khoán, hoạt động tài chính khu vực nhà nước, hoạt động tài chính quốc tế, 	

			<p>thị trường; có khả năng nghiên cứu, phân tích và đánh giá, đề xuất chính sách về hoạt động và sự phát triển của hệ thống tài chính, góp phần vào sự ổn định và phát triển nền kinh tế.</p> <p>❖ MỤC TIÊU VỀ KỸ NĂNG</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo và khởi nghiệp. + Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin căn bản tốt. + Có các kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ trong lĩnh vực chuyên sâu: kinh doanh tiền tệ và ngân hàng, tài chính doanh nghiệp, tài chính công và quản lý thuế, quản lý tài chính và kế toán; phân tích và đề xuất các chính sách trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. <p>❖ MỤC TIÊU VỀ THÁI ĐỘ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có phẩm chất đạo đức cá nhân tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức nơi làm việc, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế. + Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc lĩnh vực TC – NH, giám sát người khác thực hiện nghiệp vụ TC – NH; có trách nhiệm với xã hội và môi trường. 	<p>tài chính của các doanh nghiệp và quản lý tài chính kế toán trong doanh nghiệp; nắm vững kiến thức về cấu trúc, cơ chế vận hành và quản lý của hệ thống tài chính trong nền kinh tế thị trường; có khả năng nghiên cứu, phân tích và đánh giá, đề xuất chính sách về hoạt động và sự phát triển của hệ thống tài chính, góp phần vào sự ổn định và phát triển nền kinh tế.</p> <p>❖ MỤC TIÊU VỀ KỸ NĂNG</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo và khởi nghiệp. + Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin căn bản tốt. + Có các kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ trong lĩnh vực chuyên sâu: kinh doanh tiền tệ và ngân hàng, tài chính doanh nghiệp, tài chính công và quản lý thuế, quản lý tài chính và kế toán; phân tích và đề xuất các chính sách trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. <p>❖ MỤC TIÊU VỀ THÁI ĐỘ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có phẩm chất đạo đức cá nhân tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành nghiêm túc pháp 	
--	--	--	---	---	--

				<p>❖ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ:</p> <p>Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR) và theo quy định của Trường đối với khối ngành kinh tế.</p>	<p>luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức nơi làm việc, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <p>+ Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc lĩnh vực TC – NH, giám sát người khác thực hiện nghiệp vụ TC – NH; có trách nhiệm với xã hội và môi trường.</p> <p>❖ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ:</p> <p>Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR) và theo quy định của Trường đối với khối ngành kinh tế.</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>❖ CƠ SỞ VẬT CHẤT</p> <p>+ Có đầy đủ hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng phục vụ cho việc dạy học chuyên ngành.</p> <p>+ Phòng học có đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học như âm thanh, máy chiếu,...</p> <p>+ Trung tâm Thông tin tư liệu của Nhà trường có nhiều sách, giáo trình, khóa luận, tạp chí khoa học, tài liệu đủ phục vụ cho việc giảng dạy và học tập chuyên ngành; và thư viện điện tử.</p>	<p>❖ CƠ SỞ VẬT CHẤT</p> <p>+ Có đầy đủ hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng phục vụ cho việc dạy học chuyên ngành.</p> <p>+ Phòng học có đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học như âm thanh, máy chiếu,...</p> <p>+ Trung tâm Thông tin tư liệu của Nhà trường có nhiều sách, giáo trình, khóa luận, tạp chí khoa học, tài liệu đủ phục</p>	

				<p>❖ HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực tập thực tế; + Các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ thuyết trình, cuộc thi kỹ năng thuyết trình thuyết phục, cuộc thi thấp sáng tài năng kinh doanh, Hội chợ nghiệp vụ... + Tăng cường các hoạt động giao lưu với các doanh nghiệp, các ngân hàng; với những học giả, doanh nhân thành đạt; + Phát triển hoạt động Đoàn – Hội theo hướng phát huy tính sáng tạo và tăng cường kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên; + Phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; hoạt động tình nguyện;... 	<p>vụ cho việc giảng dạy và học tập chuyên ngành; và thư viện điện tử.</p> <p>❖ HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực tập thực tế; + Các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ thuyết trình, cuộc thi kỹ năng thuyết trình thuyết phục, cuộc thi thấp sáng tài năng kinh doanh, Hội chợ nghiệp vụ... + Tăng cường các hoạt động giao lưu với các doanh nghiệp, các ngân hàng; với những học giả, doanh nhân thành đạt; + Phát triển hoạt động Đoàn – Hội theo hướng phát huy tính sáng tạo và tăng cường kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên; + Phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; hoạt động tình nguyện;... 	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Tài chính - Ngân hàng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Chương trình được công khai trên website của Khoa TC-NH & QTKD và website Trường).</p>	<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Tài chính - Ngân hàng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Chương trình được công khai trên website của Khoa TC-NH & QTKD và website Trường).</p>	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về kinh tế, Tài chính - Ngân hàng trong và ngoài nước. - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên 	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về kinh tế, Tài chính - Ngân hàng trong và ngoài nước. 	

				<p>ngành liên quan.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước. 	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các bộ phận tài chính, kế toán của các loại hình doanh nghiệp; chuyên viên các ngân hàng thương mại, ngân hàng Nhà nước; các công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty cho thuê tài chính và các quỹ đầu tư trong và ngoài nước; - Chuyên viên của phòng Tài chính, Sở Tài chính; cơ quan Thuế của Nhà nước; Kho bạc Nhà nước các cấp; cơ quan Hải quan; phụ trách bộ phận Tài chính - kế toán của các đơn vị hành chính sự nghiệp các cấp; - Cán bộ nghiên cứu viên, giảng viên giảng dạy tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo về kinh tế Tài chính - Ngân hàng; - Khi được trang bị chứng chỉ nghề nghiệp, kỹ năng cần thiết có thể tự lập và trở thành chuyên gia tài chính; khởi nghiệp và tìm kiếm các cơ hội kinh doanh cho bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các bộ phận tài chính, kế toán của các loại hình doanh nghiệp; chuyên viên các ngân hàng thương mại, ngân hàng Nhà nước; các công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty cho thuê tài chính và các quỹ đầu tư trong và ngoài nước; - Chuyên viên của phòng Tài chính, Sở Tài chính; cơ quan Thuế của Nhà nước; Kho bạc Nhà nước các cấp; cơ quan Hải quan; phụ trách bộ phận Tài chính - kế toán của các đơn vị hành chính sự nghiệp các cấp; - Cán bộ nghiên cứu viên, giảng viên giảng dạy tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo về kinh tế Tài chính - Ngân hàng; - Khi được trang bị chứng chỉ nghề nghiệp, kỹ năng cần thiết có thể tự lập và trở thành chuyên gia tài chính; khởi nghiệp và tìm kiếm các cơ hội kinh 	

					doanh cho bản thân.	
--	--	--	--	--	---------------------	--

3. Chuyên ngành đào tạo: **Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (MS: 7810103)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>❖ MỤC TIÊU VỀ KIẾN THỨC:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng kiến thức về khoa học cơ bản để học tập suốt đời. Có thể chất tốt và kiến thức về an ninh, quốc phòng. + Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, khối ngành làm nền tảng để nghiên cứu các môn chuyên sâu ngành QTDVDL&LH. + Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, khối ngành, ngành và bổ trợ một cách toàn diện và chuyên sâu trong hoạt động quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. <p>❖ MỤC TIÊU VỀ KỸ NĂNG</p> <p>Khi tốt nghiệp sinh viên phải có những kỹ năng quan trọng mà một cử nhân quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành cần phải có:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo và khởi nghiệp. + Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin căn bản tốt. + Có kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn phức tạp trong lĩnh 		

				<p>vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.</p> <p>❖ MỤC TIÊU VỀ THÁI ĐỘ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có phẩm chất đạo đức cá nhân tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức làm, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế. + Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, giám sát người khác thực hiện nghiệp vụ chuyên; có trách nhiệm với xã hội và môi trường. <p>❖ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ:</p> <p>Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR) và theo quy định của Trường đối với khối ngành kinh tế và quản lý.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>❖ CƠ SỞ VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có đầy đủ hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng phục vụ cho việc dạy học chuyên ngành. + Phòng học có đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học như âm thanh, máy chiếu,... + Trung tâm Thông tin tư liệu của Nhà trường có nhiều sách, giáo trình, khóa luận, tạp chí khoa học, tài liệu đủ phục vụ cho việc giảng dạy và học tập chuyên ngành; và thư viện điện tử. <p>❖ HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực tập thực tế; + Các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ thuyết trình, cuộc thi kỹ năng thuyết trình thuyết phục, cuộc thi thấp sáng tài năng kinh doanh, Hội chợ nghiệp vụ... 		

				<ul style="list-style-type: none"> + Tăng cường các hoạt động giao lưu với các doanh nghiệp, các ngân hàng; với những học giả, doanh nhân thành đạt; + Phát triển hoạt động Đoàn – Hội theo hướng phát huy tính sáng tạo và tăng cường kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên; + Phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; hoạt động tình nguyện;... 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Chương trình được công khai trên website của Khoa TC-NH & QTKD và website Trường).		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về kinh tế, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trong và ngoài nước. - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước. 		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên quản lý, điều hành tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch được xếp hạng. - Nhân viên quản lý, điều hành tại công ty lữ hành, công ty tổ chức sự kiện và hội nghị. - Nhân viên quản lý tại các cơ sở kinh doanh nhà hàng, các cơ sở kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch khác. - Chuyên viên trong các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức tư vấn về du lịch và khách sạn. - Làm việc tại các viện Nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế du lịch, quản lý khách. - Làm giảng viên giảng dạy chuyên ngành du lịch và khách sạn tại các cơ sở đào tạo. 		

4. Chuyên ngành đào tạo: Quản trị khách sạn (MS: 7810201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>MỤC TIÊU VỀ KIẾN THỨC</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng kiến thức về khoa học cơ bản để học tập suốt đời. Có thể chất tốt và kiến thức về an ninh, quốc phòng. + Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, khối ngành làm nền tảng để nghiên cứu các môn chuyên sâu ngành Quản trị khách sạn. + Vận dụng kiến thức ngành và bổ trợ một cách toàn diện và chuyên sâu trong quản trị khách sạn. <p>❖ MỤC TIÊU VỀ KỸ NĂNG</p> <p>Khi tốt nghiệp sinh viên phải có những kỹ năng quan trọng mà một cử nhân quản trị khách sạn cần phải có:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo và khởi nghiệp. + Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin căn bản tốt. + Có kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực quản trị khách sạn. <p>❖ MỤC TIÊU VỀ THÁI ĐỘ</p>		

				<p>+ Có phẩm chất đạo đức cá nhân tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức làm, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <p>+ Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc lĩnh vực quản trị khách sạn và du lịch, giám sát người khác thực hiện nghiệp vụ chuyên; có trách nhiệm với xã hội và môi trường.</p> <p>❖ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ:</p> <p>Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR) và theo quy định của Trường đối với khối ngành kinh tế và quản lý.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>CƠ SỞ VẬT CHẤT</p> <p>+ Có đầy đủ hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng phục vụ cho việc dạy học chuyên ngành.</p> <p>+ Phòng học có đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học như âm thanh, máy chiếu,...</p> <p>+ Trung tâm Thông tin tư liệu của Nhà trường có nhiều sách, giáo trình, khóa luận, tạp chí khoa học, tài liệu đủ phục vụ cho việc giảng dạy và học tập chuyên ngành; và thư viện điện tử.</p> <p>HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC</p> <p>+ Thực tập thực tế;</p> <p>+ Các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ thuyết trình, cuộc thi kỹ năng thuyết trình thuyết phục, cuộc thi thấp sáng tài năng kinh doanh, Hội chợ nghiệp vụ...</p> <p>+ Tăng cường các hoạt động giao lưu với các doanh nghiệp, các ngân hàng; với những học giả, doanh nhân thành đạt;</p>		

				<ul style="list-style-type: none"> + Phát triển hoạt động Đoàn – Hội theo hướng phát huy tính sáng tạo và tăng cường kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên; + Phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; hoạt động tình nguyện;... 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị khách sạn hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Chương trình được công khai trên website của Khoa TC-NH & QTKD và website Trường).		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về kinh tế, Quản trị khách sạn trong và ngoài nước. - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) chuyên ngành Quản trị khách sạn hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước. 		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên quản lý, điều hành tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch được xếp hạng. - Nhân viên quản lý, điều hành các bộ phận tác nghiệp và chức năng tại các cơ sở lưu trú, các khách sạn hay các khu nghỉ dưỡng cao cấp quốc tế. - Nhân viên quản lý tại các cơ sở kinh doanh nhà hàng, các cơ sở kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch khác. - Chuyên viên trong các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức tư vấn về du lịch và khách sạn. - Làm việc tại các viện Nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế du lịch, quản lý khách sạn. - Làm giảng viên giảng dạy chuyên ngành du lịch và khách sạn tại các cơ sở đào tạo. 		

VI. KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - LUẬT VÀ QLNN

1. Chuyên ngành đào tạo: Luật (MS:7380101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; trình độ ngoại ngữ đạt được			<p><i>Về kiến thức</i></p> <p>+ Có hiểu biết về khoa học chính trị cơ bản như triết học Mác – Lênin; Kinh tế - chính trị Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng, đạo đức, văn hóa Hồ Chí Minh, giúp hình thành thế giới quan và phương pháp luận cho sinh viên khi tiếp cận và luận giải các vấn đề hiện đại về nhà nước và pháp luật; có hiểu biết cơ bản về rèn luyện sức khỏe thể chất, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về quốc phòng – an ninh hình thành lòng yêu nước, tự hào dân tộc, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p> <p>+ Có hiểu biết nền tảng về khoa học xã hội và nhân văn liên quan trực tiếp đến ngành đào tạo như: Xã hội học pháp luật, Tâm lý học tư pháp, Logic học, Lịch sử nhà nước và pháp luật, các học thuyết chính trị - pháp lý, tin học, ngoại ngữ, khởi nghiệp... để người học có thể vận dụng vào việc giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến ngành đào tạo và học tập suốt đời.</p> <p>+ Có hiểu biết những vấn đề lý luận và thực tiễn về nhà nước và pháp luật nói chung; có kiến thức chuyên sâu về pháp luật và thực tiễn pháp lý Việt Nam hiện hành thuộc các lĩnh vực pháp luật chuyên ngành như hành chính, hình sự, dân sự, kinh tế, quốc</p>		

té... để giúp người học có khả năng vận dụng để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong các lĩnh vực đời sống.

- Về kỹ năng:

+ Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp thông thường và công việc chuyên môn, sử dụng được các chương trình công nghệ thông tin căn bản để phục vụ cho học tập và làm việc.

+ Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình – thuyết phục, lập luận, tranh luận, phản biện, phê phán; lập kế hoạch, làm việc nhóm, lãnh đạo, quản lý thời gian, phát hiện và giải quyết vấn đề, soạn thảo văn bản hành chính, tư pháp, có khả năng khởi nghiệp tạo việc làm cho mình và cho người khác;

+ Có kỹ năng thực hành nghề Luật như kỹ năng giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp dân sự, thương mại, tranh tụng, tư vấn pháp luật, đàm phán, soạn thảo hợp đồng; kỹ năng tra cứu, lựa chọn và áp dụng đúng các quy định pháp luật để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn xã hội; kỹ năng nghiên cứu các vấn đề chuyên sâu về Luật học.

- *Mức độ tự chủ và trách nhiệm*

+ Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.

+ Có khả năng tự học, tự nghiên cứu tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, giải quyết công việc với tư duy logic và sáng tạo; có sáng kiến, khả năng tự định hướng, thích nghi và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường thay đổi.

+ Có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt; có ý thức phục vụ nhân dân, có trách nhiệm công dân; có tâm huyết với nghề luật, sống và làm việc theo pháp luật; chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm làm việc và trách nhiệm với xã hội.

- *Trình độ ngoại ngữ*: đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (theo khung năng lực tiếng Anh 6 bậc cho người Việt); có thể đọc và hiểu được các ý chính trong các chủ đề

				quen thuộc trên lĩnh vực pháp luật;		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập các học phần trong chương trình đào tạo; thư viện điện tử, hệ thống internet và cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ sinh viên đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện. - Có đội ngũ cố vấn học tập. - Có các hoạt động thực tập, thực tế chuyên môn. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Luật hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Tham gia các khóa học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư, công chứng viên...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) của các chuyên ngành luật, quản lý nhà nước, hành chính công, chính sách công, chính trị học tại các trường đại học trong và ngoài nước. 		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các cơ quan nhà nước trung ương và địa phương như: Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Chính phủ, các Bộ, Ngành trung ương, Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp, các Sở, ban ngành địa phương, các cơ quan, tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến xây dựng chế độ, chính sách, pháp luật, các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thanh tra, bảo đảm dịch vụ công, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính; cơ quan Công an, cơ quan Thuế, Hải quan, Kiểm lâm, Biên phòng, cơ quan quản lý xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh; trong các cơ quan tư pháp như: Tòa án, Viện kiểm sát, Thi hành án. - Làm việc tại các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội, xã hội - nghề nghiệp như: Các cơ quan Đảng các cấp và tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức quốc tế liên chính 		

phủ và các tổ chức quốc tế phi chính phủ ở các nước và đặc biệt tại Việt Nam (đảm nhiệm các công việc liên quan đến các lĩnh vực của công pháp quốc tế)....

- Làm việc tại các tổ chức tư vấn và dịch vụ pháp lý: Văn phòng luật sư, công ty luật, văn phòng công chứng, các trung tâm trọng tài thương mại... của Việt Nam và nước ngoài;

- Làm việc tại các doanh nghiệp: Làm việc trong các doanh nghiệp với vai trò là chuyên gia tư vấn pháp luật, chuyên gia pháp lý trong lĩnh vực thương mại, đầu tư có yếu tố nước ngoài, tư vấn và hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu, tham gia đàm phán ký kết các hợp đồng thương mại, giải quyết tranh chấp thương mại, dân sự, các vấn đề liên quan đến việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa...cho doanh nghiệp trong nước hoặc doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài và cho doanh nghiệp nước ngoài ở Việt Nam, tư vấn đề giải quyết các quan hệ lao động có yếu tố nước ngoài.

- Làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo và nghiên cứu:

+ Đảm nhận công tác giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo như các học viện, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông,...

+ Đảm nhận công tác nghiên cứu lĩnh vực chính sách, pháp luật với tư cách là nghiên cứu viên, đặc biệt là trong các viện nghiên cứu về nhà nước và pháp luật, quản lý nhà nước, các cơ sở nghiên cứu về chính trị, hành chính...

- Tự hành nghề

+ Luật sư: sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể học thêm một khóa đào tạo nghiệp vụ luật sư và trải qua thời gian tập sự theo quy định pháp luật, nếu đủ điều kiện sẽ được cấp chứng chỉ hành nghề luật sư, sau đó có thể tự mình hành nghề luật sư như tư vấn, đại diện, bào chữa...

+ Thành lập công ty luật hoặc văn phòng luật sư

+ Công chứng viên: Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tham gia khóa đào tạo hành nghề công chứng, nếu đủ điều kiện theo quy định thì người học được cơ quan có

				thâm quyền bổ nhiệm công chứng viên. Sau đó, có thể tự mình mở văn phòng công chứng để hành nghề dịch vụ công chứng.		
--	--	--	--	--	--	--

2. Chuyên ngành đào tạo: Quản lý Nhà nước (MS:7310205)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Về kiến thức</p> <p>+ Trang bị cho người học kiến thức cơ bản, hiện đại về nền hành chính nhà nước, nội dung và cách thức, phương pháp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; những vấn đề cơ bản về thực tiễn kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại... trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.</p> <p>+ Trang bị cho người học kỹ thuật và khả năng vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề đặt ra trong tổ chức và hoạt động của nền hành chính, công vụ các cấp, đặc biệt chính quyền địa phương.</p> <p>+ Trang bị cho người học kiến thức nền tảng tạo khả năng phát triển kiến thức mới để tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn trong chuyên ngành được đào tạo.</p> <p>- Về kỹ năng</p>		

			<p>+ Trang bị cho người học kỹ năng vận dụng tốt những kiến thức đã học vào việc nghiên cứu, lý giải các vấn đề của thực tiễn xã hội, hoàn thành tốt nhiệm vụ của công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước và hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>+ Trang bị cho người học kỹ năng làm việc và năng lực dẫn dắt chuyên môn, làm việc theo nhóm, phối hợp và chủ trì, xử lý những vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của nền hành chính nhà nước.</p> <p>+ Trang bị cho người học khả năng sử dụng một ngoại ngữ trong giao tiếp cơ bản và trong hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>+ Trang bị cho người học kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành và khai thác hiệu quả công nghệ thông tin trong giải quyết công việc và nghiên cứu trên lĩnh vực quản lý nhà nước.</p> <p>- Về mức tự chủ và trách nhiệm</p> <p>+ Trang bị cho người học năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình làm việc; có khả năng tự định hướng, thích nghi với công việc được giao ở các môi trường làm việc khác nhau của nền hành chính nhà nước và hệ thống chính trị.</p> <p>+ Trang bị cho người học khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề nghiệp vụ cơ bản của nền hành chính, công cụ quản lý nhà nước, và một số vấn đề về kỹ thuật tổ chức, điều hành công sở, văn phòng;</p> <p>+ Trang bị cho người học năng lực lập kế hoạch, điều phối, làm việc nhóm, đoàn kết, hợp tác, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động hành chính, công vụ.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ: đạt trình độ tiếng Anh bậc 2/6 (theo khung năng lực tiếng Anh 6 bậc cho người Việt); có thể đọc và hiểu được các ý chính trong các chủ đề quen thuộc trên lĩnh vực hành chính, quản lý nhà nước</p>		
--	--	--	--	--	--

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập các học phần trong chương trình đào tạo; thư viện điện tử, hệ thống internet và cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ sinh viên đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện. - Có đội ngũ cố vấn học tập. - Có các hoạt động thực tập, thực tế chuyên môn. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý nhà nước hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ tại trường và các cơ sở đào tạo uy tín trong nước như: quản lý kinh tế, quản lý giáo dục, chính trị học,...		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương, cơ quan tư pháp (Tòa án nhân dân các cấp), cơ quan kiểm sát (Viện kiểm sát nhân dân các cấp). - Làm việc trong các cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước các cấp (các sở, ban, ngành, phòng...). - Công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị-xã hội - Nghiên cứu viên ở các cơ sở nghiên cứu, các cơ quan tham mưu hoạch định chiến lược, chính sách của Đảng và Nhà nước. - Làm công tác giảng dạy về khoa học quản lý, khoa học hành chính ở các trường cao đẳng, đại học, các trường chính trị các tỉnh, thành phố, các trung tâm và viện nghiên cứu. - Làm quản lý, chuyên viên hành chính tại các doanh nghiệp, các tổ chức thuộc khu vực tư. 		

3. Chuyên ngành đào tạo: Chính trị học (MS: 8310201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành Chính trị học;</p> <p>b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành Chính trị học và đã học bổ sung kiến thức theo quy định;</p> <p>c) Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành;</p> <p>d) Căn cứ vào điều kiện của cơ sở đào tạo và yêu cầu của ngành, chuyên ngành đào tạo, thủ trưởng cơ sở đào tạo quy định cụ thể về điều kiện văn bằng của thí sinh dự thi.</p>			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p><i>a) Về kiến thức:</i></p> <p>Trang bị kiến thức chuyên ngành, tư duy phân biện và kiến thức thực tế cho học viên trên lập trường chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng để có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia và giải quyết các công việc phức tạp trong lĩnh vực Chính trị học; nâng cao kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực Chính trị học để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ cao hơn; tích lũy được kiến thức nâng cao về phương thức cầm quyền, hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật; xử lý xung đột chính trị - xã hội; các kỹ năng và nghệ thuật chính trị.</p> <p><i>b) Về kỹ năng:</i></p> <p>Trang bị những kỹ năng như phân tích các sự kiện, hoạt động, quá trình, xu hướng</p>			

		<p>chính trị thế giới và trong nước; có kỹ năng tư vấn, tham mưu lãnh đạo, quản lý, hoạch định chính sách; kỹ năng quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị; có năng lực xử lý các điểm nóng chính trị - xã hội; quản trị khủng hoảng; có kỹ năng xây dựng hình ảnh trong hoạt động bầu cử, tổ chức điều hành hội họp, xây dựng phong cách nhà lãnh đạo</p> <p><i>c) Về thái độ, phẩm chất đạo đức:</i></p> <p>Trên cơ sở được trang bị kiến thức và kỹ năng cơ bản, hệ thống về chính trị học, học viên có được thái độ đúng đắn và ý thức tự giác về nghề nghiệp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước theo đường lối, quan điểm của Đảng; thái độ nghiêm túc, cầu thị, phong cách làm việc khoa học và chuẩn mực</p> <p><i>d) Về trình độ ngoại ngữ:</i></p> <p>- Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 của Khung Châu Âu Chung hoặc bậc 3/6 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học viên được sử dụng các thiết bị phục vụ học tập và nghiên cứu ở trường, sử dụng nguồn tài liệu trong thư viện của trường, tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo khoa học của khoa và nhà trường, tham gia viết bài đăng trên tạp chí khoa học của trường.	-		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Chính trị học theo định hướng ứng dụng, hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ tiến sĩ.			
VI	Vị trí làm sau khi	Tốt nghiệp chương trình thạc sĩ ngành Chính trị học định hướng ứng dụng, người học			

tốt nghiệp	<p>có thể đảm nhiệm một trong số các vị trí công tác sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng đảm nhận các vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, lực lượng vũ trang và các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp từ trung ương đến địa phương; - Là các chuyên gia tham mưu cho lãnh đạo trong việc hoạch định và tổ chức các đề án, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội địa phương ở các tổ chức Đảng, đoàn thể; cơ quan hành chính, sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; - Có thể tiếp tục nghiên cứu để giảng dạy chuyên sâu về Chính trị học, các khoa học chính trị ở các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp; trường chính trị, trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố, huyện, thị xã; các trường trung học phổ thông. 			
------------	--	--	--	--

4. Chuyên ngành đào tạo: Quản lý kinh tế (MS: 8310110)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành Quản lý kinh tế; - Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành Quản lý kinh tế và đã học bổ sung kiến thức theo quy định; - Người tốt nghiệp đại học một số ngành khác theo quy định tại Khoản 3 và Khoản 4, Điều 6 của Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014 có thể đăng ký dự thi vào ngành, chuyên ngành Quản lý kinh tế sau khi đã học bổ sung kiến thức theo quy 			

		<p>định;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành; - Căn cứ vào điều kiện của cơ sở đào tạo và yêu cầu của ngành, chuyên ngành đào tạo, thủ trưởng cơ sở đào tạo quy định cụ thể về điều kiện văn bằng của thí sinh dự thi. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><i>a) Về kiến thức:</i></p> <p>Trang bị cho người học một cách có hệ thống những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý, quản trị nói chung và quản lý kinh tế nói riêng, quản lý ở tầm vĩ mô và quản trị doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập.</p> <p><i>b) Về kỹ năng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Tham mưu, tư vấn, xây dựng, hoạch định, tổ chức thực thi, giám sát, phân tích và đánh giá chính sách kinh tế - xã hội của địa phương, quốc gia và doanh nghiệp; + Quản lý theo quá trình: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, quản lý và kiểm soát; + Nhận dạng cơ hội kinh tế, khủng hoảng kinh tế, huy động và tổ chức nguồn lực để thực hiện thành công các cơ hội, ngăn chặn giảm quá trình khủng hoảng kinh tế; + Nắm được các kiến thức cần thiết cho việc lập các kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội cho các địa phương và các tổ chức, các doanh nghiệp; + Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập đối với các vấn đề kinh tế và quản lý kinh tế; + Làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình, đàm phán, lãnh đạo và quản lý. <p><i>c) Về thái độ, phẩm chất đạo đức:</i></p> <p>Có thái độ tự giác và đúng đắn về nghề nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức phục vụ, xây dựng đất nước; có tác phong cầu thị, phương pháp làm việc khoa học.</p> <p><i>d) Về trình độ ngoại ngữ:</i></p>			

			- Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 của Khung Châu Âu Chung hoặc bậc 3/6 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Học viên được sử dụng các thiết bị phục vụ học tập và nghiên cứu ở trường, sử dụng nguồn tài liệu trong thư viện của trường, tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo khoa học của khoa và nhà trường, tham gia viết bài đăng trên tạp chí khoa học của trường.	-		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quản lý kinh tế theo định hướng ứng dụng, hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ tiến sĩ.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên gia tư vấn, chuyên gia hoạch định chính sách, chiến lược trên các lĩnh vực quản lý kinh tế thuộc hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương và các tổ chức kinh tế – xã hội khác. - Làm lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực kinh tế, quản lý kinh tế trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. - Học viên kết thúc khóa học cũng có thể làm việc tại các viện nghiên cứu, trường đại học, trường cao đẳng, và các tổ chức kinh tế - xã hội với tư cách là giảng viên, chuyên gia kinh tế và quản lý. 			

VII. KHOA KHOA HỌC TỰ NHIÊN

1. Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật hóa học (MS: 7510401)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức chuyên sâu về hoá học bậc đại học, thiết bị phản ứng, quy trình thiết bị,...; - Có kỹ năng làm việc nhóm, tiến hành thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, cập nhật các thông tin, kiến thức về khoa học Hóa học, khoa học kỹ thuật; - Có chí hướng, đủ trình độ để học ở bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ; - Có đủ khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ thiết kế bài giảng môn học. Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông); - Có thể sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp hằng ngày, đọc, hiểu các tài liệu chuyên ngành, đạt trình độ A2; - Có khả năng thiết kế phân xưởng sản xuất, thiết kế quy trình thiết bị, đọc bản vẽ kỹ thuật... (đối với sinh viên ngành CN Lọc – hóa dầu); làm hồ sơ môi trường và thiết kế hệ thống xử lý chất thải rắn, lỏng, khí... (đối với sinh viên ngành CN Môi trường). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,...; - Được tham gia NCKH, hội thảo khoa học; 		

				<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường. - Được tham gia các câu lạc bộ NS-QNU về hóa học, câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. - Được tham gia các buổi giao lưu giữa sinh viên với các cán bộ, kỹ sư đang làm việc ở một số doanh nghiệp, công ty, nhà máy,.. để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ kỹ thuật Hóa học chuyên ngành công nghệ Lọc – hóa dầu và chuyên ngành Công nghệ môi trường hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sỹ, Tiến sỹ ở trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Có đủ năng lực đảm nhận nhiệm vụ kỹ sư trong các cơ sở sản xuất, trung tâm đo lường và kiểm định chất lượng, công ty, nhà máy sản xuất các sản phẩm Công nghệ Hóa học, các sản phẩm hóa dầu và các công ty, sở, phòng môi trường; - Nghiên cứu viên tại các Viện nghiên cứu, các trung tâm ứng dụng và triển khai về Công nghệ Hóa học và về Môi trường; - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. 		

2. Chuyên ngành đào tạo: Nông học (MS: 7620109)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học

				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức: Có đầy đủ kiến thức chuyên môn về chăn nuôi, thủy sản, trồng trọt, các kiến thức về công nghệ sinh học ứng dụng trong nông nghiệp, các cơ chế, kỹ thuật mới trong nông nghiệp; Có khả năng nghiên cứu, chỉ đạo và phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn và bền vững. - Thái độ: Người học biết yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao, đạo đức tốt và có tác phong mẫu mực trong công tác thuộc các lĩnh vực có liên quan đến Nông – Lâm – Ngư nghiệp. - Ngoại ngữ: Đảm bảo yêu cầu Quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên đại học chính quy theo Quyết định số 4230/QĐ-ĐHQN ban hành ngày 23/12/2014 (tiếng Anh đạt trình độ A2 hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương (còn hạn): TOEFL iBT 35 điểm, TOEFL Paper 400 điểm, IELTS 3,5, TOEIC 400, KET). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được tạo điều kiện đầy đủ về cơ sở vật chất và chế độ, chính sách phục vụ cho việc học tập. - Sinh viên được hỗ trợ, tư vấn nhiệt tình từ đội ngũ cán bộ chuyên môn 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Nông học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tiếp tục theo học thạc sĩ, tiến sĩ ở các ngành liên quan đến trồng trọt, chăn nuôi.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có rất nhiều cơ hội được làm việc tại các công ty ở các lĩnh vực Nông – Lâm – Ngư nghiệp. - Sinh viên có thể làm việc tại các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học nông nghiệp, các hợp tác xã nông nghiệp, trang trại trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, trung tâm khuyến nông – khuyến ngư, trung tâm nghiên cứu cây lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp và các sở, phòng nông nghiệp. 		

3. Chuyên ngành đào tạo: Quản lý Tài nguyên và Môi trường (MS:7850101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV có những kiến thức nền tảng về Toán - Tin học, Vật lí, Sinh học... tiếp thu tốt các kiến thức về địa lí tự nhiên (chuyên ngành Tài nguyên môi trường) và kỹ năng thực hành chuyên sâu về Địa lí tự nhiên. - SV nắm chắc những tri thức cơ bản về lý luận và thực tiễn của khoa học Địa lí, những tri thức địa lí tự nhiên cơ bản và mối quan hệ với các hiện tượng, các quá trình tự nhiên; Các kiến thức cơ bản về tài nguyên thiên nhiên - môi trường; quản lí, sử dụng, bảo vệ hợp lí các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường; Mối quan hệ giữa tự nhiên và con người, giữa tự nhiên và KTXH cho sự phát triển 				

			<p>bền vững.</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV nắm vững phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu cụ thể trong học tập, nghiên cứu thuộc lĩnh vực đào tạo. SV còn được trang bị các kiến thức về khoa học xã hội, văn hoá, quản lý..., nhằm đạt tới khả năng thích hợp với công tác chuyên môn như khả năng hợp tác, thuyết phục, tư vấn và quản lý thuộc lĩnh vực được đào tạo; Tiếp cận được lí luận và thực hiện được các phương pháp nghiên cứu hiện đại về lĩnh vực Địa lí tự nhiên, Quản lí tài nguyên và Môi trường. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV có được phương pháp và kĩ năng nghiên cứu làm việc chuyên ngành và liên ngành theo các mục tiêu nói trên; kỹ năng thiết yếu về nghiên cứu địa lí tự nhiên, tài nguyên môi trường; năng lực tham mưu, tư vấn quản lí và sử dụng hợp lí tài nguyên môi trường cho các cơ quan quản lí nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội. - Nắm vững phương pháp nghiên cứu, quy trình công nghệ trong nghiên cứu Địa lí tự nhiên, tài nguyên, môi trường và trong lĩnh vực bản đồ, GIS - Viễn thám, quy trình lập quy hoạch dự án... - Sử dụng thành thạo công cụ tin học và một số phương tiện, thiết bị kỹ thuật hiện đại trong nghiên cứu chuyên ngành. - Có khả năng độc lập nghiên cứu khoa học chuyên ngành hoặc tiếp tục học ở các trình độ cao hơn. <p>* Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Bên cạnh các trung tâm văn hóa, TĐTT của Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động thu hút SV, Khoa có Câu lạc bộ NS-QNU, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Đội Thanh niên xung kích... góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, hoạt động phong trào của sinh viên. - Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn sinh viên đi thực tập chuyên đề, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp,.... - Khoa phối kết hợp với đơn vị khác trong và ngoài trường như: Sở KH-CN, Sở TN-MT, Trung tâm CNTT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bình Định, Liên đoàn Địa chất V, Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Hải đội II - Bộ đội biên phòng, các trung tâm, công ty do đạc trên địa bàn tỉnh Bình Định... tổ chức các hoạt động hỗ trợ bổ ích cho học tập, sinh hoạt và rèn luyện kỹ năng mềm cho SV. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường		Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lí Tài nguyên và Môi trường hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		

	thực hiện				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			SV tốt nghiệp ra trường có đủ sức khỏe, năng lực chuyên môn và kỹ năng học tiếp bậc cao học và nghiên cứu sinh.	
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các trường đại học, cao đẳng, các viện, các trung tâm nghiên cứu hoặc các doanh nghiệp quốc doanh và tư nhân có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Sinh viên tốt nghiệp loại giỏi được giữ lại trường để đào tạo, bồi dưỡng làm CBGD và được đi học ở cấp cao hơn. - Sinh viên còn có thể làm công tác nghiệp vụ phân tích, đánh giá hiện trạng tài nguyên thiên nhiên và môi trường, phân tích, tổng hợp, xây dựng dữ liệu về tài nguyên thiên nhiên và môi trường; đề xuất quy hoạch, quản lý hợp lý tài nguyên thiên nhiên và môi trường,... tại các Sở Tài nguyên - Môi trường, Phòng Tài nguyên - Môi trường thuộc các tỉnh, thành, huyện, xã hoặc công tác tại các cơ sở, công trình kinh tế kỹ thuật trọng điểm, các dự án, các trung tâm dịch vụ - tư vấn quản lý, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và môi trường ở các địa phương trong cả nước,... 	

4. Chuyên ngành đào tạo: Quản lý đất đai (MS: 7850103)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 	Theo Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Nắm chắc những tri thức cơ bản về lý luận và thực tiễn của khoa học Địa chính, của hệ 	1. Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Nắm chắc những tri thức cơ bản về lý luận và thực tiễn của khoa học Địa chính, của hệ thống pháp luật và khoa học Quản 	

			<p>thống pháp luật và khoa học Quản lí đất đai trên nền tảng những kiến thức cơ sở có liên quan của khoa học Địa lí, khoa học Trắc địa - Bản đồ - Viễn thám, Hệ thông tin địa lí, Hệ thông tin đất đai, Ngoại ngữ chuyên ngành. - Có kiến thức khoa học cơ bản, có kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ ở trình độ đại học.</p> <p>- Có kiến thức khoa học cơ bản, có kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ ở trình độ đại học.</p> <p>- Nắm vững về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu cụ thể trong học tập, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực đào tạo. Mặt khác, SV còn được trang bị các kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn, văn hoá, quản lý..., nhằm đạt tới khả năng thích hợp với công tác chuyên môn như khả năng hợp tác, thuyết phục, tư vấn, quản lí...</p> <p>- Sau khi học xong chương trình, người học có được năng lực cần thiết của một cán bộ Địa chính và quản lí đất đai, đáp ứng được yêu cầu đổi mới và hiện đại hoá của ngành trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước hiện nay..</p> <p>2. Kỹ năng</p> <p>- Người học có được những kỹ năng thiết yếu về quản lí đất đai và công nghệ địa chính. Hình thành và phát triển ở sinh viên năng lực tham mưu, tư vấn quản lí đất đai và công tác</p>	<p>lí đất đai trên nền tảng những kiến thức cơ sở có liên quan của khoa học Địa lí, khoa học Trắc địa - Bản đồ - Viễn thám, Hệ thông tin địa lí, Hệ thông tin đất đai, Ngoại ngữ chuyên ngành. - Có kiến thức khoa học cơ bản, có kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ ở trình độ đại học.</p> <p>- Có kiến thức khoa học cơ bản, có kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ ở trình độ đại học.</p> <p>- Nắm vững về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu cụ thể trong học tập, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực đào tạo. Mặt khác, SV còn được trang bị các kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn, văn hoá, quản lý..., nhằm đạt tới khả năng thích hợp với công tác chuyên môn như khả năng hợp tác, thuyết phục, tư vấn, quản lí...</p> <p>- Sau khi học xong chương trình, người học có được năng lực cần thiết của một cán bộ Địa chính và quản lí đất đai, đáp ứng được yêu cầu đổi mới và hiện đại hoá của ngành trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước hiện nay..</p> <p>2. Kỹ năng</p> <p>- Người học có được những kỹ năng thiết yếu về quản lí đất đai và công nghệ địa chính. Hình thành và phát triển ở sinh viên năng lực tham mưu, tư vấn quản lí đất đai và công tác địa chính cho các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội.</p> <p>- Trên cơ sở kiến thức được trang bị ở trình độ đại học, sinh viên có khả năng độc lập nghiên cứu khoa học chuyên ngành hoặc tiếp tục học ở các trình độ cao hơn.</p>	
--	--	--	---	---	--

				<p>địa chính cho các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội.</p> <p>- Trên cơ sở kiến thức được trang bị ở trình độ đại học, sinh viên có khả năng độc lập nghiên cứu khoa học chuyên ngành hoặc tiếp tục học ở các trình độ cao hơn.</p> <p>3. Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>	<p>3. Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>- Bên cạnh các trung tâm văn hóa, TDTT của Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động thu hút SV, Khoa có Câu lạc bộ NS-QNU, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Đội Thanh niên xung kích... góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, hoạt động phong trào của sinh viên.</p> <p>- Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn sinh viên đi thực tập chuyên đề, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp,....</p> <p>- Ngoài ra, Khoa còn phối kết hợp với đơn vị khác trong và ngoài trường (Sở KH-CN, Sở TN-MT, Trung tâm CNTT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bình Định, Liên đoàn Địa chất V, Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Hải đội II - Bộ đội biên phòng, các trung tâm, công ty đo đạc trên địa bàn tỉnh Bình Định) tổ chức các hoạt động hỗ trợ bổ ích cho học tập, sinh hoạt và rèn luyện kỹ năng mềm cho SV.</p>	<p>- Bên cạnh các trung tâm văn hóa, TDTT của Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động thu hút SV, Khoa có Câu lạc bộ NS-QNU, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Đội Thanh niên xung kích... góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, hoạt động phong trào của sinh viên.</p> <p>- Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn sinh viên đi thực tập chuyên đề, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp,....</p> <p>- Ngoài ra, Khoa còn phối kết hợp với đơn vị khác trong và ngoài trường (Sở KH-CN, Sở TN-MT, Trung tâm CNTT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bình Định, Liên đoàn Địa chất V, Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Hải đội II - Bộ</p>	

					đội biên phòng, các trung tâm, công ty đo đạc trên địa bàn tỉnh Bình Định) tổ chức các hoạt động hỗ trợ bổ ích cho học tập, sinh hoạt và rèn luyện kỹ năng mềm cho SV.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý đất đai hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý đất đai hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, SV có thể học lên bậc cao học và làm nghiên cứu sinh theo định hướng ứng dụng hoặc định hướng nghiên cứu	Sau khi tốt nghiệp, SV có thể học lên bậc cao học và làm nghiên cứu sinh theo hướng ứng dụng hoặc định hướng nghiên cứu
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể công tác chuyên viên tại: UBND xã, phường, thị trấn; Phòng Tài nguyên và Môi trường các quận, huyện; Chi cục quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Trung tâm kỹ thuật dịch vụ Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Công nghệ thông tin thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất; các đơn vị tư vấn trong lĩnh vực chuyên ngành Trắc địa, Quản lý đất đai và môi trường.	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể công tác chuyên viên tại: UBND xã, phường, thị trấn; Phòng Tài nguyên và Môi trường các quận, huyện; Chi cục quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Trung tâm kỹ thuật dịch vụ Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Công nghệ thông tin thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất; các đơn vị tư vấn trong lĩnh vực chuyên ngành Trắc địa, Quản lý đất đai và môi trường.

5. Chuyên ngành đào tạo: Hóa học (MS: 7440112)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + PO1: Cung cấp cho SV các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, an ninh – quốc phòng, pháp luật, công nghệ thông tin và ngoại ngữ để SV có thể vận dụng được trong cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp. + PO2: Đào tạo SV có kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên; có kiến thức lý thuyết sâu rộng về hóa hữu cơ, hóa vô cơ, hóa lý và hóa phân tích; có kiến thức thí nghiệm, thực hành và thực tế hoá học vững chắc. <p>- Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + PO3: Đào tạo SV có kỹ năng sử dụng thành thạo các thiết bị thí nghiệm, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tế, liên ngành liên quan đến hóa học một cách độc lập hoặc trong một nhóm liên ngành, đa lĩnh vực. + PO4: Đào tạo SV có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sử dụng Tiếng Anh và các công cụ tin học trong giải quyết các vấn đề liên quan đến hóa học, xử lý số liệu và đánh giá kết quả. <p>- Về mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + PO5: Hình thành cho SV thói quen làm việc thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, trung thực và khách quan; rèn luyện cho SV có ý thức kỉ luật tốt và tuân thủ pháp luật; ý thức ham học hỏi, đam mê tìm tòi; có khả năng học tự học và mong muốn học tập suốt đời. + PO6: Đào tạo SV có khả năng làm việc nhóm, có tinh thần trách nhiệm 			

			<p>cao và tự chủ trong công việc.</p> <p>+ PO7: Đào tạo SV có khả năng giải thích, thuyết phục và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực Hóa học.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ: Đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định của trường (tiếng anh B1).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,..; - Được tham gia NCKH, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường. - Được tham gia các câu lạc bộ NS-QNU về hóa học, câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. - Được tham gia các buổi giao lưu giữa sinh viên với các cán bộ, kỹ sư đang làm việc ở một số doanh nghiệp, công ty, nhà máy,.. để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Hoá học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.</p>		

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở trong và ngoài nước về lĩnh vực Hoá học.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Hóa học có thể làm việc ở các vị trí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm nghiệm viên, kỹ thuật viên trong các bộ phận đảm bảo và quản lý chất lượng sản phẩm (QA/QC) của các công ty sản xuất về dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm, phân bón, dệt may, giày da; - Kiểm nghiệm viên, kỹ thuật viên ở các trung tâm phân tích, chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng, các sở Khoa học và Công nghệ, sở Tài nguyên và Môi trường; - Nghiên cứu viên trong các bộ phận Nghiên cứu và phát triển (R&D) của các công ty sản xuất sản phẩm tiêu dùng; - Nhân viên kinh doanh hóa chất và thiết bị; - Cán bộ nghiên cứu trong các Viện, Trung tâm nghiên cứu; - Giảng viên các trường đại học và cao đẳng giảng dạy hóa học đại cương, hóa hữu cơ, hóa vô cơ, hóa lý, hóa phân tích. 		

6. Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ thực phẩm (MS: 7540101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Học sinh đã tốt nghiệp THPT;		

				- Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ PO1: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về khoa học chính trị, pháp luật, rèn luyện thân thể, quốc phòng- an ninh, công nghệ thông tin; các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật; các kiến thức cơ sở ngành, kiến thức thí nghiệm, thực hành và thực tế để sinh viên có thể vận dụng được trong cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>+ PO2: Đào tạo sinh viên có kiến thức chuyên ngành để kiểm tra đánh giá chất lượng sản phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm; thiết kế, vận hành các quy trình công nghệ sản xuất thực phẩm và xử lý các sự cố liên quan; tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ PO3: Đào tạo sinh viên có kỹ năng sử dụng thành thạo các thiết bị thí nghiệm; kỹ năng phân tích, tổng hợp, xử lý dữ liệu và thông tin; có kỹ năng ứng dụng các kỹ thuật và công cụ hỗ trợ hiện đại cần thiết để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm.</p> <p>+ PO4: Đào tạo sinh viên có kỹ năng giao tiếp; kỹ năng truyền đạt; kỹ năng phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực công nghệ thực phẩm; có kỹ năng sáng tạo, khởi nghiệp và thích nghi với môi trường làm việc thay đổi.</p> <p>+ PO5: Đào tạo sinh viên có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn, quản lý và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm, thích ứng tốt với sự phát triển không ngừng của khoa học và công nghệ, đáp ứng nhu cầu xã hội.</p> <p>- Về mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PO6: Hình thành cho sinh viên thói quen thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, tính trung thực khách quan, thái độ đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm trong công việc, cộng đồng và xã hội; có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm, không ngừng rèn luyện năng lực nghề nghiệp và có ý thức học tập suốt đời.</p> <p>+ PO7: Đào tạo sinh viên có năng lực triển khai, vận hành và đánh giá các</p>		

			<p>quy trình công nghệ, các hệ thống quản lý chất lượng trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ: Đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định của trường (tiếng anh B1)</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,..; - Được tham gia NCKH, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường. - Được tham gia các câu lạc bộ NS-QNU về hóa học, câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. - Được tham gia các buổi giao lưu giữa sinh viên với các cán bộ, kỹ sư đang làm việc ở một số doanh nghiệp, công ty, nhà máy,.. để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thực phẩm hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ		Sinh viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở trong và ngoài nước về lĩnh vực Công nghệ thực phẩm.		

	sau khi ra trường				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Công nghệ thực phẩm có thể làm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại các nhà máy liên quan đến lĩnh vực thực phẩm (nước giải khát, sữa, bánh kẹo, cà phê, ca cao, chè, đồ hộp, gia vị, bột ngọt, thủy sản, thịt và các sản phẩm từ thịt, rau củ quả, dầu mỡ động-thực vật, ...), cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Nhân viên/quản lý bộ phận kỹ thuật, bộ phận điều hành sản xuất, bộ phận quản lý an toàn sản xuất. + Kiểm nghiệm viên/kỹ thuật viên tại các phòng thí nghiệm (Lab). + Nhân viên/quản lý bộ phận nghiên cứu và phát triển (R&D) sản phẩm, bộ phận quản lý dự án. + Nhân viên/quản lý bộ phận kiểm soát chất lượng sản xuất, phân tích và kiểm soát chất lượng sản phẩm (QA/QC). + Nhân viên/quản lý bộ phận an toàn vệ sinh thực phẩm. + Nhân viên/quản lý bộ phận thu mua nguyên vật liệu; bộ phận kinh doanh sản phẩm thực phẩm. - Nhân viên/quản lý phụ trách dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm tại các nhà hàng, khách sạn. - Chuyên gia tư vấn dinh dưỡng cộng đồng tại các trung tâm dinh dưỡng về vệ sinh an toàn thực phẩm, trung tâm y tế dự phòng. - Nhân viên/quản lý tại các trung tâm phân tích, đánh giá chất lượng sản phẩm như Quatest 3, Vinacontrol,... - Nhân viên kinh doanh thiết bị trong lĩnh vực liên công nghệ thực phẩm. - Chuyên viên các bộ phận liên quan đến lĩnh vực khoa học – công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn thực phẩm trong các cơ quan, tổ chức nhà nước (Sở Công thương, Sở Khoa học & Công nghệ, Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Chi cục An toàn thực phẩm, Trung tâm y tế dự phòng, ...). <p>Giảng viên/nghiên cứu viên tham gia giảng dạy/nghiên cứu trong các trường đại học/cao đẳng, viện nghiên cứu trong nước, ngoài nước</p>	

7. Chuyên ngành đào tạo: Địa lý tự nhiên (MS: 8440217)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế tuyển sinh thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Đại học Quy Nhơn, và điều kiện tuyển sinh của ngành Địa lý tự nhiên theo đề án.	Theo Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>* Kiến thức: Trang bị một cách có hệ thống các kiến thức tổng hợp về các quy luật địa lí, các hợp phần, các quá trình tự nhiên và các dạng tài nguyên thiên nhiên, các địa hệ tự nhiên trong mối quan hệ và tác động tương hỗ, sự biến đổi của thiên nhiên liên quan tới các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, các biện pháp khai thác, sử dụng, bảo vệ và cải thiện các điều kiện và tài nguyên thiên nhiên theo lãnh thổ.</p> <p>* Kỹ năng: Học viên biết cách phân tích và tổng hợp các vấn đề trong lĩnh vực Địa lý tự nhiên; sử dụng các trang thiết bị trong công tác nghiên cứu, đánh giá điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên</p>	<p>* Kiến thức: - SV có những kiến thức nền tảng về Toán - Tin học, Vật lí, Sinh học... tiếp thu tốt các kiến thức về địa lí tự nhiên (chuyên ngành Tài nguyên môi trường) và kỹ năng thực hành chuyên sâu về Địa lí tự nhiên. - SV nắm chắc những tri thức cơ bản về lý luận và thực tiễn của khoa học Địa lí, những tri thức địa lí tự nhiên cơ bản và mối quan hệ với các hiện tượng, các quá trình tự nhiên; Các kiến thức cơ bản về tài nguyên thiên nhiên - môi trường; quản lí, sử dụng, bảo vệ hợp lí các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường; Mối quan hệ giữa tự nhiên và con người, giữa tự nhiên và KTXH cho sự phát triển bền vững. - SV nắm vững phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu cụ thể trong học tập, nghiên cứu thuộc lĩnh vực đào tạo. SV còn được trang bị các kiến thức về khoa học xã hội, văn hoá, quản lý..., nhằm đạt tới khả năng thích hợp với công tác chuyên môn như khả năng hợp tác, thuyết phục, tư vấn và quản lí thuộc lĩnh vực được đào tạo;</p>		

		<p>nhiên, xây dựng và thực hiện các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ của Địa lí học nói chung và Địa lí tự nhiên nói riêng vào thực tế đời sống; có khả năng độc lập nghiên cứu và truyền đạt kiến thức.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ: Theo quy định chung chuẩn B1 theo khung tham chiếu Châu Âu.</p>	<p>Tiếp cận được lí luận và thực hiện được các phương pháp nghiên cứu hiện đại về lĩnh vực Địa lí tự nhiên, Quản lí tài nguyên và Môi trường.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV có được phương pháp và kĩ năng nghiên cứu làm việc chuyên ngành và liên ngành theo các mục tiêu nói trên; Có được những kỹ năng thiết yếu về nghiên cứu địa lí tự nhiên, tài nguyên môi trường. Hình thành và phát triển ở SV năng lực tham mưu, tư vấn quản lí và sử dụng hợp lí tài nguyên môi trường cho các cơ quan quản lí nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội. - SV tốt nghiệp phải nắm vững phương pháp nghiên cứu, quy trình công nghệ trong nghiên cứu Địa lí tự nhiên, tài nguyên, môi trường và trong lĩnh vực bản đồ, GIS - Viễn thám, quy trình lập quy hoạch dự án... Sử dụng thành thạo công cụ tin học và một số phương tiện, thiết bị kỹ thuật hiện đại trong nghiên cứu chuyên ngành. - Trên cơ sở kiến thức được trang bị ở trình độ đại học, SV có khả năng độc lập nghiên cứu khoa học chuyên ngành hoặc tiếp tục học ở các trình độ cao hơn. <p>* Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>Có hệ thống Phòng TNTH: Địa lí tự nhiên-tài nguyên môi trường; Công nghệ Địa chính-Môi trường hiện đại đáp ứng các thí nghiệm, thực hành cho các học viên cao học.</p> <p>Có Trung tâm TTTL đáp ứng các danh mục tài liệu tham khảo phục vụ cho các học viên tra cứu tài liệu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bên cạnh các trung tâm văn hóa, TĐTT của Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động thu hút SV, Khoa có Câu lạc bộ NS-QNU, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Đội Thanh niên xung kích... góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, hoạt động phong trào của sinh viên. - Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn sinh viên đi thực tập chuyên đề, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp,.... - Khoa phối kết hợp với đơn vị khác trong và ngoài trường như: Sở KH-CN, Sở TN-MT, Trung 	

			Ngoài ra, Khoa có hợp với các Sở, Ban ngành và Công ty liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường giúp các học viên liên hệ thực tập và tham khảo số liệu liên quan.	tâm CNTT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bình Định, Liên đoàn Địa chất V, Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Hải đội II - Bộ đội biên phòng, các trung tâm, công ty đo đạc trên địa bàn tỉnh Bình Định...tổ chức các hoạt động hỗ trợ bổ ích cho học tập, sinh hoạt và rèn luyện kỹ năng mềm cho SV.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Địa lý tự nhiên hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học ngành Địa lý tự nhiên hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - SV tốt nghiệp ra trường có đủ sức khỏe, năng lực chuyên môn và kỹ năng học tiếp bậc cao học và nghiên cứu sinh. - Những sinh viên giỏi, có thể được tiếp tục đào tạo đặc cách ở bậc học cao hơn - bậc sau đại học. 		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>Sau khi tốt nghiệp, học viên tham gia nghiên cứu thuộc các lĩnh vực: Địa lí tự nhiên, địa mạo, tài nguyên thiên nhiên và môi trường, môi trường biển và đới bờ...;</p> <p>Học viên có thể làm việc tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các trường đại học, cao đẳng; các công ty, doanh nghiệp nhà nước hoặc tư nhân về địa lí, quản lí đất đai, môi trường. - Làm công tác nghiệp vụ tại các Sở KH - CN, Sở TN - MT, các Phòng TN - MT của các tỉnh, thành, huyện hoặc tại các Trung tâm ứng dụng địa lí và môi trường... 	<p>Sau khi tốt nghiệp, SV có đủ năng lực khoa học để tham gia nghiên cứu thuộc các lĩnh vực: Địa lí tự nhiên, địa mạo, tài nguyên thiên nhiên và môi trường, môi trường biển và đới bờ...;</p> <p>SV có thể làm việc tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các trường đại học, cao đẳng; các công ty, doanh nghiệp nhà nước hoặc tư nhân về địa lí, quản lí đất đai, môi trường; Đảm nhận công việc trong lĩnh vực quy hoạch lãnh thổ, quản lý tài nguyên, đánh giá tác động môi trường và chất lượng môi trường, quản lý môi trường, sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên và bảo vệ môi trường, xây dựng, quản lý và đánh giá các dự án phát triển đô thị, nông nghiệp, nông thôn. - Làm công tác nghiệp vụ về quản lí đất đai, đo đạc, tư vấn và thông tin đất đai tại các Sở KH - CN, Sở TN - MT, các Phòng TN - MT của các tỉnh, thành, huyện hoặc tại các Trung tâm ứng dụng địa lí và môi trường... 		

8. Chuyên ngành đào tạo: **Sinh học thực nghiệm (MS: 8420114)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Người đã tốt nghiệp đại học chính quy và không chính quy chuyên ngành Sinh học, nông nghiệp và các chuyên ngành gần liên quan đến sinh học.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức: Có kiến thức chuyên sâu về sinh học, nông nghiệp, môi trường; Nâng cao kỹ năng thực hành và nghiên cứu khoa học; Hoàn thiện kỹ năng xây dựng đề án và viết báo cáo khoa học. - Thái độ: Người học biết yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao, đạo đức tốt và có tác phong mẫu mực trong công tác thuộc các lĩnh vực có liên quan đến Nông – Lâm – Ngư nghiệp. - Trình độ ngoại ngữ: Đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định của trường (tiếng anh B1) 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Học viên được tạo điều kiện đầy đủ về cơ sở vật chất và chế độ, chính sách phục vụ cho việc học tập. - Nhận được sự giúp đỡ tận tình của cán bộ giảng dạy để khai thác các nguồn tài liệu quý. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Sinh học thực nghiệm hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể học lên trình độ tiến sĩ trong các lĩnh vực liên quan đến sinh học.			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Làm việc trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, THPT và các cơ quan, ban ngành có liên quan đến sinh học, nông nghiệp.			

9. Chuyên ngành đào tạo: **Vật lý chất rắn (MS: 8440104)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		- Theo Quy chế Tuyển sinh trình độ thạc sĩ (Ban hành theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT, ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 5508/QĐ-ĐHQN, ngày 12/11/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ).			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>* Mục tiêu:</p> <p>Đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Vật lý chất rắn nhằm giúp cho các học viên nắm vững kiến thức cơ sở và chuyên ngành nâng cao về Vật lý chất rắn, có phương pháp tư duy hệ thống, phương pháp tư duy sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, nâng cao trình độ giảng dạy ở bậc phổ thông, cao đẳng và đại học, đồng thời có thể tiếp tục học lên bậc Tiến sĩ.</p> <p>* Kiến thức:</p> <p>Người học sẽ được trang bị:</p> <p>- Các kiến thức cơ sở nâng cao; các kiến thức chuyên môn sâu trong các lĩnh</p>			

		<p>vực: Bán dẫn, từ học, cảm biến, khoa học vật liệu và công nghệ nano.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao trình độ giảng dạy ở bậc phổ thông, cao đẳng và đại học. - Nâng cao kỹ năng thực hành, đặc biệt là khả năng nghiên cứu về khoa học công nghệ. <p>* Kỹ năng:</p> <p>Chương trình nhằm giúp người học có được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng sử dụng một số phương pháp, công nghệ cơ bản, hiện đại để tiến hành các công việc chuyên môn về Vật lý; - Kỹ năng tự học và học tập suốt đời; - Khả năng tư duy sáng tạo, cách tiếp cận khoa học để giải quyết các vấn đề thực tiễn của ngành học; - Kỹ năng tìm kiếm và tự tạo việc làm. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên. - Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật. <p>Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo trong nghề nghiệp.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (bậc B1) trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được quy định tại Thông tư số 01/2014/TT – BGDĐT ngày 24/01/2014. 			
--	--	---	--	--	--

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của học viên. - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học. - Được tạo điều kiện tham gia các hội thảo khoa học để tăng cường kiến thức, trao đổi kinh nghiệm học thuật. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Vật lý chất rắn hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự tìm hướng và đề tài nghiên cứu, khả năng độc lập nghiên cứu và hợp tác nghiên cứu khoa học, hoặc tiếp tục học lên bậc Tiến sĩ. 			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng làm việc trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật tiên tiến. - Có thể làm nghiên cứu và ứng dụng lĩnh vực khoa học tiên tiến tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học, trở thành các nhà khoa học hoặc làm việc tại các ngành công nghiệp công nghệ cao. 			

10. Chuyên ngành đào tạo: **Hóa vô cơ (MS: 8440113)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký		- Tuyển sinh trên toàn quốc;			

	tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Người dự thi tuyển sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành Hóa vô cơ. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành Hóa vô cơ phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. - Đáp ứng đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Theo Quy định đào tạo của Trường. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức chuyên sâu về hóa học và chuyên ngành Hóa vô cơ; - Có kỹ năng thực hành, thực nghiệm; - Có kỹ năng tiến hành các nghiên cứu khoa học, cập nhật các thông tin, kiến thức về khoa học Hóa học nói chung và chuyên ngành Hóa vô cơ nói riêng; - Có chí hướng, đủ trình độ để theo đuổi bậc học Tiến sĩ; - Có đủ khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ nghiên cứu khoa học, phục vụ công việc sau khi tốt nghiệp; - Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu các cấp; - Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp hằng ngày, đọc, hiểu các tài liệu chuyên ngành và đời sống có liên quan, đạt chuẩn tiếng Anh B1. 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và nhà trường; - Được tham gia sinh hoạt seminar chuyên môn, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao do Trường, Khoa tổ chức. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường		Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Hóa vô cơ hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			

	thực hiện					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chuyên môn sâu và nghiệp vụ để giảng dạy ở các trường phổ thông, cao đẳng, đại học; - Có khả năng làm nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng, các phòng thí nghiệm liên quan đến hóa học; - Có đủ khả năng để làm việc các xí nghiệp, cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp, công ty, tập đoàn,... về lĩnh vực hóa học. 			

11. Chuyên ngành đào tạo: Hóa lí thuyết và hóa lí (MS: 8440119, 9440119)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh trên toàn quốc; - Đáp ứng đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Theo Quy định đào tạo tiến sĩ của Trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh trên toàn quốc; - Người dự thi tuyển sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. - Đáp ứng đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Theo Quy định đào tạo của Trường. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về ngành hóa học nói chung, chuyên 	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức 			

	trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>ngành Hóa lí thuyết và hóa lí nói riêng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các kỹ năng đặt vấn đề, phân tích, tổng hợp; khả năng nghiên cứu độc lập, đề xuất và tổ chức thực hiện các vấn đề nghiên cứu; báo cáo tổng hợp và công bố kết quả nghiên cứu; xây dựng và thực hiện các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ của hóa học nói chung và Hóa lí thuyết, Hóa lí nói riêng vào thực tế đời sống; - Có đủ trình độ để hướng dẫn sinh viên, học viên cao học; - Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu các cấp; - Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp, trao đổi khoa học, đạt chuẩn tiếng Anh theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo. 	<p>chuyên sâu về hóa học và chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng thực hành, thực nghiệm; - Có kỹ năng tiến hành các nghiên cứu khoa học, cập nhật các thông tin, kiến thức về khoa học Hóa học nói chung và chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí nói riêng; - Có chí hướng, đủ trình độ để theo đuổi bậc học Tiến sĩ; - Có đủ khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ nghiên cứu khoa học, phục vụ công việc sau khi tốt nghiệp; - Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu các cấp; - Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp hằng ngày, đọc, hiểu các tài liệu chuyên ngành và đời sống có liên quan, đạt chuẩn tiếng Anh B1. 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và nhà trường; - Được tham gia sinh hoạt seminar chuyên môn, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; 	<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và nhà trường; - Được tham gia sinh hoạt seminar chuyên môn, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; 			

		- Được tham gia các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao do Trường, Khoa tổ chức.	- Được tham gia các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao do Trường, Khoa tổ chức.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng độc lập phát hiện vấn đề nghiên cứu và giải quyết vấn đề trong thực tiễn liên quan đến ngành học.	Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng, học viện; - Nghiên cứu viên tại các viện, trung tâm nghiên cứu, cơ sở sản xuất, phòng thí nghiệm; quản lí chuyên môn tại các cơ sở giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ... về lĩnh vực hóa học nói chung, Hóa lí thuyết và hóa lí nói riêng.	- Có kiến thức chuyên môn sâu và nghiệp vụ để giảng dạy ở các trường phổ thông, cao đẳng, đại học; - Có khả năng làm nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng, các phòng thí nghiệm liên quan đến hóa học; - Có đủ khả năng để làm việc các xí nghiệp, cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp, công ty, tập đoàn,... về lĩnh vực hóa học.			

VIII. KHOA TOÁN – THỐNG KÊ

1. Chuyên ngành đào tạo: **Toán ứng dụng (MS:7460112)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký			Những người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.		

	tuyển sinh				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ PO1: Có các kiến thức về khoa học chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh; có kiến thức về khởi nghiệp, hoạt động giao tiếp và tiếng Anh;</p> <p>+ PO2: Có các kiến thức về Toán cơ bản và các kiến thức cơ sở của ngành Toán ứng dụng để có thể học tập nâng cao, học những chuyên ngành khác; có kiến thức về tin học cơ sở, kiến thức về lập trình cơ bản và nâng cao, về công nghệ thông tin;</p> <p>+ PO3: Có kiến thức chuyên ngành sâu và rộng của lĩnh vực Khoa học dữ liệu để giải quyết các vấn đề trong hoạt động thực tế nghề nghiệp của lĩnh vực Khoa học dữ liệu.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ PO4: Có kỹ năng thu thập, phân tích, xử lý dữ liệu trong các lĩnh vực công nghệ và xử lý số liệu;</p> <p>+ PO5: Có các kỹ năng về mô hình hóa, về xây dựng thuật toán để giải quyết, về lập trình để thực thi, giải quyết các bài toán khoa học dữ liệu trong thực tế;</p> <p>+ PO6: Có kỹ năng khởi nghiệp và lãnh đạo; làm việc độc lập; làm việc nhóm và tổ chức làm việc theo nhóm; có kỹ năng tự học, tự đọc tài liệu để đặt vấn đề và giải quyết vấn đề; học tập và nghiên cứu suốt đời;</p> <p>+ PO7: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp, hoạt động chuyên môn và có kỹ năng giao tiếp.</p> <p>- Về mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PO8: Tự nhận thức, ý thức rõ về vai trò, tầm quan trọng của tự học, tự đọc tài liệu để đặt vấn đề và giải quyết vấn đề; học tập và nghiên cứu suốt đời; có đạo đức nghề nghiệp, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, có trách nhiệm đối với công việc và môi trường.</p>	

				<p>- <i>Trình độ ngoại ngữ:</i></p> <p>Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020 và từ các công ty phần mềm. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Toán ứng dụng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.</p>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên sau khi ra trường có thể học tiếp các bậc học cao hơn của ngành Khoa học dữ liệu hoặc các ngành liên quan như Toán ứng dụng, Thống kê, Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin,... - Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến trình độ thạc sĩ một số môn học để sau khi tốt nghiệp có thể được tuyển chọn học tiếp chương trình Thạc sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp) về Toán ứng dụng. 		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Toán ứng dụng có thể đảm nhiệm công việc thu thập, phân tích, xử lý dữ liệu trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghiệp, y sinh, tài chính, bảo hiểm,... - Cán bộ nghiên cứu và ứng dụng khoa học dữ liệu ở các viện, trung tâm nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng. - Giảng dạy các môn liên quan đến khoa học dữ liệu, Toán ứng dụng tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề. 		

5. Chuyên ngành đào tạo: **Toán giải tích (MS: 8460102, 9460102)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><i>-Kiến thức:</i> Chương trình đào tạo nhằm bồi dưỡng nâng cao cho nghiên cứu sinh những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về ngành Toán học nói chung, và chuyên ngành Toán Giải tích nói riêng, kiến thức chuyên sâu và các hướng phát triển của chuyên ngành.</p> <p><i>-Kỹ năng:</i> Chương trình đào tạo nhằm trang bị cho nghiên cứu sinh các kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▫ Kỹ năng vận dụng những kiến thức của chuyên ngành trong thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; ▫ Kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo công tác đào tạo chuyên ngành Toán Giải tích tại các cơ sở giáo dục và đào tạo; ▫ Có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, hướng dẫn nghiên cứu khoa học của 	<p><i>-Kiến thức:</i> Đào tạo thạc sĩ toán học có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững một số tri thức nâng cao, chuyên sâu về toán cơ bản và phương pháp toán ở trường trung học phổ thông. Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể bước đầu tập dượt nghiên cứu khoa học.</p> <p><i>-Kỹ năng:</i> Trang bị cho người học bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học, phát hiện, khám phá và thử nghiệm kiến thức mới; có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p><i>- Trình độ ngoại ngữ:</i> Khi tốt nghiệp, học viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 /6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu –</p>			

		<p>chuyên ngành.</p> <p>- <i>Trình độ ngoại ngữ:</i> Khi tốt nghiệp, nghiên cứu sinh đạt trình độ tiếng Anh bậc 4 /6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B2 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>	CEFR).			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho nghiên cứu sinh.</p> <p>-Thành lập đội ngũ cố vấn học tập.</p> <p>-Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn.</p> <p>- Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020</p>	<p>- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho học viên.</p> <p>- Thành lập đội ngũ cố vấn học tập.</p> <p>- Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn.</p> <p>- Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến một số môn học ở năm đầu tiên, sau đó tuyển chọn học tiếp một năm và nhận bằng Thạc sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp).</p> <p>- Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020</p>			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo tiến sĩ ngành Toán Giải tích hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Toán Giải tích hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Nghiên cứu sinh sau khi bảo vệ luận án có đủ khả năng hợp tác với nghiên cứu với các nhóm nghiên cứu, và nhận tiếp các	Học viên sau khi tốt nghiệp, nếu có đủ điều kiện có thể đào tạo tiếp ở trình độ tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.			

		học bổng nghiên cứu sau tiến sĩ ở trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, Tiến sĩ chuyên ngành có thể đảm nhiệm tốt các công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý chuyên môn tại các cơ sở đào tạo, các cơ quan quản lý giáo dục, các tổ chức xã hội khác; tham gia thiết kế, triển khai và quản lý các dự án giáo dục thuộc lĩnh vực của chuyên ngành đào tạo.	<p>- Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề, các trường đại học, cao đẳng hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh có sử dụng kiến thức của toán học.</p> <p>- Sinh viên cũng có thể học thêm các khóa đào tạo ngắn hạn về Công nghệ thông tin để có thể làm việc tại các công ty phần mềm và các doanh nghiệp.</p>		

6. Chuyên ngành đào tạo: **Đại số và Lý thuyết số (MS: 8460104, 9460104)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ	- <i>Kiến thức</i> : Chương trình đào tạo nhằm bồi dưỡng nâng cao cho nghiên cứu sinh những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về ngành Toán học nói chung, và chuyên	- <i>Kiến thức</i> : Đào tạo thạc sĩ toán học có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững một số tri thức nâng cao, chuyên sâu về toán cơ bản và phương pháp toán ở			

	đạt được	<p>ngành Toán Giải tích nói riêng, kiến thức chuyên sâu và các hướng phát triển của chuyên ngành.</p> <p><i>-Kỹ năng:</i> Chương trình đào tạo nhằm trang bị cho nghiên cứu sinh các kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▫ Kỹ năng vận dụng những kiến thức của chuyên ngành trong thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; ▫ Kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo công tác đào tạo chuyên ngành Toán Giải tích tại các cơ sở giáo dục và đào tạo; ▫ Có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, hướng dẫn nghiên cứu khoa học của chuyên ngành. <p><i>- Trình độ ngoại ngữ:</i> Khi tốt nghiệp, nghiên cứu sinh đạt trình độ tiếng Anh bậc 4 /6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B2 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>	<p>trường trung học phổ thông. Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể bước đầu tập dượt nghiên cứu khoa học.</p> <p><i>-Kỹ năng:</i> Trang bị cho người học bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học, phát hiện, khám phá và thử nghiệm kiến thức mới; có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p><i>- Trình độ ngoại ngữ:</i> Khi tốt nghiệp, học viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho nghiên cứu sinh.</p> <p>-Thành lập đội ngũ cố vấn học tập.</p> <p>-Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn.</p>	<p>- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho học viên.</p> <p>-Thành lập đội ngũ cố vấn học tập.</p> <p>-Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn.</p> <p>- Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến một số môn học ở năm đầu tiên, sau đó tuyển chọn học tiếp</p>			

		- Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020	một năm và nhận bằng Thạc sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp). - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo tiến sĩ ngành Đại số và Lý thuyết số hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Đại số và Lý thuyết số hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Nghiên cứu sinh sau khi bảo vệ luận án có đủ khả năng hợp tác với nghiên cứu với các nhóm nghiên cứu, và nhận tiếp các học bổng nghiên cứu sau tiến sĩ ở trong và ngoài nước.	Học viên sau khi tốt nghiệp, nếu có đủ điều kiện có thể đào tạo tiếp ở trình độ tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, Tiến sĩ chuyên ngành có thể đảm nhiệm tốt các công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý chuyên môn tại các cơ sở đào tạo, các cơ quan quản lý giáo dục, các tổ chức xã hội khác; tham gia thiết kế, triển khai và quản lý các dự án giáo dục thuộc lĩnh vực của chuyên ngành đào tạo.	Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề, các trường đại học, cao đẳng hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh có sử dụng kiến thức của toán học. - Học viên cũng có thể học thêm các khóa đào tạo ngắn hạn về Công nghệ thông tin để có thể làm việc tại các công ty phần mềm và các doanh nghiệp.			

7. Chuyên ngành đào tạo: **Phương pháp toán sơ cấp (MS: 8460113)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>- <i>Kiến thức</i>: Đào tạo thạc sĩ toán học có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững một số tri thức nâng cao, chuyên sâu về toán cơ bản và phương pháp toán ở trường trung học phổ thông. Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể bước đầu tập dượt nghiên cứu khoa học.</p> <p>- <i>Kỹ năng</i>: Trang bị cho người học bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học, phát hiện, khám phá và thử nghiệm kiến thức mới; có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>- <i>Trình độ ngoại ngữ</i>: Khi tốt nghiệp, học viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 /6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho học viên.</p> <p>- Thành lập đội ngũ cố vấn học tập.</p> <p>- Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn.</p> <p>- Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến một số môn học ở năm đầu tiên, sau đó tuyển chọn học tiếp một năm và nhận bằng Thạc sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp).</p>			

			- Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Phương pháp Toán sơ cấp hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Học viên sau khi tốt nghiệp, nếu có đủ điều kiện có thể đào tạo tiếp ở trình độ tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>- Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề, các trường đại học, cao đẳng hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh có sử dụng kiến thức của toán học.</p> <p>- Học viên cũng có thể học thêm các khóa đào tạo ngắn hạn về Công nghệ thông tin để có thể làm việc tại các công ty phần mềm và các doanh nghiệp.</p>			

IX. KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ thông tin (MS: 7480201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Yêu cầu thí sinh tốt nghiệp cao đẳng chính quy các ngành: CNTT, Tin học, Sư	

					phạm Tin học.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Kiến thức:</p> <p>+ Có những kiến thức cơ bản nhất về CNTT và những ứng dụng của CNTT.</p> <p>+ Có kiến thức về tư duy thuật toán và lập trình cho máy tính.</p> <p>+ Có kiến thức về tổ chức và quản lý dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý.</p> <p>+ Có kiến thức về mạng máy tính, tổ chức và quản lý mạng máy tính.</p> <p>+ Có kiến thức về một số lĩnh vực chuyên sâu của CNTT.</p> <p>- Kỹ năng:</p> <p>+ Kỹ năng sử dụng máy tính.</p> <p>+ Kỹ năng về lập trình ứng dụng.</p> <p>+ Kỹ năng về tổ chức và quản lý dữ liệu trên máy tính.</p> <p>+ Kỹ năng về tổ chức và quản lý mạng máy tính.</p> <p>+ Kỹ năng về làm việc nhóm.</p> <p>- Thái độ:</p> <p>Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên.</p> <p>Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật.</p> <p>Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy</p>	<p>- Kiến thức:</p> <p>+ Có những kiến thức cơ bản nhất về CNTT và những ứng dụng của CNTT.</p> <p>+ Có kiến thức về tư duy thuật toán và lập trình cho máy tính.</p> <p>+ Có kiến thức về tổ chức và quản lý dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý.</p> <p>+ Có kiến thức về mạng máy tính, tổ chức và quản lý mạng máy tính.</p> <p>+ Có kiến thức về một số lĩnh vực chuyên sâu của CNTT.</p> <p>- Kỹ năng:</p> <p>+ Kỹ năng sử dụng máy tính.</p> <p>+ Kỹ năng về lập trình ứng dụng.</p> <p>+ Kỹ năng về tổ chức và quản lý dữ liệu trên máy tính.</p> <p>+ Kỹ năng về tổ chức và quản lý mạng máy tính.</p> <p>+ Kỹ năng về làm việc nhóm.</p> <p>- Thái độ:</p> <p>Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên.</p> <p>Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật.</p> <p>Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ</p>	

				<p>sáng tạo trong nghề nghiệp.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ: tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>	<p>năng tư duy sáng tạo trong nghề nghiệp.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ: tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh.</p> <p>Thư viện có đầy đủ sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT.</p> <p>Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành.</p> <p>Số lượng giảng viên: 26 (Trong đó: TS: 08, NCS: 04, ThS: 14).</p> <p>Khoa có câu lạc bộ ICT thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ kiến thức về CNTT cho sinh viên.</p> <p>Hàng năm Liên chi đoàn Khoa tổ chức các hoạt động nghiệp vụ tạo sân chơi, giúp sinh viên năng động và hứng thú học tập.</p>	<p>Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh.</p> <p>Thư viện có đầy đủ sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT.</p> <p>Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành.</p> <p>Số lượng giảng viên: 25 (Trong đó: TS: 09, NCS: 01, ThS: 15).</p> <p>Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ kiến thức về CNTT cho sinh viên.</p> <p>Hàng năm Liên chi đoàn Khoa tổ chức các hoạt động nghiệp vụ tạo sân chơi giúp sinh viên năng động và hứng thú học tập.</p>	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng tiếp tục học các bậc cao hơn ngành CNTT.	Có khả năng tiếp tục học các bậc cao hơn ngành CNTT.	
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>- Chuyên viên quản lý CNTT tại các cơ quan, tổ chức hay doanh nghiệp. Với các vị trí như quản trị mạng, tổ chức và quản trị hệ thống thông tin, lập trình ứng dụng.</p> <p>- Các công ty chuyên về phần mềm, về hệ thống máy tính và các giải pháp về CNTT.</p>	<p>- Chuyên viên quản lý CNTT tại các cơ quan, tổ chức hay doanh nghiệp. Với các vị trí như quản trị mạng, tổ chức và quản trị hệ thống thông tin, lập trình ứng dụng.</p> <p>- Các công ty chuyên về phần mềm, về hệ thống máy tính và các giải pháp về</p>	

				<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các cơ sở nghiên cứu khoa học, giáo dục, các doanh nghiệp chuyên về phân tích dữ liệu, phát triển hệ thống AI. - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng hay trung cấp chuyên nghiệp. - Các viện nghiên cứu chuyên về CNTT và Truyền thông. 	<p>CNTT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng hay trung cấp chuyên nghiệp. - Các viện nghiên cứu chuyên về CNTT và Truyền thông. 	
--	--	--	--	---	---	--

2. Chuyên ngành đào tạo: Kỹ thuật phần mềm (MS: 7480103)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh. + Có kiến thức cơ sở chuyên môn vững chắc để thích ứng tốt với những công việc khác nhau trong lĩnh vực công nghệ thông tin. + Có kiến thức chuyên sâu của ngành Kỹ thuật phần mềm. + Có kiến thức về một số hướng nghiên cứu cơ bản và ứng dụng của công nghệ thông tin trong thực tế. - Kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng thực hành cao trong lĩnh vực kỹ thuật phần mềm thích ứng và làm việc được trong môi trường thực tế. + Có kỹ năng tự học tập, nghiên cứu, làm việc theo nhóm, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng khởi nghiệp. + Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. 		

				<p>- Thái độ: + Có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, khoa học và có đạo đức nghề nghiệp tốt.</p> <p>+ Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh.</p> <p>Thư viện có đầy đủ sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT.</p> <p>Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành.</p> <p>Số lượng giảng viên: 26 (Trong đó: TS: 08, NCS: 04, ThS: 14).</p> <p>Khoa có câu lạc bộ ICT thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ kiến thức về CNTT cho sinh viên.</p> <p>Hàng năm Liên chi đoàn Khoa tổ chức các hoạt động nghiệp vụ tạo sân chơi, giúp sinh viên năng động và hứng thú học tập.</p>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật phần mềm hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng tiếp tục học các bậc cao hơn ngành CNTT.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>-Kỹ sư phần mềm với các vai trò: phân tích viên, thiết kế viên, lập trình viên, kiểm thử viên, bảo trì viên trong các công ty sản xuất, gia công phần mềm (có khả năng phát triển lên trường nhóm phát triển phần mềm, quản lý dự án);</p> <p>-Chuyên viên CNTT trong các cơ quan, doanh nghiệp;</p> <p>-Cán bộ nghiên cứu và ứng dụng CNTT ở các viện, trung tâm</p>		

				<p> nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng;</p> <p>-Giảng dạy các môn liên quan đến CNTT tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và các trường phổ thông;</p> <p>-Học tiếp các bậc học cao hơn của ngành KTPM hoặc các ngành liên quan như Khoa học máy tính, CNTT, Hệ thống thông tin.</p>		
--	--	--	--	---	--	--

3. Chuyên ngành đào tạo: Khoa học máy tính (MS: 8480101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Người dự tuyển phải có bằng tốt nghiệp đại học:</p> <p>- Đã tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành Khoa học máy tính (KHMT); Những ngành phù hợp gồm: CNTT, Hệ thống thông tin, Mạng và Truyền thông, Kỹ thuật máy tính, Sư phạm Tin học, Tin học ứng dụng.</p> <p>- Người có bằng tốt nghiệp ngành gần với chuyên ngành Khoa học máy tính phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. Nội dung kiến thức học bổ sung cho từng đối tượng dự thi do Hiệu trưởng quyết định. Những ngành gần với ngành KHMT: Toán-Tin, Điện tử-Tin học, Điện tử-Viễn thông, Toán học, Vật lý, Cơ học.</p>			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ		<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Có kiến thức nâng cao về tư duy thuật toán, lập trình cho máy tính, quản lý dữ liệu và mạng máy tính.</p>			

	đạt được		<ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức về tổ chức và quản lý dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý. + Có kiến thức về các hướng nghiên cứu chuyên sâu của CNTT và ứng dụng. - Về kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng tổ chức và quản lý hệ thống thông tin. + Kỹ năng về tổ chức và quản lý mạng máy tính. + Kỹ năng về làm việc nhóm. + Có kỹ năng, thiết kế cài đặt, kiểm thử một sản phẩm tính toán khoa học. <p>- Về thái độ:</p> <p>Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên.</p> <p>Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật.</p> <p>Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo trong nghề nghiệp.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ: bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam.</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh.</p> <p>Thư viện có đầy đủ sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT.</p> <p>Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành.</p> <p>Số lượng giảng viên: 25 (Trong đó: TS: 09, NCS: 01, ThS: 15).</p> <p>Khoa định kỳ tổ chức các seminar về chuyên môn để các cán bộ và học viên cao học trao đổi chuyên môn.</p>			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Khoa học máy tính hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.</p>			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>Có khả năng tiếp tục học Tiến sĩ ngành Khoa học máy tính</p>			

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý CNTT tại các cơ quan, tổ chức hay doanh nghiệp. Với các vị trí như quản trị mạng, tổ chức và quản trị hệ thống thông tin. - Các công ty chuyên về phần mềm, về hệ thống máy tính và các giải pháp về CNTT. - Làm việc tại các cơ sở nghiên cứu khoa học, giáo dục, các doanh nghiệp chuyên về phân tích dữ liệu, phát triển hệ thống AI. - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng hay trung cấp chuyên nghiệp. - Các viện nghiên cứu chuyên về CNTT và Truyền thông. 			
----	------------------------------------	--	--	--	--	--

X. KHOA KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ

1. Ngành đào tạo: **Kỹ thuật điện tử, truyền thông; Kỹ thuật điện tử - viễn thông (MS: 7520207)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> + Kiến thức giáo dục đại cương: trang bị cho sinh viên các kiến thức giáo dục đại cương phổ cập về Lý luận của Chủ nghĩa Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, Khoa học tự nhiên; chú trọng trang bị kiến thức về Toán học, Vật lý làm nền tảng cho học tập kiến thức ngành. + Kiến thức cơ sở ngành: trang bị cho sinh viên kiến thức cơ sở cốt lõi và cần thiết về cấu kiện điện tử, lý thuyết mạch điện tử, điện tử tương tự, điện tử số và các quá trình xử lý tín hiệu. + Kiến thức chuyên ngành: trang bị cho sinh viên kiến thức toàn diện và hiện đại về điện tử, máy tính và viễn thông bao gồm cả lý thuyết, thực hành và thực tế mạng lưới. - Về kỹ năng: 		

				<ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng lập trình + Có kỹ năng thiết kế, thi công các hệ thống điện tử, viễn thông. + Có kỹ năng lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các hệ thống thông tin. + Sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế, mô phỏng chuyên ngành. + Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm. <p>- Về thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có thái độ làm việc cẩn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe và lối sống lành mạnh. + Thể hiện là người tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng các quy định của pháp luật. <p>- Trình độ ngoại ngữ: Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các buổi hội thảo, giao lưu tư vấn hướng nghiệp, tuyển dụng. - Tổ chức các lớp học kỹ năng mềm cho sinh viên. - Sinh hoạt câu lạc bộ Điện tử - Viễn thông. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có năng lực để có thể tiếp tục học chương trình sau đại học, làm nghiên cứu sinh, hay khả năng học tập suốt đời.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp về thông tin – truyền thông, khoa học – công nghệ. - Làm việc tại các Tập đoàn, Tổng công ty về lĩnh vực viễn thông: VNPT, VIETTEL, MOBIFONE, FPT Telecom, VTC, Tổng công ty Hàng không Việt Nam,... và các công ty, đơn vị thành viên: Công ty Điện toán và truyền số liệu, Công ty Viễn thông liên tỉnh, quốc tế. - Làm việc tại Đài truyền hình, đài phát thanh, từ Trung ương đến địa phương; các công ty Truyền hình cáp. - Làm việc tại các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin như: FPT Software, TMA Solutions. - Làm việc tại các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, cung cấp thiết bị điện tử, máy tính, viễn thông; - Làm việc ở các Viện, Trung tâm nghiên cứu và các cơ sở đào tạo. 		

2. Ngành đào tạo: **Kỹ thuật viễn thông (MS: 8520208)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ GD-ĐT (Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Quy Nhơn (Ban hành kèm theo Quyết định số 5508/QĐ-ĐHQN, ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn).			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: Trang bị cho học viên những kiến thức mở rộng và chuyên sâu thuộc chuyên ngành Kỹ thuật viễn thông như các lĩnh vực: thông tin số, thông tin di động, thông tin quang, mạng thế hệ mới, mã hóa thông tin, kỹ thuật định vị và dẫn đường, phát thanh và truyền hình số, truyền số liệu và các lĩnh vực liên quan khác. - Về kỹ năng: Học viên biết phân tích và tổng hợp các vấn đề trong lĩnh vực Kỹ thuật viễn thông; xây dựng và thực hiện các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ của Kỹ thuật nói chung và Kỹ thuật viễn thông nói riêng vào thực tế đời sống; có khả năng độc lập nghiên cứu và truyền đạt kiến thức. - Về thái độ: Có thái độ làm việc cẩn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe và lối sống lành mạnh. Thể hiện là người tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước những kết luận chuyên môn đưa ra. - Trình độ ngoại ngữ: sau khi tốt nghiệp sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 the Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR) 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề. - Hỗ trợ tham gia các hội nghị khoa học trong nước, quốc tế. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kỹ thuật viễn thông hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập,		- Học viên sau khi tốt nghiệp có năng lực để có thể tiếp tục làm nghiên cứu sinh, và			

	nâng cao trình độ sau khi ra trường		có khả năng học tập suốt đời.			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại: + Các cơ quan quản lý nhà nước các cấp về thông tin – truyền thông, khoa học – công nghệ; - Các Tập đoàn, Tổng công ty về lĩnh vực viễn thông: VNPT, VIETTEL, MOBIFONE, FPT Telecom, VTC, Tổng công ty Hàng không Việt Nam,... và các công ty, đơn vị thành viên: Công ty Điện toán và truyền số liệu, Công ty Viễn thông liên tỉnh, quốc tế; - Đài truyền hình, đài phát thanh, từ Trung ương đến địa phương; các công ty Truyền hình cáp; - Các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin như: FPT Software, TMA Solutions. - Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, cung cấp thiết bị điện tử, máy tính, viễn thông; - Làm công tác giảng dạy ở các Viện, Trung tâm nghiên cứu và các cơ sở giáo dục, đào tạo. 			

3. Ngành đào tạo: **Công nghệ Kỹ thuật xây dựng (MS: 7510103)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: + Nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn trong khung chương trình dành cho khối các ngành khoa học kỹ thuật. + Nắm vững các kiến thức cơ bản và kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật công trình xây dựng: thiết kế, thi công xây lắp, giám sát, tổ chức và quản lý các công trình xây dựng. 		

			<ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng và các phần mềm tin học chuyên ngành trong thiết kế kiến trúc, kết cấu và quản lý thi công. - Về kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> + Có khả năng triển khai thiết kế kỹ thuật và giám sát thi công các công trình xây dựng. + Có khả năng tự tổ chức, quản lý thi công một hạng mục công trình hoặc các công trình xây dựng. + Lập được dự toán công trình, lập và quản lý được tiến độ thi công cho các hạng mục công việc, tính được năng suất lao động, năng suất một số máy xây dựng thông dụng trong thi công. + Có khả năng sắp xếp phân công công việc cho nhân công dưới quyền một cách hợp lý. - Về thái độ: <ul style="list-style-type: none"> + Có thái độ làm việc cẩn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe và lối sống lành mạnh. + Thể hiện là người tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng các quy định của pháp luật. - Trình độ ngoại ngữ: Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR). 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các buổi hội thảo, giao lưu tư vấn hướng nghiệp. - Tổ chức các lớp học Kỹ năng mềm cho sinh viên. - Sinh hoạt câu lạc bộ xây dựng. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ kiến thức để có thể tiếp tục học chương trình sau đại học, làm nghiên cứu sinh, hay khả năng học tập suốt đời. 		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các tổ chức nghề nghiệp và các tổ chức chính trị xã hội, quản lý công tác xây dựng cơ bản; - Làm việc trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế theo qui định của pháp luật với các vị trí tư vấn thiết kế, thi công, giám sát công trình, quản lý dự án phù hợp với chuyên môn đào tạo; 		

				- Làm việc trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học; - Làm việc cho các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước về xây dựng.		
--	--	--	--	---	--	--

4. Ngành đào tạo: **Kỹ thuật xây dựng (MS: 7580201)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> + Nắm vững kiến thức cốt lõi về khoa học cơ bản để tiếp thu tốt các kiến thức cơ sở và chuyên ngành cũng như có khả năng học tập ở trình độ cao hơn. + Có kiến thức chuyên môn về xây dựng để phân tích và giải quyết các vấn đề kỹ thuật như thiết kế, thi công, giám sát, thí nghiệm, kiểm định chất lượng công trình và quản lý các dự án xây dựng. + Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng và các phần mềm tin học chuyên ngành trong thiết kế kiến trúc, kết cấu và quản lý thi công. - Về kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng giao tiếp, tinh thần làm việc tập thể, rèn luyện thái độ chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng làm việc trong môi trường hiện đại, phức tạp và học tập suốt đời. + Có khả năng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, phù hợp với yêu cầu công việc. + Có khả năng triển khai thiết kế kỹ thuật và giám sát thi công các công trình xây dựng. + Có khả năng tự tổ chức, quản lý thi công một hạng mục công trình hoặc các công trình xây dựng. + Có khả năng sắp xếp phân công công việc cho nhân công dưới quyền một cách hợp lý. - Về thái độ: <ul style="list-style-type: none"> + Có thái độ làm việc cẩn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm; có phẩm chất đạo đức 		

			<p>nghề nghiệp, có sức khỏe và lối sống lành mạnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thể hiện là người tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng các quy định của pháp luật. + Tự tin, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể. <p>- Trình độ ngoại ngữ: Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Các phòng thí nghiệm với các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Tổ chức các buổi hội thảo, giao lưu tư vấn hướng nghiệp. - Sinh hoạt câu lạc bộ xây dựng để phát triển kỹ năng mềm, chia sẻ kinh nghiệm học tập và nghiên cứu khoa học. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể theo học các chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ liên quan đến xây dựng.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các tổ chức nghề nghiệp và các tổ chức chính trị xã hội, quản lý công tác xây dựng cơ bản; - Làm việc trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế theo qui định của pháp luật với các vị trí tư vấn thiết kế, thi công, giám sát công trình, quản lý dự án, kiểm định chất lượng công trình phù hợp với chuyên môn đào tạo; - Làm việc trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học; - Làm việc cho các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước về xây dựng. 		

5. Ngành đào tạo: **Kỹ thuật điện, điện tử; Kỹ thuật điện (MS: 7520201)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> + Nắm vững kiến thức cốt lõi về khoa học cơ bản, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên môn sâu về ngành kỹ thuật điện và khả năng ứng dụng vào thực tế. + Sử dụng các phần mềm máy tính và các ngôn ngữ lập trình thích hợp để giải quyết các vấn đề kỹ thuật điện. + Có năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các thiết bị điện, hệ thống điện và hệ thống điều khiển tự động đáp ứng nhu cầu xã hội - Về kỹ năng và thái độ: <ul style="list-style-type: none"> + Phân tích và lập luận kỹ thuật giải quyết vấn đề. + Khả năng thiết kế và tiến hành các thí nghiệm, phân tích và giải thích dữ liệu. + Có tư duy toàn diện và suy nghĩ mức hệ thống. + Nhận thức rõ về đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; ý thức học suốt đời. + Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả và khả năng làm việc nhóm. + Có khả năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin để làm việc trong môi trường đa ngành - Ngoại ngữ: Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR). 		

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Các chính sách hỗ trợ sinh viên theo quy định của trường Đại học Quy Nhơn. - Tổ chức các buổi hội thảo, giao lưu tư vấn hướng nghiệp. - Tổ chức các lớp học Kỹ năng mềm cho sinh viên. - Sinh hoạt câu lạc bộ Kỹ thuật điện. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật điện hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ kiến thức để tiếp tục học chương trình sau đại học ngành kỹ thuật điện, ngành kỹ thuật điều khiển – tự động hóa. Ngoài ra, người học còn có ý thức và khả năng học suốt đời.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Công ty điện lực, công ty truyền tải điện, các nhà máy phát điện (thủy điện, nhiệt điện...) với vai trò người vận hành, hoặc quản lý, điều phối kỹ thuật. - Công ty tư vấn, thiết kế, xây lắp, vận hành, thí nghiệm, bảo trì các thiết bị và hệ thống điện. - Cơ quan quản lý lĩnh vực điện - tự động hóa, công ty mua bán, kinh doanh điện năng, công ty sản xuất chế tạo thiết bị điện. - Công ty, nhà máy sản xuất công nghiệp tự động hóa, các dây chuyền, sản xuất và lắp ráp thiết bị điện, điện tử, công ty sản xuất thang máy, băng chuyền. - Doanh nghiệp, công ty sản xuất, trung tâm thương mại với vai trò quản trị hệ thống điện, chiếu sáng. - Tự mở doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực điện - điện tử. - Có thể giảng dạy và làm nghiên cứu ở các viện, trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp về lĩnh vực điện - tự động hóa. 		

6. Ngành đào tạo: **Kỹ thuật điện (MS: 8520201)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ GD-ĐT (Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Quy Nhơn (Ban hành kèm theo Quyết định số 5508/QĐ-ĐHQN, ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Hiệu			

			trường Trường Đại học Quy Nhơn).			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: Trang bị cho học viên những kiến thức cơ sở và chuyên sâu thuộc chuyên ngành Kỹ thuật điện như các lĩnh vực: Máy điện, khí cụ điện, điện tử công suất, các nguồn năng lượng mới, phương pháp phân tích, tính toán, vận hành hệ thống điện và các lĩnh vực liên quan khác. - Về kỹ năng: Học viên biết cách phân tích và tổng hợp các vấn đề trong lĩnh vực Kỹ thuật điện; xây dựng và thực hiện các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ của Kỹ thuật nói chung và Kỹ thuật điện nói riêng vào thực tế đời sống; có khả năng độc lập nghiên cứu và truyền đạt kiến thức. - Ngoại ngữ: Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 khung tham chiếu chung Châu Âu hoặc bậc 3/6 của Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam. 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các buổi hội thảo chuyên ngành. - Hỗ trợ tham gia các hội nghị khoa học trong nước, quốc tế. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Kỹ thuật điện hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ kiến thức để tiếp tục làm nghiên cứu sinh lĩnh vực kỹ thuật điện ở các trường đại học, các viện trong nước cũng như quốc tế. Ngoài ra, người học còn có ý thức và khả năng học suốt đời.			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Công ty điện lực, công ty truyền tải điện, các nhà máy phát điện (thủy điện, nhiệt điện...) với vai trò người vận hành, hoặc quản lý, điều phối kỹ thuật. - Công ty tư vấn, thiết kế, xây lắp, vận hành, thí nghiệm, bảo trì các thiết bị và hệ thống điện. - Cơ quan quản lý lĩnh vực kỹ thuật điện, công ty mua bán, kinh doanh điện năng, công ty sản xuất chế tạo thiết bị điện. - Doanh nghiệp, công ty sản xuất, trung tâm thương mại với vai trò quản trị hệ thống điện, chiếu sáng. - Tự mở doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực kỹ thuật điện. - Có thể giảng dạy và làm nghiên cứu ở các viện, trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp về lĩnh vực kỹ thuật điện. 			

7. Ngành đào tạo: **Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa (MS: 7520216)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT Ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p><i>Về kiến thức:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức về triết học, kinh tế chính trị Mác – Lênin, lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh và pháp luật đại cương. - Có kiến thức về khoa học cơ bản phù hợp với ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hoá để tiếp thu, nắm vững những kiến thức cơ sở ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hoá. - Có kiến thức về cơ sở ngành và chuyên ngành về thiết bị điều khiển, hệ thống tự động hoá và công nghệ thông tin để thích ứng tốt với những công việc khác nhau trong lĩnh vực điều khiển, tự động hoá và có thể học tập ở trình độ cao hơn. <p><i>Về kỹ năng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kỹ năng giao tiếp, công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn và nghề nghiệp. - Phát triển kỹ năng phân tích, thiết kế và vận hành một hệ thống để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực kỹ thuật điều khiển, tự động hoá và thích ứng tốt với sự phát triển không ngừng của khoa học và công nghệ. <p><i>Về thái độ:</i> Nhận thức rõ về ý thức tự học và nghiên cứu suốt đời; đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm đối với công việc, cộng đồng và xã hội.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoại ngữ: Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR). 			
III	Các chính sách, hoạt động			- Các chính sách hỗ trợ sinh viên theo quy định của trường Đại học Quy Nhơn.			

	hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các buổi hội thảo, giao lưu tư vấn hướng nghiệp. - Tổ chức các lớp tham quan thực tế tại các công trình bên ngoài. - Sinh hoạt câu lạc bộ Robotics Quy Nhơn. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hoá hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ kiến thức để tiếp tục học chương trình sau đại học ngành kỹ thuật điện, ngành kỹ thuật điều khiển – tự động hóa, kỹ thuật điện tử. Ngoài ra, người học còn có ý thức và khả năng học suốt đời.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong các lĩnh vực lưới điện thông minh, SCADA, thiết bị đo lường, kiểm định và một số công việc khác ở các Công ty điện lực các tỉnh. - Làm việc trong các lĩnh vực vận hành hệ thống điều khiển, cải tiến sửa chữa một số hỏng hóc, đề xuất một số giải pháp thay thế thiết bị ở các nhà máy phát điện. - Thiết kế kỹ thuật, vận hành, giám sát, sửa chữa các dây chuyền sản xuất tại các công ty, nhà máy sản xuất chế tạo trong khu công nghiệp. - Thiết kế, lắp ráp máy cho các công ty sản xuất, lắp đặt máy trong các lĩnh vực điều khiển, tự động hoá, công nghệ sản xuất tự động, thông minh. - Vận hành hệ thống điều khiển, giám sát Smart Home tại các trung tâm thương mại, khách sạn, toà nhà và các hệ thống điều khiển, giám sát Smart City. - Tự mở doanh nghiệp kinh doanh như công ty tư vấn thiết kế điện thông minh, công ty năng lượng mặt trời, công ty lắp đặt vận hành các hệ thống tự động công nghiệp, công ty kinh doanh các linh kiện, mua bán sửa chữa thiết bị thông minh, phần mềm... - Giảng dạy và làm nghiên cứu ở các viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp về lĩnh vực điện - tự động hóa. 		

XI. KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

1. Ngành Quản lý giáo dục (MS: 7140114, 8140114)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học

			Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Tốt nghiệp THPT.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Tốt nghiệp Đại học ngành Quản lý giáo dục;</p> <p>- Tốt nghiệp đại học các ngành khác đã qua chương trình chuyển đổi.</p>	<p>a. Về kiến thức:</p> <p>- Có trình độ chuyên môn vững vàng, nắm vững những tri thức cơ bản về quản lý và quản lý giáo dục, cập nhật được những vấn đề mới trong quản lý giáo dục.</p> <p>b) Về kỹ năng:</p> <p>- Có đủ năng lực vận dụng những tri thức đã học vào thực tiễn công tác quản lý, có khả năng tham gia nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực quản lý giáo dục.</p> <p>- Đối với học viên là những nhà quản lý, sau khi được đào tạo và tốt nghiệp trình độ thạc sĩ quản lý giáo dục, với trình độ cao về chuyên môn sẽ giữ vai trò tích cực và chủ chốt trong công tác quản lý đơn vị của mình, có khả năng tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục và đào tạo.</p> <p>c) Về thái độ, phẩm chất đạo đức:</p> <p>- Có thái độ đúng đắn trong công tác quản lý, tiếp cận các vấn đề quản lý giáo dục một cách khoa học, có thái độ nghiêm túc trong việc tiếp tục nâng cao trình độ quản lý trong quá trình công tác sau khi tốt nghiệp.</p> <p>d) Về trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 của Khung Châu Âu Chung hoặc bậc 3/6 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.</p>	<p>a. Về kiến thức</p> <p>- Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh, tâm lý học, giáo dục học;</p> <p>- Nắm vững kiến thức kiến thức cốt lõi và nâng cao về khoa học quản lý và Quản lý giáo dục;</p> <p>b. Về kỹ năng:</p> <p>- Có khả năng giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ với đồng nghiệp, người học và các bên liên quan khác;</p> <p>- Có kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông, ngoại ngữ tốt để ứng dụng trong các hoạt động chuyên môn, giao tiếp và quản lý;</p> <p>- Có kỹ năng phân tích, phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề lý luận và thực tiễn về hoạt động quản lý giáo dục;</p> <p>- Biết vận dụng, phối hợp các phương pháp, phương tiện trong hoạt động chuyên môn một cách linh hoạt;</p> <p>- Có khả năng phát hiện, nghiên cứu, sáng tạo, triển khai và xử lý các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý giáo dục.</p> <p>C) Về thái độ, phẩm chất đạo đức; tự chủ, tự chịu trách nhiệm:</p> <p>- Có phẩm chất cơ bản của người cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo dục trong nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>- Yêu nghề và có trách nhiệm cao với nghề</p>	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
				nghiệp; - Có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo dục. - Có tinh thần học tập, không ngừng nâng cao trình độ khoa học và nghiệp vụ quản lý giáo dục. + <i>Tự chủ và trách nhiệm:</i> - Có đủ sức khỏe để làm việc; hiểu được các quy định về hoạt động quản lý giáo dục; - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; - Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra đánh giá, cải tiến hoạt động quản lý giáo dục. d. Trình độ ngoại ngữ: Sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt trình độ Tiếng Anh: Bậc 3/6 trên khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1).		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		- Hoạt động ngoại khóa - Hoạt động xã hội - Hoạt động đoàn thể	- Hoạt động ngoại khóa - Hoạt động xã hội - Hoạt động đoàn thể Thực tập, thực tế theo chương trình đào tạo.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quản lý Giáo dục hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý Giáo dục hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ tiến sĩ.	Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ và tiến sĩ.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>Là chuyên viên quản lý trong bộ máy quản lý giáo dục các cấp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là chuyên viên quản lý tại các cơ sở giáo dục: các nhà trường, các trung tâm giáo dục, các tổ chức dịch vụ giáo dục. - Là chuyên viên phụ trách công tác văn hóa - giáo dục trong các cơ quan, chính quyền các cấp (Cơ quan trung ương, tỉnh, huyện, xã) và các tổ chức văn hóa - giáo dục ở cộng đồng. - Là cán bộ nghiên cứu trong các cơ quan nghiên cứu về quản lý giáo dục (Các Viện nghiên cứu, các Trung tâm nghiên cứu của các trường đại học, cao đẳng...). - Là giảng viên chuyên ngành quản lý giáo dục trong các cơ sở đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục (Các học viện quản lý giáo dục, trường đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục cấp tỉnh, thành phố, các khoa/tổ bộ môn quản lý giáo dục trong trường đại học và cao đẳng). 	<ul style="list-style-type: none"> - Là chuyên viên quản lý trong bộ máy quản lý giáo dục các cấp - Là chuyên viên quản lý tại các cơ sở giáo dục: các nhà trường, các trung tâm giáo dục, các tổ chức dịch vụ giáo dục. - Là chuyên viên phụ trách công tác văn hóa - giáo dục trong các cơ quan, chính quyền các cấp (Cơ quan trung ương, tỉnh, huyện, xã) và các tổ chức văn hóa - giáo dục ở cộng đồng. - Là cán bộ nghiên cứu trong các cơ quan nghiên cứu về quản lý giáo dục (Các Viện nghiên cứu, các Trung tâm nghiên cứu của các trường đại học, cao đẳng...). - Là giảng viên chuyên ngành quản lý giáo dục trong các cơ sở đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục (Các học viện quản lý giáo dục, trường đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục cấp tỉnh, thành phố, các khoa/tổ bộ môn quản lý giáo dục trong trường đại học và cao đẳng). 		

2. Ngành đào tạo: Văn học (chuyên ngành Báo chí); mã số: 7229030

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 Chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh			Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Chương trình được thiết kế để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được mục tiêu sau:</p> <p>Về kiến thức</p> <p>* Kiến thức chung</p> <p>- Hiểu, vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh, thể dục thể thao trong hoạt động báo chí, truyền thông.</p> <p>- Hiểu và vận dụng được kiến thức về các lĩnh vực ngôn ngữ, văn học và báo chí trong hoạt động nghề nghiệp, chuyên môn.</p> <p>* Kiến thức chuyên môn</p> <p>- Vận dụng, phân tích, đánh giá được kiến thức cơ sở ngành về văn học và ngôn ngữ.</p> <p>- Vận dụng một cách linh hoạt kiến thức ngữ văn trong các lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội và hoạt động chuyên môn ở cương vị công tác do cá nhân phụ trách.</p> <p>Về kỹ năng</p> <p>* Kỹ năng chung</p> <p>- Hình thành những kỹ năng cần thiết trong các hoạt động quốc phòng – an ninh, thể dục thể thao.</p>		

			<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các hoạt động truyền thông theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm. - Đạt chuẩn đầu ra tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và ứng dụng được công nghệ thông tin trong thực hành nghề nghiệp. - Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và sử dụng được ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. <p>* Kỹ năng chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phân biện, giải quyết vấn đề và thích ứng trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp của người làm báo chí, truyền thông và các hoạt động văn học nghệ thuật. - Có kỹ năng thiết kế và thực hiện các bản tin, bài viết, bài phóng sự và những hoạt động truyền thông khác. <p>Về mức tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của phóng viên, người làm báo, hoạt động truyền thông. - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm - Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân - Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá, cải tiến hoạt động nghề nghiệp 		
III	Các chính sách, hoạt động		-Thực tế chuyên môn, thực tập chuyên ngành		

	hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động ngoại khoá liên quan đến tác nghiệp báo chí, điền dã văn học - Tăng cường công tác Đoàn – Hội theo định hướng phát huy tính sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho sinh viên - Tăng cường các hoạt động văn hoá, thể thao, hoạt động tình nguyện hè, hoạt động thiện nguyện... - Hệ thống giảng đường, phòng học hiện đại, được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho dạy học và thực hành các kiến thức chuyên ngành. - Thư viện Nhà trường và Khoa KHXH có đủ tài liệu tham khảo, báo chí, tạp chí, giáo trình và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Văn học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có đủ khả năng để tiếp tục học lên trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học, Truyền thông – Báo chí, Văn hoá học.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Văn học (Báo chí) có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trở thành phóng viên, biên tập viên, thư ký tại các toà soạn báo chí, cơ quan truyền hình và trung tâm truyền thông ở trung ương và địa phương. - Tham gia công tác chuyên môn tại các viện, các trung tâm nghiên cứu, các cơ quan văn hóa, các cơ quan đoàn thể xã hội cần sử dụng hoặc có liên quan đến kiến thức văn học và báo chí. - Tham gia công tác giảng dạy Ngữ văn tại các cơ sở giáo dục. 		

				Tham gia các hoạt động trong các tổ chức báo chí, truyền thông.		
--	--	--	--	---	--	--

3. Chuyên ngành đào tạo: Tâm lý học giáo dục (MS:7310403)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tốt nghiệp THPT		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a) Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết sâu sắc về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh, giáo dục học để học tập suốt đời. - Nắm vững kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành sâu rộng về khoa học tâm lý- giáo dục, sự phát triển tâm lý người, nhân cách cá nhân, các kiến thức về nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu Tâm lý học giáo dục để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn. <p>b) Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả trong môi trường hoạt động nghề nghiệp. - Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ tốt để ứng dụng trong các hoạt động chuyên môn. - Có kỹ năng tư duy phản biện, sáng tạo, giải quyết vấn đề lý luận và thực tiễn của các hoạt động trong lĩnh vực tâm lý và giáo dục. - Biết vận dụng, phối hợp các phương pháp, phương tiện trong hoạt động chuyên môn một cách linh hoạt. - Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả, sáng tạo. <p>c) Thái độ, tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ tích cực chủ động trong việc rèn luyện các phẩm chất nhân cách. 		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
				<ul style="list-style-type: none"> - Có tình cảm nghề nghiệp, trân trọng và phát huy các giá trị nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm cao đối với nghề nghiệp. - Có đủ sức khỏe để làm việc, có khả năng thích ứng tốt trong các môi trường làm việc khác nhau. + Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; + Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, kiểm tra đánh giá, cải tiến hoạt động tâm lý và giáo dục. <p>d) Trình độ ngoại ngữ, tin học Sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt trình độ: - Tiếng Anh: Bậc 2 trên khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (từ khóa 33 đến khóa 38). Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ bậc 6 dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR). - Tin học: thành thạo tin học văn phòng.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được xét học bổng khi kết quả học tập đạt loại Khá, Giỏi. - Được hưởng chế độ hộ nghèo, vùng sâu, người dân tộc, con thương binh liệt sĩ theo qui định của Nhà nước. - Được miễn phí các tiện ích: wifi, thư viện. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Tâm lý học giáo dục hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. 		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có đủ điều kiện thi tuyển ThS và NCS ngành Tâm lý học, Tâm lý học giáo dục trong và ngoài nước. 		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên TLGD các trường sư phạm, các trường dạy nghề - Giáo viên giáo dục hướng nghiệp và hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục đạo đức ở các trường phổ thông. - Làm việc tại các trung tâm, các cơ quan đoàn thể xã hội, các cơ quan truyền thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường học. - Tại các cơ sở nghiên cứu về lĩnh vực Tâm lý giáo dục: Viện nghiên cứu sư phạm, Viện nghiên cứu giáo dục, Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng Tâm lý học, Trung tâm nghiên cứu dư luận xã hội ... - Có thể làm việc tại các trung tâm tư vấn tâm lý , viện sức khỏe tâm thần và các bộ phận nghiên cứu tâm lý khách hàng ở các công ty, phòng ban tuyển dụng nhân sự... 		

4. Ngành đào tạo: Đông Phương học (MS :7310608)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p><i>1.Mục tiêu chung</i></p> <p>Chương trình ngành Đông phương được xây dựng theo hướng đào tạo người học có phẩm chất chính trị tư tưởng vững vàng, có kỹ luật, đạo đức nghề nghiệp, nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức tương đối toàn diện và hệ thống về</p>		

			<p>Đông phương học theo hướng chuyên ngành Nhật Bản học, Trung Quốc học. Người học tốt nghiệp ngành Đông phương học được trang bị các kỹ năng ngoại ngữ tiếng Nhật, tiếng Trung hoặc tiếng Anh trong giao tiếp nghiệp vụ ngoại thương, du lịch, giảng dạy; có kỹ năng về quan hệ quốc tế và giao tiếp xã hội. Cử nhân Đông phương học có thể làm việc cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở Việt Nam và khu vực, các tổ chức quốc tế.</p> <p>2.- Kiến thức</p> <p>* Kiến thức chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh nhằm đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành và có thể học tập ở trình độ cao hơn. - Hiểu và vận dụng được kiến thức về văn hóa nghệ thuật, tôn giáo, lịch sử, kinh tế, chính trị, địa lý, chính sách đối ngoại của các nước châu Á, đặc biệt Nhật Bản và Trung Quốc trong thực hành nghề nghiệp. - Hiểu và vận dụng được kiến thức về ngôn ngữ trong các hoạt động biên dịch, phiên dịch và quan hệ quốc tế hiện đại. - Vận dụng được các kiến thức cơ bản về các lĩnh vực: du lịch, thương mại, quản lý nhà nước... trong hoạt động thực tiễn. <p>* Kiến thức chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu, vận dụng được kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành Nhật Bản học, Trung Quốc học, khả năng đọc hiểu văn bản khoa học và giao tiếp thông dụng tiếng phổ thông của các nước học chuyên sâu: Nhật Bản và Trung Quốc. - Chương trình trang bị cho người học các kiến thức chung thuộc hệ thống giáo dục quốc dân về triết học Mác - Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh. - Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức về Đông Phương học nói chung và về đất nước học của ba nước lớn ở Châu Á, có quan hệ kinh tế, chính trị, văn hóa khá gần gũi với nước ta là 		
--	--	--	---	--	--

			<p>Nhật Bản, Trung Quốc và Ấn Độ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng với việc hiểu sâu về lịch sử, văn hóa, chính trị và các đặc trưng riêng có của mỗi nước, Chương trình đặc biệt chú trọng cung cấp cho sinh viên kiến thức ngôn ngữ của các nước đó theo hướng hướng nghiệp: hướng giao tiếp thông dụng, hướng giao tiếp du lịch, hướng đọc hiểu chuyên ngành,... Khi làm khóa luận, sinh viên có thể viết được tóm tắt bằng tiếng của nước học chuyên sâu. Kết thúc khóa học, sinh viên vừa biết giao tiếp thông dụng, vừa có kỹ năng đọc hiểu để khai thác tốt tư liệu bằng tiếng phổ thông của quốc gia mà họ theo học chuyên ngành. <p><i>3 - Kỹ năng</i></p> <p><i>* Kỹ năng chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kỹ năng giao tiếp đạt hiệu quả, có khả năng hội nhập và thích ứng trong môi trường giao lưu quốc tế. - Ứng dụng được công nghệ thông tin và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh, Nhật, Trung Quốc) trong hoạt động thực tiễn liên quan đến nghề nghiệp. <p><i>* Kỹ năng chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu phân tích, tổng hợp, đánh giá, các nguồn dữ liệu ngôn ngữ, văn hóa các nước châu Á, nhất là các nước học chuyên sâu (Nhật Bản, Trung Quốc). - Có kỹ năng giao tiếp, giảng dạy, biên dịch, phiên dịch và trong hoạt động nghiệp vụ du lịch, ngoại giao, ngoại thương... bằng tiếng Nhật, tiếng Trung và tiếng Anh. <p><i>4- Mức tự chủ và trách nhiệm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức tự giác, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Có khả năng làm việc nhóm, làm việc độc lập, có năng lực tự chủ, tự định hướng, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện; tận tụy với công việc và tự chịu trách nhiệm về chuyên môn. <p><i>5. Trình độ ngoại ngữ đạt được</i></p> <p>+ Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung ngoại</p>		
--	--	--	---	--	--

			<p>ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương cấp độ B1 theo Khung CEFR) hoặc trình độ tiếng Trung (chuyên ngành Trung quốc học) / tiếng Nhật (chuyên ngành Nhật bản học) theo quy định.</p> <p>+ Có trình độ tin học cơ bản, sử dụng tốt các phần mềm soạn thảo các loại văn bản văn phòng chuyên môn...</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Tuần sinh hoạt đầu khóa cho sinh viên năm thứ 1 nhằm cung cấp các văn bản hướng dẫn về mục tiêu đào tạo, điều kiện dự thi kết thúc từng học phần và điều kiện dự thi tốt nghiệp cũng như các văn bản liên quan khác. - Đôn đốc các cố vấn học tập theo sát và hỗ trợ đắc lực cho sinh viên trong học tập. Tổ chức các buổi học ngoại khóa rèn luyện các kỹ năng mềm, nhất là kỹ năng giao tiếp bằng bản ngữ đất nước học chuyên ngành và đợt thực tế chuyên môn (tham quan, thâm nhập thực tiễn các di tích văn hóa có yếu tố Trung Quốc/Nhật Bản, các doanh nghiệp, các cộng đồng người Trung Quốc/Nhật bản trên địa bàn tỉnh Bình Định và trên cả nước hoặc có cơ hội thì sang tham quan 2 nước trên) và thực tập tốt nghiệp (theo các nghiệp vụ được trang bị). - Là ngành học theo hướng ứng dụng nên chương trình đào tạo đặc biệt chú trọng tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với chuyên môn như Câu lạc bộ quan hệ quốc tế, Gặp gỡ chuyên gia, gặp gỡ giao lưu với sinh viên các nước nói trên... Tổ chức các nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và hướng dẫn các sinh viên đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp. - Tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao, thi Tìm kiếm tài năng MC... trong sinh viên để lựa chọn nhân tài và tạo không khí lành mạnh. - Đảm bảo trật tự, an toàn cho sinh viên và khen thưởng kịp thời các sinh viên có thành tích trong học tập, rèn luyện... 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường		Chương trình đào tạo đại học ngành Đông phương học (chuyên ngành Trung Quốc học/ Nhật bản học) hệ chính quy theo hệ thống		

	thực hiện			tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p><i>Sinh viên tốt nghiệp có bằng cử nhân Đông phương học (chuyên ngành Nhật Bản học, Trung Quốc học) có thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia làm biên dịch, phiên dịch, biên tập viên, nhân viên tại các cơ quan, ban ngành trong nước và quốc tế. - Làm việc tại các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp từ các nước: Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông,... hoặc làm quản lý các nhóm lao động xuất khẩu đến các nước trên. - Tham gia công tác giảng dạy, công tác nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục, các viện trong và ngoài nước. - Tiếp tục tham gia các chương trình đào tạo cao học (trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ) ở Việt Nam hoặc các nước Nhật Bản, Trung Quốc về chuyên môn tiếng, các lĩnh vực khoa học khác như Châu Á học, Quốc tế học, Dân tộc học, Quan hệ quốc tế, Nhật Bản học, Trung Quốc học. 		

5. Ngành đào tạo: Việt Nam học (chuyên ngành Văn hoá du lịch); mã số: 7310630

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 Chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh			Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Chương trình được thiết kế để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được mục tiêu sau: Về kiến thức		

			<p>* Kiến thức chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu, vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh, thể dục thể thao trong hoạt động văn hóa, du lịch - Hiểu và vận dụng được kiến thức về văn hoá, du lịch trong các hoạt động nghề nghiệp. <p>* Kiến thức chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng, phân tích, đánh giá được kiến thức cơ sở ngành về văn hóa và du lịch. - Vận dụng một cách linh hoạt kiến thức văn hóa, du lịch trong các lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội và hoạt động chuyên môn ở cương vị công tác do cá nhân phụ trách. <p>Về kỹ năng</p> <p>* Kỹ năng chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành những kỹ năng cần thiết trong các hoạt động quốc phòng – an ninh, thể dục thể thao. - Thực hiện được các hoạt động truyền thông, quảng bá về văn hóa, du lịch theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm. - Đạt chuẩn đầu ra tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và ứng dụng được công nghệ thông tin trong thực hành nghề nghiệp. - Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và sử dụng được ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. 	
--	--	--	---	--

			<p>* Kỹ năng chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phân biện, giải quyết vấn đề và thích ứng trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp liên quan đến văn hóa, du lịch. - Có kỹ năng thiết kế, giới thiệu, quảng bá về văn hoá du lịch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm về du lịch cụ thể. <p>Về mức tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về phẩm chất của hướng dẫn viên, điều hành viên du lịch và chuyên viên quản lý các hoạt động văn hoá du lịch. - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm - Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân - Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá, cải tiến hoạt động nghề nghiệp 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> -Thực tế chuyên môn, thực tập chuyên ngành - Các hoạt động ngoại khoá liên quan đến các hoạt động văn hoá, tổ chức du lịch. -Tăng cường công tác Đoàn – Hội theo định hướng phát huy tính sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho sinh viên - Tăng cường các hoạt động văn hoá, thể thao, hoạt động tình nguyện hè, hoạt động thiện nguyện... -Hệ thống giảng đường, phòng học hiện đại, được trang 		

				<p>bị đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho dạy học và thực hành các kiến thức chuyên ngành.</p> <p>-Thư viện Nhà trường và Khoa KHXH có đủ tài liệu tham khảo, báo chí, tạp chí, giáo trình và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành</p>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Việt Nam học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có đủ khả năng để tiếp tục học lên trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ Việt Nam học, Du lịch học và Văn hoá Việt Nam		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Việt Nam học (Văn hóa du lịch) có thể đảm trách các vị trí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn viên, điều hành viên du lịch trong và ngoài nước; - Phóng viên và truyền thông về du lịch; - Làm công tác quản lý du lịch Việt Nam; - Chuyên viên văn hoá trong các cơ quan văn hóa, du lịch. - Chuyên viên văn hoá trong các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế, các văn phòng thương mại, các cơ quan đại diện, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ trong nước hoặc nước ngoài. - Ngoài ra, sau khi tốt nghiệp, người học còn có thể làm công tác giảng dạy tiếng Việt tại các khoa Việt Nam học thuộc các Trường Đại học trong và ngoài nước; có thể 		

				tham gia công tác chuyên môn tại các viện, các trung tâm nghiên cứu, các cơ quan văn hóa, các cơ quan đoàn thể xã hội cần sử dụng hoặc có liên quan đến kiến thức văn hoá và du lịch.		
--	--	--	--	---	--	--

6. Ngành đào tạo: Công tác xã hội (MS: 7760101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, quốc phòng - an ninh để học tập suốt đời. - Có kiến thức sâu rộng về ngành công tác xã hội để giải quyết các vấn đề chuyên môn nghề nghiệp. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các kỹ năng giao tiếp; kỹ năng truyền đạt vấn đề; kỹ năng phản biện, phê phán; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng đánh giá chất lượng công việc; kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tự tạo việc làm cho mình và cho người khác. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin căn bản. - Có kỹ năng đánh giá vấn đề chuyên môn cụ thể; kỹ năng thực hành nghề công tác xã hội; khả năng nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn. <p>3. Về mức tự chủ và trách nhiệm</p>		

				<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong nhiều môi trường khác nhau; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ. - Có khả năng tự định hướng, đưa ra các kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. - Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả công việc. <p>4. Trình độ ngoại ngữ đạt được</p> <p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường yêu cầu phải đạt:</p> <p>Tiếng Anh: Bậc 2/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (từ khóa 33 đến khóa 38).</p> <p>Từ khóa 39 trở về sau: Bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ bậc 6 dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu - CEFR).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Thực tập nhận thức nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp - Thực hành theo Kế hoạch đào tạo. - Hoạt động xã hội 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Công tác xã hội hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có đủ năng lực tự học, tự nghiên cứu để có thể học tiếp lên trình độ cao hơn trong các lĩnh vực khoa học xã hội ở trong nước và ở nước ngoài.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương; các cơ sở xã hội; trung tâm tư vấn; các tổ chức đoàn thể, hội; các cơ quan truyền thông... - Hoạt động công tác xã hội trong nhiều lĩnh vực khác nhau như: mảng lao động thương binh và xã hội; gia đình; y tế; giáo dục; bảo 		

			hiêm xã hội; văn hóa; pháp luật; truyền thông... - Hoạt động nghề nghiệp tại các tổ chức phi chính phủ, các trung tâm chăm sóc cộng đồng, trợ lý dự án phát triển cộng đồng và cán bộ truyền thông trong các dự án phát triển. - Tư vấn, hỗ trợ cho các nhà quản lý lãnh đạo tham mưu, giám sát quá trình thực hiện chính sách cho các nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội. - Giảng dạy, nghiên cứu về công tác xã hội tại các trường, các viện nghiên cứu.		
--	--	--	--	--	--

7. Chuyên ngành đào tạo: **Văn học Việt Nam (MS:8220121)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Đã tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với ngành Văn học Việt Nam			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		- Mục tiêu kiến thức: + Người học được trang bị những kiến thức về Triết học, Lý luận văn học, văn học Việt Nam... ở bậc cao, chuyên sâu. + Học viên nắm vững các phương pháp tiếp cận, các kỹ năng thực hành trên cơ sở tiếp nhận các lý luận cơ bản nhằm rèn luyện nghiệp vụ nghiên cứu khoa học để học viên có khả năng thích nghi với công việc có liên quan đến các nghiệp vụ trong thực tiễn. + Có khả năng độc lập thực hiện 01 đề tài nghiên cứu cụ thể trong lĩnh vực văn học Việt Nam. - Kỹ năng: + Kỹ năng mềm: Người học ngành Văn học Việt Nam có kỹ năng tốt trong			

		<p>giao tiếp, thuyết trình, tham gia các hoạt động văn hóa-xã hội...</p> <p>+ Kỹ năng chuyên môn: Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể thực hiện tốt các nghiệp vụ văn học trong nhiều địa hạt, tạo cơ sở chuyên môn để học viên có thể học tiếp chương trình Tiến sĩ.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp sinh viên phải đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Các hoạt động như viết bài tham gia Hội nghị khoa học, hội thảo, đăng báo, tạp chí...</p> <p>- Tăng cường các hoạt động giao lưu, trao đổi học thuật, nghiên cứu về văn học, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, ...</p> <p>- Hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng đảm bảo phục vụ tốt cho quá trình dạy học, nghiên cứu chuyên ngành.</p> <p>- Hệ thống máy chiếu, âm thanh phục vụ đào tạo</p> <p>- Thư viện nhà trường và thư viện của khoa có đủ sách tham khảo, báo, tạp chí chuyên ngành, giáo trình, luận án, luận văn, khóa luận và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành.</p>			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>- Chương trình đào tạo thạc sĩ, ngành Văn học Việt Nam theo hệ thống tín chỉ.</p>			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>- Nghiên cứu văn học Việt Nam, giảng dạy văn học ở các trường trung học, cao đẳng, đại học, các trường nghiệp vụ văn hoá-nghệ thuật, biên tập và xuất bản, báo chí và truyền thông...</p> <p>- Có khả năng tiếp cận các lý thuyết nghiên cứu mới và bước đầu độc lập công bố các công trình nghiên cứu</p>			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	<p>- Giáo viên Ngữ văn bậc THPT, chuyên viên nghiên cứu tại các Viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn</p> <p>- Biên tập viên các nhà xuất bản, Đài phát thanh - truyền hình, các tạp chí, tòa soạn các báo của trung ương và địa phương</p> <p>- Chuyên viên văn phòng các sở ban ngành trong khối hành chính sự nghiệp</p>			

8. Chuyên ngành đào tạo: **Lịch sử Việt nam (MS:8229013)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế Tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành và Quy định của Trường Đại học Quy Nhơn			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>-Kiến thức</p> <p>+ Người học được củng cố và nâng cao những kiến thức đã học ở trình độ đại học về Lịch sử; trong đó chú trọng những kiến thức lịch sử đương đại.</p> <p>+ Tăng cường kiến thức chuyên sâu về một số lĩnh vực chủ yếu trong tiến trình lịch sử dân tộc, cũng như kiến thức liên ngành về những vấn đề liên quan đến Lịch sử Việt Nam, Lịch sử Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Đặc biệt, tìm hiểu và cập nhật những vấn đề cơ bản của lịch sử dân tộc đã, đang đặt ra đối với giới sử học nước ta hiện nay.</p> <p>-Kỹ năng</p> <p>+ Rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, nhất là những vấn đề Lịch sử Việt Nam xảy ra trên địa bàn mà học viên đang sinh sống, công tác. Qua đó, bồi dưỡng cho học viên khả năng nghiên cứu độc lập, làm chủ về lĩnh vực kiến thức chuyên môn mà mình đã lựa chọn.</p> <p>+ Có trình độ B tin học và thông hiểu Tin học văn phòng, biết khai thác tư liệu nghiên cứu lịch sử trên mạng Internet và biết sử dụng tốt các phần mềm để soạn bài giảng lịch sử hoặc để biên soạn, thuyết trình các vấn đề khoa học lịch sử.</p>			

			-Trình độ ngoại ngữ Đạt chứng chỉ Tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu).			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		- Tổ chức các buổi xêmina, báo cáo chuyên đề khoa học; trao đổi, thảo luận, bảo vệ đề cương luận văn, Hội thảo khoa học... - Tổ chức các buổi tiếp xúc, giao lưu khoa học với các nhà khoa học có chuyên môn liên quan đến chuyên ngành đào tạo.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử Việt Nam chính quy theo hệ thống tín chỉ.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học Tiến sĩ ở trong và ngoài nước			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		- Tham gia nghiên cứu và giảng dạy phù hợp với chuyên ngành đào tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, địa phương. - Có thể tham gia nghiên cứu tại các viện, trung tâm; các cơ quan đoàn thể xã hội liên quan đến kiến thức lịch sử.			

9. Chuyên ngành đào tạo: **Ngôn ngữ học (MS:8229020)**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký		Đã tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với ngành Ngôn ngữ học			

	tuyển sinh					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> + Người học được trang bị những kiến thức ngôn ngữ học cơ sở ở bậc cao, kiến thức ngôn ngữ học chuyên sâu và các phương pháp xử lý ngôn ngữ học. + Trang bị các kỹ năng thực hành trên cơ sở tiếp nhận các lý luận cơ bản nhằm rèn luyện nghiệp vụ nghiên cứu khoa học để học viên có khả năng thích nghi với công việc có liên quan đến các nghiệp vụ ngôn ngữ học trong thực tiễn. - Kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng mềm: Người học ngành Ngôn ngữ học có kỹ năng tốt trong giao tiếp, thuyết trình, tham gia các hoạt động văn hóa-xã hội... + Kỹ năng chuyên môn: Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể thực hiện tốt các nghiệp vụ ngôn ngữ học trong nhiều lĩnh vực nghiên cứu, tạo cơ sở chuyên môn để học viên có thể học tiếp chương trình Tiến sĩ. - Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp học viên phải đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR). 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động như viết bài tham gia Hội nghị khoa học, hội thảo, đăng báo, tạp chí... - Tăng cường các hoạt động nghiên cứu giao lưu, trao đổi học thuật, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, ... - Hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng đảm bảo phục vụ tốt cho quá trình dạy học, nghiên cứu chuyên ngành. - Hệ thống máy chiếu, âm thanh phục vụ đào tạo. - Thư viện nhà trường và thư viện của khoa có đủ sách tham khảo, báo, tạp chí chuyên ngành, giáo trình, luận án, luận văn, khóa luận và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Ngôn ngữ học theo hệ thống tín chỉ. 			

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Nghiên cứu Ngôn ngữ học, Việt ngữ học, ngoại ngữ và ngôn ngữ các dân tộc Việt Nam, ngôn ngữ khu vực, dịch thuật, dạy tiếng, giảng dạy văn học, ngôn ngữ học và tiếng Việt ở các trường trung học, cao đẳng, đại học, các trường nghiệp vụ văn hoá-nghệ thuật, biên tập và xuất bản, báo chí và truyền thông...			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên Ngữ văn bậc THPT, chuyên viên nghiên cứu tại các Viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn - Biên tập viên các nhà xuất bản, Đài phát thanh - truyền hình, các tạp chí, toà soạn các báo của trung ương và địa phương - Chuyên viên văn phòng các sở ban ngành trong khối hành chính sự nghiệp 			

XII. KHOA NGOẠI NGỮ

1. Ngành Ngôn ngữ Anh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo		
		Thạc sĩ	Đại học	
			Chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo Quy chế tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành	Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành	Theo Quy chế tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học hiện hành
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>* Về kiến thức:</p> <p>Có kiến thức lý thuyết về ngôn ngữ học, ngôn ngữ Anh và các khoa học có liên quan; mở rộng và cập nhật kiến thức về ngôn ngữ và văn hoá các nước nói tiếng Anh để có thể vận dụng chúng một cách chủ động, sáng tạo vào nghiệp vụ biên dịch, phiên dịch, giao tiếp và giảng dạy tiếng Anh trong các phạm vi, điều kiện và hoạt động công tác cụ thể, phục vụ sự nghiệp phát triển khoa học - kỹ thuật, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của đất</p>	<p>* Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học nắm vững những kiến thức chung về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức đại cương làm nền cho việc rèn luyện phẩm chất chính trị cho cử nhân khoa học ngành tổng hợp tiếng Anh. - Sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ Anh, văn hóa xã hội và văn học Anh - Mỹ. - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong các lĩnh vực 	<p>*Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ Anh, văn hóa xã hội và văn học Anh. - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong các lĩnh vực biên-phiên dịch, hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, kinh tế - xã hội. - Trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm tiếp tục

		<p>nước.</p> <p>* Về kỹ năng: Phát triển các kỹ năng giao tiếp và làm việc bằng tiếng Anh, nhất là các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, nghiên cứu và trình bày, công bố kết quả nghiên cứu thuộc chuyên ngành ngôn ngữ Anh.</p> <p>* Về trình độ ngoại ngữ: Có trình độ Ngoại ngữ 2 đạt bậc 3/6 Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương, còn hạn.</p>	<p>biên-phiên dịch, hoạt động nghiệp vụ du lịch, kinh doanh, kinh tế - xã hội.</p> <p>- Trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng, hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá văn minh của các nước cộng đồng Anh ngữ, đồng thời giúp sinh viên phát triển năng lực hợp tác, khả năng thuyết trình bằng tiếng Anh.</p> <p>* Về kỹ năng: - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ở mức độ thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và trong công tác chuyên môn. - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong các lĩnh vực biên phiên dịch, hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, kinh tế xã hội. Đảm bảo cho sinh viên nắm vững kiến thức và kỹ năng thực hành các bộ môn cơ bản. - Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng (các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết); có kiến thức tốt về tiếng Anh và sử dụng thành thạo tiếng Anh ít nhất tương đương bậc 5/6 theo khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt nam ; bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá, văn minh của các nước thuộc cộng đồng Anh ngữ.</p> <p>* Về thái độ học tập - Tích cực tham dự các giờ lý thuyết</p>	<p>nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng, hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá văn minh của các nước cộng đồng Anh ngữ, đồng thời giúp sinh viên phát triển năng lực hợp tác, khả năng thuyết trình bằng tiếng Anh.</p> <p>* Về kỹ năng: - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ở mức độ thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và trong công tác chuyên môn. - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong các lĩnh vực biên phiên dịch, hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, kinh tế xã hội. Đảm bảo cho sinh viên nắm vững kiến thức và kỹ năng thực hành các bộ môn cơ bản. - Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng (các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết).</p> <p>* Về thái độ học tập Tích cực tham dự các giờ lý thuyết trên lớp; tự giác nghiên cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo. Cần cù, năng động tiếp thu kiến thức</p> <p>*Về trình độ ngoại ngữ đạt được: Sinh viên tốt nghiệp ngành ngôn</p>
--	--	--	---	---

			<p>trên lớp; tự giác nghiên cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo.</p> <p>- Cần cù, năng động tiếp thu kiến thức.</p> <p>* Về trình độ ngoại ngữ đạt được: Sinh viên tốt nghiệp ngành ngôn ngữ Anh phải có trình độ tiếng Anh đảm bảo đạt bậc 5 theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt nam, và trình độ ngoại ngữ 2 đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt nam.</p>	<p>ngữ Anh phải có trình độ tiếng Anh đảm bảo đạt bậc 5 theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt nam.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động xê mi na khoa học của Khoa và các Bộ môn; - Các hội thảo chuyên ngành ngôn ngữ, ngôn ngữ Anh và Phương pháp giảng dạy tiếng Anh của quốc tế, quốc gia, Đề án NNQG 2025 và Trường Đại học Quy Nhơn; - Các buổi bảo vệ đề cương luận văn và luận văn thạc sĩ của khoa và của trường; - Các buổi thảo luận và nghiệm thu các đề tài khoa học các cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình thực tập thực tế. - Câu lạc bộ tiếng Anh - Diễn đàn tiếng Anh cộng đồng - Các chương trình hoạt động ngoại khóa do hội sinh viên và đoàn thanh niên tổ chức. 	<ul style="list-style-type: none"> - Câu lạc bộ tiếng Anh - Diễn đàn tiếng Anh cộng đồng
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Anh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học văn bằng thứ 2, hệ vừa làm vừa học theo hệ thống tín chỉ.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Có thể học lên bậc Tiến sĩ các chuyên ngành sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngôn ngữ Anh; - Ngôn ngữ học ứng dụng; - Ngôn ngữ học so sánh đối chiếu; - Ngôn ngữ học; - Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn tiếng Anh. 	Sinh viên được trang bị các kiến thức về nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nghề nghiệp. Vì vậy có thể tham gia các khóa học nâng cao trình độ Thạc sĩ, hoặc tiến sĩ sau khi ra trường.	Sinh viên được trang bị các kiến thức về nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nghề nghiệp.
VI	Vị trí việc làm	- Tham gia các công việc tại các sở,	- Tham gia các công việc văn phòng	- Tham gia các công việc văn

	sau khi tốt nghiệp	<p>ban, ngành nhà nước có yêu cầu cao về trình độ và năng lực tiếng Anh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia làm việc cho các công ty nhà nước và tư nhân ở các vị trí yêu cầu sử dụng tốt tiếng Anh như: ngoại giao, lễ tân, biên-phiên dịch, xuất nhập khẩu, truyền thông, văn hóa-du lịch, dịch vụ; - Có thể tham gia giảng dạy tại các trường phổ thông các cấp, trung cấp, cao đẳng và đại học tại địa phương và trong cả nước. 	<p>tại các sở, ban, ngành có yêu cầu trình độ và năng lực tiếng Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia làm việc cho các công ty nhà nước và tư nhân ở các vị trí yêu cầu sử dụng tiếng Anh như: lễ tân, phiên dịch viên, biên dịch viên, hướng dẫn viên du lịch, nhân viên ngoại giao - Có thể tham gia giảng dạy tại các trường phổ thông trung học, trung học cơ sở và tiểu học trong tỉnh và khu vực. 	<p>phòng tại các sở, ban, ngành có yêu cầu trình độ và năng lực tiếng Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia làm việc cho các công ty nhà nước và tư nhân ở các vị trí yêu cầu sử dụng tiếng Anh như: lễ tân, phiên dịch viên, biên dịch viên, hướng dẫn viên du lịch, ngoại giao.
--	--------------------	--	--	---

Bình Định, ngày 09 tháng 11 năm 2020

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

PGS. TS. Nguyễn Đình Hiền